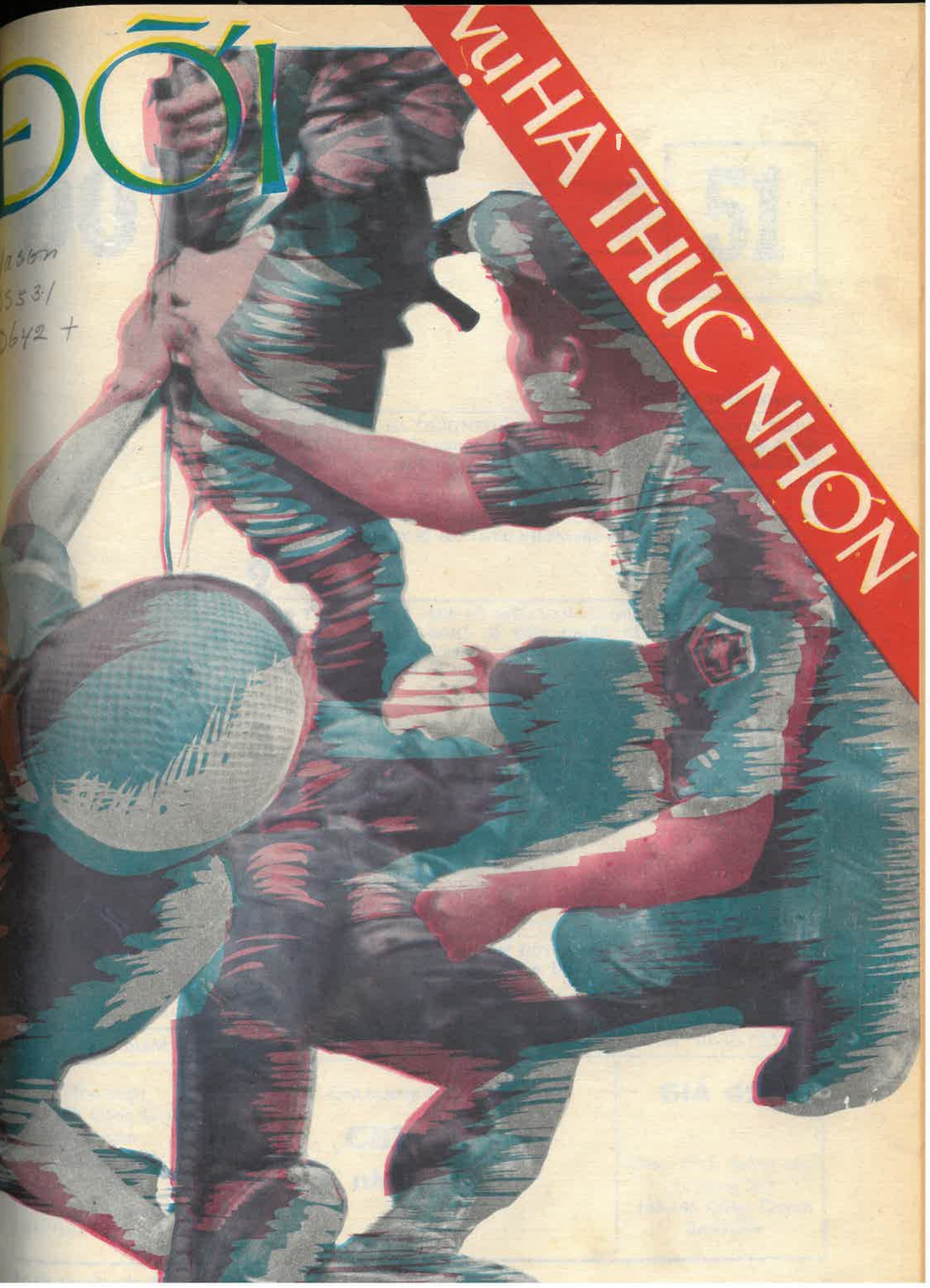




VỤ HÀ THỨC NHƠN

DỒI

10567
531
0642 +

GIẤY
HÀNG
HÀNG
HÀNG

ĐỜI

51

CHỦ ĐỀ : AI GIẾT HÀ THỨC NHƠN ?

• HỒ SƠ VỤ HÀ THỨC NHƠN của nguyênthao • HÀ THỨC NHƠN TRONG HUỖN THOẠI của bútthép • DIỄN TIẾN CUỘC HÀNH QUÂN 31-8-70 THANH TOÁN MỤC TIÊU HÀ THỨC NHƠN của đạovũanhùng • PHỎNG VẤN THIẾU TƯỚNG QUÂN Y VŨ NGỌC HOÀN . . . của lêđinhthông • MỘT BÁC SĨ ĐỀ NGHỊ LẬP ĐẢNG HÀ THỨC NHƠN : bác sĩ phạm vănlương • VỤ HÀ THỨC NHƠN DƯỚI MẮT ĐỜI của đời • VỀ CÁI CHẾT CỦA Y SĨ HÀ THỨC NHƠN của mộtđộcgiả.

CHÁNH TRI

• THAM NHŨNG : SỰ ĐỒ MIỀN NAM của lýđạinguyên • NHỮNG GIAI THOẠI VỀ VĂN NGHỆ SĨ TIỀN CHIẾN CỦA HÀ NỘI HÔM NAY của kimnhật • CÓ NHỮNG TRUNG TÂM BỤI ĐỜI của anphong • HỒI KÝ CỦA MỘT NGƯỜI BIẾT QUA NHIỀU của vănbinh.

VĂN NGHỆ

• RUỒI XANH truyện dài của nguyênthuylong
• BÊN GIÒNG NƯỚC BIẾC truyện dài của cungtíchbiên.

CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

• NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHÙ • ĐỜI LÀ THỂ
• TRANG THƯ • NGƯỢC ĐỜI • ĐỜI GỖ GHỀ • TÌNH SỞ ĐỜI.

ĐỜI • NĂM THỨ HAI • SỐ 51 • TUẦN LỄ TỪ 24-9-1970 ĐẾN 01-10-1970

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 40đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Lina
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

đầu tranh cho đời

Vụ Hà thúc Nhơn dưới mắt Đời

Vụ Hà thúc Nhơn bùng nổ bất ngờ như một tiếng sét giữa buổi trưa nóng bức. Không ai dám chờ đợi hay đoán trước về tiếng sét bất ngờ ấy. Ngay cả những người thân của Hà thúc Nhơn, những người đã trực tiếp chia sẻ tâm sự của Hà thúc Nhơn cũng không tin là Hà thúc Nhơn hành động như vậy. Giữa hoàn cảnh của một xã hội chiến tranh và thời thế đã đầy kẻ lương thiện vào những ngõ cùng của đời, hành động như Hà thúc Nhơn chỉ có nghĩa là tự sát, tự sát một cách thâm trầm và có khi còn bị bôi nhọ điểm nhục nữa.

Nhưng, vụ Hà thúc Nhơn sẽ không phải là điều hoàn toàn đáng ngạc nhiên khi người ta nhìn vào ước vọng tha thiết của những tâm hồn thánh thiện muốn cải tạo đời sống xã hội hiện tại. Điềm đầu tiên người ta phải ghi nhận là hầu như thực tế đã đốt cháy mọi niềm tin về một lối thoát cho công cuộc cải tạo trên. Hoàn cảnh xã hội loạn ly đã toa rập với những tham vọng bạo tàn được quyền thế hỗ trợ để chặn đứng cuộc sống trong thế ulla, rữa nát. Thêm vào đó bản năng tham sinh tử đã đẩy ngay chính các nạn nhân của xã hội và thời thế tới chỗ cầu an 1 cách hèn đớn. Vì vậy, kẻ muốn cải tạo xã hội hôm nay không thể thoát khỏi thân phận cô đơn, vì vừa bị vây hãm bởi những kẻ tham tàn vừa bị nạn nhân của những kẻ trên xa lánh. Cảnh ngộ ấy nếu không thui chột ý chí của kẻ muốn cải tạo xã hội tới chỗ khinh miệt hết thảy. Và ở trường hợp sau này, nổi loạn là phản ứng không còn khó hiểu nữa. Đứng ra danh từ nổi loạn phải được đổi lại bằng danh từ hành động phần nộ của lương tâm con người trong hoàn cảnh vừa bị bỏ rơi vừa bị đẩy xéo. Những người cho rằng Hà thúc Nhơn muốn đóng vai trò hiệp sĩ đã lầm lẫn. Người thanh niên nhiệt thành này không ôm một giấc mộng vĩ đại nào và chắc chắn không bao giờ chọn sự đổi mạng sống của mình lấy một tước hiệu thần thánh hào hùng. Qua tất cả những sự kiện liên hệ đến cuộc đời của Hà thúc Nhơn, người ta có thể quả quyết rằng Hà thúc Nhơn đã nhìn vào một hướng khác: đó là hướng nhắm phục hồi lương tâm con người trong mọi thành phần xã hội. Thế nhưng khi quyết định đương đầu với những tệ đoàn bất công thối nát thì Hà thúc Nhơn đã có dịp nhận thức được cảnh ngộ cô đơn thâm trầm của mình. Lương tâm con người không những bị chét hẳn nơi những kẻ quyền thế tham lam mà còn bị hao mòn tới tận tận nơi chính các nạn nhân nữa.

(XEM TIẾP TRANG 15)

CHỦ ĐỀ
ĐỜI SỐ 52:
Giải pháp mới về hòa bình của báo Đời

Người khách ngồi cạnh tôi trên chuyến bay đi Nha Trang hôm đó là một sĩ quan cấp tá. Hành lý mang theo của ông là một túi vải lớn, đầy ắp các hộp bánh Trung Thu Đông Hưng Viên. Ông có nước da đen xạm của một lính chiến, nhưng lại mang một cặp kiếng trắng thuộc loại đắt tiền. Ngay sau khi máy bay cất cánh, tôi đã có ý muốn chuyện nhưng không có cơ hội vì ông đang đọc báo một cách say sưa. Bài báo ông đọc là một thiên phóng sự mang tựa đề «Ai Tình không chịu được» với hàng tiêu đề ở phía dưới như sau: Bị Quồng Hiếp Nhưng Nàng Không Chịu Kêu Cứu. Sau gần nửa giờ bay, ông mới đọc xong bài báo. Tôi mở đầu câu chuyện bằng cách hỏi ông về những thay đổi của thành phố Nha Trang hiện nay so với 14 năm trước là năm cuối cùng tôi có mặt tại đó. Ông cho biết có nhiều thay đổi lắm, đặc biệt là bây giờ building mọc đầy khắp nơi. Khi tôi hỏi về vụ Hà Thúc Nhơn thì ông cười đùa về miệt thị, trả lời: «Ồ! Ần nhằm gì đâu. Vụ đó thì Tình cũng có mà Tiên cũng có. Ở Quân Y Viện có 4 người lo về miễn hoãn dịch, trong đó có thằng Nhơn. Chúng nó không điêu với nhau nên mới sinh chuyện». Tôi hỏi thêm ý nghĩ của ông về riêng con người Hà thúc Nhơn và được cho biết: «Thằng đó cù lằn lằn, tôi vẫn đi nhậu với nó nên có lạ gì. Ở Nha Trang không ai chịu chơi với nó hết».

Sau câu trả lời, ông lấy ra một tờ báo khác. Lần này ông không những chỉ đọc, chăm chú mà còn rút bút ra ghi chép nữa.

Tờ báo của ông là tờ Trường Đua Phú Thọ và tôi thấy ông gạch dưới tên cặp ngựa đua Phi Yến - Song Ngọc. Đó là những ý kiến đầu tiên tôi được nghe về vụ Hà Thúc Nhơn.

Người thứ hai nói về vụ Hà Thúc Nhơn với tôi là một tài xế xe xích lô còn rất trẻ. Anh nhắc đi nhắc lại mãi một câu: «Tôi nghiệp ông bác sĩ Nhơn quá. Ông ấy tốt bụng mà tài lắm».

Anh vừa thở vì phải đạp xe, vừa kể lại quang cảnh ngày đầu chèo đò Nha Trang đưa đám Hà Thúc Nhơn. Nhưng khi tôi hỏi anh có đi đưa đám không thì anh ngời thắp



hồ sơ vụ HÀ THÚC NHƠN

UYÊN THAO

người đây, đổi giọng: «Dạ thưa không».

Liên tiếp ba ngày sau đó, tôi đã tiếp xúc với khoảng trên năm chục người. Một phần trong số những người này là hạn chế của Hà Thúc Nhơn, một phần khác là những nhân chứng của vụ Hà Thúc Nhơn, phần còn lại là dân chúng và các giới chức quân sự địa phương có liên hệ ít nhiều tới vụ Hà Thúc Nhơn. Tất cả những người này đều yêu cầu được dấu tên nên chúng tôi xin thành thực cáo lỗi trước về trường hợp không thể nói rõ người phát biểu những ý kiến sau là ai. Chúng tôi cũng xin phép được đổi tên tất cả những người này dưới một danh hiệu duy nhất là Người Được Phỏng Vấn mỗi khi cần nhắc nhở tới hoặc một danh hiệu thích hợp nào khác tùy trường hợp trích dẫn. Và để sự theo dõi ý kiến của những người phỏng vấn được dễ dàng hơn chúng tôi xin lược ghi lại những chi tiết quan trọng về sự diễn tiến của vụ Hà Thúc Nhơn.

Từ 25 tới 31 tháng 8

Tối 25 tháng 8 Thiếu tá Hiền, Sĩ quan Hành Chánh Quân Y tại Quân Y Viện Nguyễn Huệ bị ám sát.

Khoảng 6 giờ 30 sáng 26 tháng 8, xác Thiếu tá Hiền được tìm thấy tại bãi biển và do lời tố cáo của bà Hiền, Đại úy y sĩ Hà Thúc Nhơn bị tình nghi là thủ phạm Trung tá Huấn, Ủy Viên Chính Phủ tại Tòa Quân Sự Vùng 2 Chiến Thuật ra lệnh cho Quân Cảnh Tư Pháp bắt Đại úy Hà Thúc Nhơn để điều tra. Khi các nhân viên Quân Cảnh tới Quân Y Viện Nguyễn Huệ thì hành lệnh trên thì Đại úy Hà Thúc Nhơn chống lại. Ông cho rằng Tòa có quyền nghi ông là thủ phạm nhưng chỉ có thể bắt ông khi có những tang chứng rõ rệt. Ông cũng phản đối việc Quân Cảnh Tư Pháp bắt giữ chiếc xe của ông để điều tra với lý do người ta có thể bôi máu của Thiếu tá Hiền vào đó để đổ tội cho ông. Khi thấy một Quân Cảnh Tư Pháp dùng hai miếng bông để thấm máu từ xác Thiếu tá Hiền (lúc đó đang nằm tại Quân Y Viện) ông nổi nóng la Trung tá Y Sĩ trưởng Phùng Quốc Anh là bất cần. Ông lý luận rằng với hai miếng bông như thế, Quân Cảnh Tư Pháp có thể kết tội ông dễ dàng nếu họ ghi vào biên bản rằng một miếng thấm máu từ xác của Thiếu tá Hiền và một miếng thấm từ những vết máu

trên chiếc xe của ông. Sau đó, ông trước súng của nhân viên Quân Cảnh và buộc nhân viên này phải về đồn lấy xe trả lại cho ông. Từ giây phút đó, vụ Hà thúc Nhơn thực sự bùng nổ. Giới chức an ninh địa phương ra lệnh bao vây QYV Nguyễn Huệ trong khi Đại úy y sĩ Hà thúc Nhơn được sự trợ lực của một số bệnh binh lấy súng từ kho dự trữ vũ khí của QYV tổ chức bố phòng, nh... ngăn chặn các đơn vị lực lượng an ninh xâm nhập QYV. Suốt trong thời gian từ 26-8 tới 31-8, Đại úy y sĩ Hà thúc Nhơn không ngừng nhắc lại một đòi hỏi là cần sự có mặt của 1 giới chức cao cấp tại trung ương để bảo đảm sinh mạng cho ông. Ông tuyên bố với mọi người rằng tại địa phương đang có âm mưu hãm hại ông nên ông không thể để bị rơi vào cạm bẫy. Cũng trong thời gian đó, báo chí tại Saigon đã phổ biến những tài liệu tố tham nhũng do Hà thúc Nhơn cung cấp và công bố nhiều lời kêu cứu của thân nhân Hà thúc Nhơn. Sáng 30-8, Bộ Tư Lệnh Quân khu 2 gửi một công điện cho Quân T... Nha Trang và Tiểu khu Khánh... buộc phải giải quyết trong 48g

mối loạn tại QYV Nguyễn Huệ. Tính tới hôm đó đã có 4 người bị bắn chết và 8 người khác bị thương do đạn từ QYV bắn ra. Bức công điện của Bộ Tư lệnh QK 2 gồm 3 điểm, trong đó điểm B đòi phải có biện pháp mạnh với các phần tử ngoan cố, nhưng điểm C lại ghi rõ phải bắt sống y sĩ Hà Thúc Nhơn, giam giữ cẩn mật để đưa ra trước Tòa.

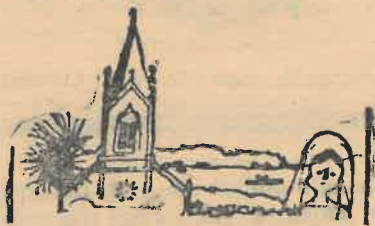
Vào lúc 4g30 sáng 31-8, một đơn vị Tiểu khu Khánh Hòa được 3 thiết giáp hỗ trợ mở màn cuộc tấn công Y Viện Nguyễn Huệ. Khoảng 9 giờ sáng, lực lượng tấn công khai hỏa đợt đầu tiên sau khi khám phá ra «mục tiêu Hà Thúc Nhơn». Lối 2 giờ đồng hồ sau, trận đánh chấm dứt, lực lượng tấn công tiến vào phòng Y Sĩ Trưởng và thấy xác Hà Thúc Nhơn nằm ngửa dọc theo hành lang. Trong suốt cuộc tấn công, lực lượng «đẹp loạn» do Đại tá Lý Bá Phẩm đích thân chỉ huy chỉ bị bắn chưa đầy mười phát đạn mà hầu hết là vào lúc trước 9 giờ. Sau 9 giờ, một nhân chứng có mặt tại chỗ ghi nhận chỉ có một phát đạn bắn vào đầu gối một binh sĩ Địa phương Quân và một phát đạn khác bắn vào vỏ chiếc xe thiết giáp. Trưa hôm đó, đài phát thanh Nha Trang loan báo một thông cáo của Tòa Tỉnh Trưởng Khánh Hòa cho biết Hà Thúc Nhơn đã tự tử và vụ nổi loạn tại Quân Y Viện Nguyễn Huệ được dẹp xong.

QYV Nguyễn Huệ và bộ ba : Mai — Hiền — Nhơn

Theo một đại úy y sĩ tại Quân Y Viện Nguyễn Huệ thì đã từ lâu vẫn có một cuộc xung đột âm ỉ giữa 2 khối Hành Chánh và Chuyên Môn tại đây. Đứng đầu khối Hành Chánh là Thiếu tá Đặng Mai, quân lý QYV, Thiếu tá Hiền, sĩ quan Hành Chánh Quân Y (Trưởng Ban Chiến Tranh Chính Trị và Thiếu tá Chương, Trưởng Phòng Miễn Dịch. Về phía khối Chuyên Môn thì hầu như chỉ có một mình đại úy y sĩ Hà Thúc Nhơn. Nhưng tại QYV Ng. Huệ, y sĩ Nhơn là một người có uy tín đặc biệt hơn hết thảy mọi người. Tiếng nói của ông hầu như là tiếng nói quyết định cuối cùng của mọi công việc trong QYV. Lối hai tuần lễ trước khi bùng nổ vụ Hà Thúc Nhơn, ông đã gửi một số tài liệu tố tham những

tại đây vào Saigon và thường xuyên báo là sẽ đập chết hết bọn tham nhũng này. Các sĩ quan hành chánh kể từ Thiếu tá Đặng Mai trở xuống đã nhiều lần bị ông mắng chửi tàn tệ và bắt tai ngay trước các đám đông. Vào khoảng từ 10 tới 15 tháng 8 ông có đi Saigon một lần mà theo dư luận là về tường trình với Cục Trưởng Cục Quân Y về những hành vi thối nát, tham nhũng tại QYV Nguyễn Huệ. Từ Saigon trở về Nha Trang thái độ của ông đối với khối Hành Chánh càng quyết liệt hơn. Ngay khi từ Saigon ra ông đã cho lính đi gọi Thiếu tá Hiền lên trình diện để hỏi về ba vụ :

- thứ nhất : việc ém hờ sơ thăng cấp Thiếu tá của ông.
- thứ hai : việc Thiếu tá Hiền nhân danh ông để nhận hối lộ.
- thứ ba : việc thuê du đảng để thanh toán ông.



Trước đó, theo lời kể lại của y sĩ Nhơn với bạn bè thì ông đã bị một nhóm du đảng chặn đánh tại gần nhà Thiếu tá Đặng Mai. Một trong số những tên du đảng này bị ông đánh bể đầu và một tên khác gãy giò. Những tên còn lại bỏ chạy hết.

Theo lời các y sĩ trong QYV thì Thiếu tá Hiền đã chối là không dính vào các vụ trên. Tuy nhiên y sĩ Nhơn không tin và vẫn tiếp tục tra vấn Thiếu tá Hiền trong những ngày sau. Cũng thời gian đó, y sĩ Nhơn lại được tin có Minh Đen từ Saigon ra để thanh toán ông. Một mặt ông cho người đi lùng tung tích Minh Đen, mặt khác ông tìm Thiếu tá Đặng Mai để hỏi, nhưng Thiếu tá Đặng Mai lánh mặt. Vài ngày sau, ông được báo tin là một Chuẩn Ủy Quân Cảnh chở Minh Đen đi trốn nên càng nổi nóng hơn vì cho rằng hầu hết các cơ quan tại địa phương đều bị tham nhũng thao túng và những cơ quan này đã cấu kết để hại ông. Ông sang tận nhà Thiếu tá Mai để tìm, nhưng chỉ gặp vợ và con gái

Thiếu tá Mai. Đi cùng với ông đến đó có Thiếu tá Thời, một người bạn của ông. Trong lúc ông đứng nói chuyện với vợ Thiếu tá Mai thì đàn chó của ông này nhào ra cắn ông. Ông rút súng bắn chết một con chó ngay tại chỗ rồi đi thẳng vào nhà tìm Thiếu tá Mai. Trong nhà Thiếu tá Mai, y sĩ Nhơn chỉ gặp toàn chó và ông đã lần lượt bắn hạ từng con, rồi bỏ về QYV. Một lúc sau, ông lại sang nhà Thiếu tá Mai ra chuồng heo bắn chết hai con rồi về cho nhà bếp làm thịt. Ông buộc nhà bếp sau khi làm thịt xong phải kiêng hai con heo lều cho trông thấy rồi chia cho bệnh binh. Hôm sau, ông lại sang nhà Thiếu tá Mai bắn hạ hai con heo khác. Nhưng lần này, nhà bếp sợ ông Mai nên đã lên đem bán để trả cho ông này. Trong cuộc gặp gỡ với mấy người nhà bếp, ông Mai than phiền rằng ông Nhơn đứng là phường ăn cướp. Lời than phiền đó lọt tới tai y sĩ Nhơn và ông hăm hăm sang nhà Thiếu tá Mai bắn nát hết tủ lạnh, tivi cùng đồ đạc trong nhà. Cũng trong mấy ngày này, ông liên tiếp gọi Thiếu tá Hiền lên trình diện để tra vấn. Ông đánh Thiếu tá Hiền ngay trước mặt Trung tá Anh và chính Trung tá Anh đã khuyên Thiếu tá Hiền quy xin lỗi y sĩ Nhơn. Tuy nhiên, không vì thế mà sự nóng nảy của ông được dẫn xuống. Ông vẫn buộc Thiếu tá Hiền phải tìm cho bằng được Thiếu tá Mai cùng một người tự xưng là ký giả Tôn Thất Ba đã có lần đi cùng với Thiếu tá Hiền về gặp ông. Thiếu tá Hiền lùng tìm không thấy và tiếp tục bị ông xỉ vả, đe dọa. Con nóng của ông cũng lây sang một số nhân viên khác trong QYV kể từ các y sĩ trở xuống. Bất kỳ người nào phạm một lỗi gì đều bị ông gọi lên trình diện và có thể đánh thẳng tay. Một y sĩ học cùng một lớp với ông tại trường Quân Y đã mô tả không khí của QYV sặc sụa mùi khủng bố trong tuần lễ cuối cùng trước khi Thiếu tá Hiền bị ám sát. Theo lời y sĩ này thì cơn nóng của ông đã lên tới cực độ khi được biết Thiếu tá Hiền lên Đà Lạt gặp gỡ một số sĩ quan để bàn cách đối phó với ông.

Một phi công kể rằng, tối chủ nhật 23-8, Thiếu tá Hiền và một số sĩ quan họp tại nhà hàng Mekong

để họp. Buổi họp này có mục đích bàn về việc tổ chức Ngày Kỷ Niệm 10-10-74. Sĩ Quan Đà Lạt khóa 10. Trong buổi họp, Thiếu tá Hiền có nói : «Xong vụ này sẽ kéo về Nha Trang để chuyện Bác sĩ Nhơn.» Người nghe câu nói đó là bạn của y sĩ Nhơn và được y sĩ Nhơn tìm vào sáng thứ ba 25-8. Hôm đó, y sĩ Nhơn mặc đồ biệt kích, đi dép theo một khẩu M.16. Ông giải thích rằng phải cải dạng như thế để tránh bị bọn tham nhũng ám hại. Người bạn hỏi : «Thiếu tá Hiền có tính đến bọn tham nhũng đó không ?» Ông đáp : «Không có tính đến Hiền ở trong đó !»

Hơn 10 tiếng đồng hồ sau, mọi người được tin Thiếu tá Hiền bị giết và y sĩ Nhơn bị tình nghi là thủ phạm.

Một số người khác, một phần ở trong QYV, một phần là bạn bè ở ngoài của y sĩ Nhơn thì cho biết là Thiếu tá Hiền đã cung cấp cho y sĩ Nhơn một số tài liệu quan trọng về tham nhũng tại QYV sau khi bị ông tra vấn liên tục. Một bệnh binh được y sĩ Nhơn tin cần là Phan Thanh Các cho biết chính Các đã trực tiếp nhiều đêm cùng được y sĩ Lập ghi chép lại các tài liệu theo lời kể của y sĩ Nhơn. Được sĩ Lập tin Thiếu tá Thời là những người bạn được Hà Thúc Nhơn chọn lựa cho tham dự vào công việc chống tham nhũng. Cũng theo lời những người này thì việc các ông Mai, Hiền, Chương tham nhũng thối nát là những sự thực hiển nhiên. So với Hà Thúc Nhơn, các ông Mai, Hiền, Chương chỉ hơn một cấp lại nặng gánh gia đình. Vậy mà trong khi Hà Thúc Nhơn sống túng thiếu thì các ông sau này có thể phung phí mỗi đêm ít nhất là 3 ngàn bạc vào những cuộc du hí ở các hộp đêm. Tại Nha Trang, Hiền — Mai là một cặp bài trùng ăn chơi khét tiếng nổi danh là những người hào hoa. Nhưng, trong khi Hà Thúc Nhơn lập hồ sơ về các hành vi tham nhũng của Mai — Hiền thì cặp bài

trùng này đã tố cáo với Cục Quân y là Hà Thúc Nhơn tham nhũng. Một đại diện của nhóm này đã mò vào Saigon, liên lạc với Tòa soạn Chính Luận để cung cấp tài liệu tố các hành vi tham nhũng của Hà Thúc Nhơn. Khi Thiếu tá Hiền bị Hà Thúc Nhơn kèm sát, người ta không rõ ông này còn liên lạc mặt thiết với Đặng Mai không và mối liên hệ giữa hai người này trong thời khoảng đó ra sao. Tuy nhiên, theo những nhân chứng trên, thì Hà Thúc Nhơn có vẻ nhắm vào Đặng Mai nhiều hơn là nhắm vào Thiếu tá Hiền. Y sĩ Nhơn đã nói với một người bạn của ông rằng : «Thằng Hiền chỉ là một thứ tiểu tốt không ăn thua gì cả. Tao nắm nó chỉ cốt để hạ những thằng cầm đầu cái hệ thống trong đó có nó mà thôi.»

Quanh cái chết của Thiếu tá Hiền

Sáng 26 tháng 8, sau khi tìm thấy xác Thiếu tá Hiền, y sĩ Nhơn đã có mặt tại Không Đoàn 62 để gặp một số bạn bè của ông. Một phi công được Hà Thúc Nhơn trao cho một lá thư dặn phải tìm mọi cách để gửi ngay cho tướng Vỹ. Nhơn dặn người bạn này rằng nếu không thể trao được tận tay cho tướng Vỹ thì nên xé ngay đi. Trong lá thư đó, Nhơn đề cập tới nhiều vụ và đoạn chót Nhơn nói về cái chết của Thiếu tá Hiền. Theo lời người bạn đã đọc lá thư trên thì Nhơn có viết rằng «sức mảy mà tôi giết Thiếu tá Hiền bằng mấy phát đạn». Câu nói này chính Hà Thúc Nhơn cũng đã nói với một y sĩ trong QYV vào buổi sáng 26-8. Sau khi xem lá thư, người bạn của Nhơn đã hỏi Nhơn có cần vào Sài Gòn, anh sẽ đưa đi. Nhưng, Nhơn từ chối viện lẽ làm như thế, mọi người sẽ nghĩ rằng anh bỏ trốn và có liên hệ thực tới cái chết của Thiếu tá Hiền.

Khi Quân cảnh tới QYV bắt Nhơn, ông đã nhờ Trung tá Anh

chuyển lời tới Trung tá Huỳnh, Ủy Viên Chính Phủ, nói rằng có 7 điểm khiến Trung tá Huỳnh được quyền ngờ ông là thủ phạm, nhưng ông lấy danh dự thề rằng ông không đi trốn. Ông sẵn sàng chờ tại QYV cho tới khi cuộc điều tra kết thúc và yêu cầu Trung tá Huỳnh đừng tính chuyện bắt giữ ông khi vẫn chưa sáng tỏ. Nhưng chỉ một khoảng ngắn sau đó, khi gặp một Đại tá Hà Thúc Nhơn đã cho ông này coi một bản thư viết tay của Trung tá Huỳnh buộc Quân Cảnh phải bắt ông bằng mọi cách, nếu không được cứ bắn bỏ. Căn cứ vào bức thư này, ông đã quyết liệt chống lại lệnh bắt giữ ông và yêu cầu bác sĩ Thanh, trực buổi đó làm cho ông một giấy nhập viện ghi chú ông đang bị một bệnh đặc biệt và do y sĩ trưởng Phùng quốc Anh khám. Không rõ vì lý do nào, sau đó, ông đã không xử dụng tấm giấy nhập viện mà xử dụng tài sản súng của mình để tránh lười Quân Cảnh Tư Pháp. Một y sĩ tại QYV cũng kể rằng trước ngày Thiếu tá Hiền bị giết Hà Thúc Nhơn đã gọi ông này tới đánh cờ. Hôm đó, thay vì đây quân cờ bằng tay, ông đã dùng khẩu Colt vẫn mang theo trong người để làm việc đó. Được nửa chừng ông kê mũi súng vào đầu Thiếu tá Hiền và hỏi : «Anh có biết tại sao tôi không bắn anh không ?» Thiếu tá Hiền đã xưng «em» với Nhơn và nói rằng : «Tại anh thương em nặng gánh gia đình.» Nhưng Hà Thúc Nhơn lắc đầu : «Không phải, tao bắn mày thì tao vào tù à. Tao đâu có đại thế.» Sau khi Thiếu tá Hiền bị chết, mặc dầu đang lo chống lại lệnh bắt giữ của chính quyền địa phương, Hà Thúc Nhơn vẫn còn dịp đánh cờ với một người quen. Đối thủ của Nhơn cho biết là hôm đó, Nhơn bảo với anh : «Tao giết thằng Hiền đấy ! Nhưng liền đó, ông cỡi chiếc đồng hồ tay tung lên trời rồi rút súng bắn theo bề mặt chiếc đồng hồ, nói tiếp : Nếu

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU NHỨC RĂNG
CÁM CƠM, ĐAU LƯC CỐ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

PUB. TÂN-TR



HÀ THỨC NHƠN

Đi đâu mà chẳng biết
Tham nhúng nó là vua
Sao không đành chịu thua
Lại đương đầu mới chết.

Cái anh này rõ bết
Sống chẳng biết tùy thời
Thời đại của ma trơi.
Của tham quan ô lại

Nhẽ ra anh từng trải
Nước đục quấy bùn thêm
Buồn lậu suốt ngày đêm
Áp phe nhanh soanh soạch

Cứ đi theo kế hoạch
Của bè lũ cầu quan
Đầu đến nỗi gian nan
Lại tha hồ sung sướng?

Lại tha hồ ngất ngưỡng
Rượu mạnh, gái kiều thơm
Cùng với lũ ác ôn
Rung đùi ngồi hưởng thụ

Tờ cha quân chó đứ
Mặt người nhưng dạ thú

Không còn chút lương tâm
Đê hèn cả bề lũ

Địa phương bay ngao cổ
Dám cãi lệnh trung ương
Còn dèch gì kỷ cương
Uy quyền như cục... đất!

Cách mạng! vùng lên tại
Đập đổ bọn tham tàn
Đánh cho gục Việt gian
Những quân làm hại nước!

Kẻ sau theo người trước
Râm rập bước chân ôai
Chống lại bọn ma lai
Đang hàng ngày hút máu

Ta hãy cùng tranh đấu
Nêu tội ác tham quan
Dù muôn vạn nguy nan
Há sợ gì lũ chó!

TÚ KẾ

tao giết thằng Hiền thì chỉ một phát như thế, cần gì phải tới hai phát.

Tuy nhiên, theo lời khai của bà Hiền thì T.T Hiền đã bị giết sau khi đi cùng với T.T Thời, là bạn thân của Hà Thúc Nhơn.

Tối 25.8, T.T Hiền vừa đi đâu về tới nhà chưa kịp cởi giày thì T.T Thời tới nói Hà Thúc Nhơn muốn gặp T.T Hiền tại chỗ hẹn.

Bà Hiền căn không cho chồng đi, nhưng T.T Thời nói rằng có gì mà sợ, việc đã dàn xếp xong rồi. Trong thời gian này, T.T Thời là người đứng giảng hòa cho Hiền. Sau khi T.T Hiền đi rồi, bà Hiền sốt ruột liền tới QYV tìm chồng nhưng binh sĩ tại đồn canh cho biết T.T Hiền không có tại đó. Bà Hiền sang tìm Trung tá Anh và cũng không biết T.T Hiền ở đâu. Bà trở về nhà T.T Thời thì thấy ông này mặt mũi xanh xám. Khi bà hỏi thì T.T Thời vừa xua bà đi vừa nói: Thời, chị về đi không nó sẽ giết cả gia đình tôi nữa. Bà Hiền liền nghĩ Hà Thúc Nhơn đã giết chồng, là vậy rồi trình với Quân Trấn. Cuộc tìm kiếm T.T Hiền khởi từ lúc đó cho tới 6 giờ 30 sáng 26-8, mới thấy xác ông ngoài bãi biển với 2 vết đạn, một ở đầu, một ở vai. Vào sáng 26-8, khi xác T.T Hiền được đem về QYV, Hà Thúc Nhơn có nói

với một y sĩ rằng: Đêm qua tao có ra ngoài mười phút để mua thuốc. Đồng thời, theo một số người thì được sĩ Lập cũng chứng kiến vụ giết người đó và đã bỏ vào Phan Rang.

Hiền được sĩ Lập và Thiếu tá Thời đều bị bắt giữ và người ta vẫn chưa thể kết luận được ai là thủ phạm. Một giới chức cao cấp tại Khánh Hòa khi tiếp xúc với chúng tôi đã có ý tiết lộ rằng: được sĩ Lập đương như đã khai thủ phạm là Hà Thúc Nhơn, nhưng khi được yêu cầu xác nhận lại lời nói, giới chức này lại từ chối. Nhưng dù trong trường hợp nào thì cái chết của Thiếu tá Hiền cũng đã gắn liền vào cái chết của Hà Thúc Nhơn.

Theo một thông cáo chính thức của Tòa Tỉnh Trưởng Khánh Hòa thì Hà Thúc Nhơn đã tự tử. Nhưng liền sau đó, nhiều nguồn tin chính thức khác đã cải chính luận điệu trên. Theo các y sĩ tại QYV Nguyễn Huệ thì bác sĩ khám nghiệm tử thi cho biết Hà Thúc Nhơn bị giết bằng đạn Carbine và mảnh đạn M.79. Trong khi đó, 1 binh sĩ có mặt trong cuộc hành quân cũng mô tả về địa điểm Hà Thúc Nhơn nằm chết hoàn toàn khác với địa điểm mà Tòa Tỉnh Trưởng Khánh Hòa nêu ra. Binh sĩ này cho biết rằng anh nhìn

thấy y sĩ Hà Thúc Nhơn nằm chết dọc theo hành lang trong phòng Y sĩ Trưởng chứ không ngồi trên một chiếc ghế nào hết. Khi anh nhảy tới thì đồng thời cũng có nhiều người khác nhảy tới. Anh nói dường như có cả Thiếu tá Thỉnh Quân Cảnh hiện diện trong đám người này và không hiểu ai đã đưa tay giật một xấp giấy dày cộm trên túi ngực của y sĩ Nhơn. Văn theo binh sĩ này thì y sĩ Hà Thúc Nhơn chỉ có thể chết vào đợt khai hỏa thứ ba của lực lượng tấn công, mặc dù căn phòng Y Sĩ Trưởng đã bốc cháy từ đợt khai hỏa thứ hai. Binh sĩ này là người đầu tiên nhìn thấy Hà Thúc Nhơn, sau khi ba chiếc thiết giáp đã tiến vào QYV. Lúc đó, Hà Thúc Nhơn mặc đồ bệnh binh, một tay ôm khẩu M.16, một tay cầm một cái gì giống như cái cặp đi đi lại lại dọc hành lang phòng Y sĩ Trưởng. Từ chỗ đó tới nơi họp của bộ chỉ huy hành quân gồm Đại tá Phạm, Trung tá Trọng và một số sĩ quan khác chỉ có 1 bãi cỏ nhỏ khoảng hơn 10 thước. Theo binh sĩ trên, nếu lúc đó y sĩ Nhơn nổ súng thì sẽ có ít nhất cả chục người chết, nhưng ông chỉ nhìn mọi người mà thôi. Khi nhìn thấy ông, anh binh sĩ này vội la lên và mọi người đồng quay lại, hồi lâu khai hỏa đủ mọi loại súng. Đợt khai hỏa dữ dội

này dứt đi khi một người đàn bà khoảng 30 tuổi mặc bà ba đen từ phòng Y sĩ Trưởng chạy ra. Khoảng hơn một tiếng đồng hồ sau binh sĩ được lệnh khai hỏa lần thứ hai và căn phòng bốc cháy. Vào lúc đó, cảnh quân bọc phía sau phát giác được một người nữa chạy ra và bắn gục tại chỗ. Đồi lại, một địa phương quân bị bắn bẻ đầu gối vào lúc này. Đó là tiếng súng cuối cùng bắn ra từ phòng Y sĩ Trưởng. Một đại úy thấy lửa cháy lớn liền xin xe cứu hỏa nhưng Đại tá Phạm trả lời: Cháy bỏ. Viên đại úy này lặp lại cho binh sĩ nghe: Lệnh Đại tá nói: cháy bỏ. Nhưng cũng lúc đó cơ linh cứu hỏa xuất hiện tự động dập đám cháy. Khi ngọn lửa vừa được dập tắt thì có nhiều binh sĩ nhào tới sát phòng Y sĩ Trưởng nhìn chiếc cửa sổ hướng ra phía ngoài đường. Theo lời kể của binh sĩ trên thì lúc này lại có sự xuất hiện của một số binh sĩ thuộc lực lượng cơ hữu tại QYV và lực lượng đặc biệt. Tất cả đã kê súng vào cửa sổ bắn xối xả vào phía trong cho tới khi có người phát giác ra y sĩ Nhơn nằm chết dọc hành lang.

Ngược lại lời kể của binh sĩ đó, một giới chức cao cấp tại Khánh Hòa cho chúng tôi hay rằng Đại tá Phạm đã nhận được báo cáo là y sĩ Nhơn ngồi chết ở trên ghế với 1 vết đạn ở trước trán. Người báo cáo cho thêm chi tiết là ông đã tự tử. Do đó, mới có thông cáo là y sĩ Nhơn đã tự tử. Cũng theo giới chức này, Đại tá Phạm không trực tiếp chỉ huy cuộc hành quân mà chỉ cho lệnh tấn công vào lúc 4 giờ 30 sáng. Theo giới chức này thì khi liên quân vào QYV, lực lượng tấn công đã bị bắn dữ dội nên không thể ước định được là trong đó chỉ còn một mình y sĩ Hà Thúc Nhơn. Giới chức này cũng cho biết là trước khi khai hỏa, lực lượng tấn công đã bác loa yêu cầu y sĩ Hà Thúc Nhơn ngưng bắn và ra Tòa chờ sự xét xử của Công lý. Nhưng đề trả đũa lại, nhiều ống loa đã bị bắn bẻ. Giới chức này kết luận là y sĩ Hà Thúc Nhơn đã buộc lực lượng tấn công phải hành động như đã hành động. Về những lời kêu gọi, chúng tôi ghi được 2 bản với lời lẽ như sau:

«Cùng anh em thương bệnh binh QYV Nguyễn Huệ,

«Trong suốt nhiều ngày qua, y sĩ Hà Thúc Nhơn đã gây nhiều tang tóc cho đồng bào, mặc dầu chính quyền đã có nhiều thiện chí và nhiều biện pháp ôn hòa nhưng đương sự vẫn ngoan cố. Vậy anh em hãy kiểm cách bỏ ra ngoài. Chính quyền chỉ muốn bắt tên y sĩ điên mà thôi».

Sau lời kêu gọi đó là một thông cáo gửi cho dân chúng yêu cầu đứng qua lại khu QYV Nguyễn Huệ và nói rằng chính quyền đã quyết định dẹp loạn. Bản thông cáo này có nhắc rằng chiều hôm trước, Chuẩn tướng Cảnh đã gửi thư cho Hà Thúc Nhơn, nhưng y ngoan cố không chịu ra hàng.

Khoảng 5 giờ 30, các loa phóng thanh lại đọc thêm một lệnh hành quân với lời lẽ như sau:

«Cùng anh em thương bệnh binh QYV Nguyễn Huệ,

«Hãy đứng sang một bên bỏ súng xuống. Nếu giựt được súng của kẻ ngoan cố sẽ được trọng thưởng. Chính quyền chỉ muốn bắt tên y sĩ điên Hà Thúc Nhơn mà thôi.»



Sau khi đọc nhiều lần lời kêu gọi và lệnh hành quân trên, lực lượng tấn công khởi sự tiến vào QYV.

Đó là hai khía cạnh của một sự việc, qua những lời kể lại. Viên chức chính quyền tiếp xúc với chúng tôi cũng không đề cập tới sự hiện diện của Chuẩn tướng Cảnh trong khi binh sĩ nọ cho biết Chuẩn tướng Cảnh. Đại tá Phạm, Đại tá Tiêu và nhiều sĩ quan cao cấp khác đều có mặt tại chỗ. Một điểm khác biệt nữa là theo lời kể của giới chức chính quyền thì chỉ có binh sĩ Tiểu khu tham chiến chứ không có binh sĩ nào khác như đã được kể trên. Thêm nữa, theo binh sĩ trên thì khi chết, y sĩ Hà Thúc Nhơn đang mặc áo giáp. Điều này chứng tỏ là đợt khai hỏa đầu tiên của lực lượng tấn

công không làm thiệt mạng ông. Bởi lúc đó, ông chỉ mặc đồ bệnh binh mà thôi. Vậy, sau khi lực lượng tấn công nổ súng dữ dội ông mới mặc áo giáp và vết đạn carbine bắn vào phía trán bên trái của ông cho biết ông chỉ có thể chết vào đợt khai hỏa cuối cùng do sự xuất hiện bất chợt của các toán cơ hữu thuộc QYV và một nhóm binh sĩ lực lượng đặc biệt. Bởi chỉ các nhóm này mới sử dụng carbine trong cuộc tấn công đó.

Về phía những người đã theo Hà Thúc Nhơn cho biết ngay từ đêm 30 tháng 8, sau khi nhận được thư của Chuẩn tướng Cảnh, do một bác sĩ mang vào, Hà Thúc Nhơn đã ra lệnh cho gom hết súng lại. Ông nói với mọi người rằng: Sáng mai sẽ có một chiếc thiết giáp vào đón tao đi Sài Gòn. Thằng nào mà nổ súng ta sẽ bắn liền. Rồi ông đuổi mọi người đi ra. Tuy vậy cũng có một nhóm khoảng 7 người không chịu tuân lệnh ông. Nhóm này đã bị bắt vào lúc 6 giờ 30 sau khi các thiết giáp vào được trong QYV. Từ đó, theo lời kể của người đàn bà làm việc ở Cầu Lạc Bộ thì chỉ còn một mình y sĩ Nhơn và một bệnh binh khác. Bệnh binh này đã bị bắn hạ khi chạy ra ngã sau vào khoảng 10 giờ sáng.

Đó là tất cả những sự kiện mà chúng tôi đã gom được quanh cái chết của y sĩ Hà Thúc Nhơn.

Như dự luận đã nhận định, vụ Hà Thúc Nhơn chỉ có hai mấu chốt quan trọng: đó là sự thật về cái chết của thiếu tá Hiền và cái chết của Hà Thúc Nhơn.

Chúng tôi nghĩ rằng đối chiếu hết thấy các sự kiện đã gom góp được ở trên, mọi người hẳn có thể đã tự tìm lấy một kết luận theo sự phán đoán của mình. Để giữ nguyên thái độ vô tư cần thiết của nhiệm vụ thông tin, chúng tôi xin không nêu ra một kết luận nào cả. Thay vào đó, chúng tôi xin ghi lại ý kiến của một Thiếu tá tại trường huấn luyện Sĩ quan Đồng Bè. Vị Thiếu tá này chỉ quen biết sơ với Hà Thúc Nhơn nhưng lại tỏ ra không đồng ý với phương cách mà Đại tá Phạm đã dùng để đối phó với Hà Thúc Nhơn.

(XEM TIẾP TRANG 48)



Tham nhũng : sự đồ Miền Nam

● LÝ ĐẠI NGUYÊN

Một ngày cuối tháng tám trên thành phố Nha Trang, Y Sĩ Đại Ủy Hà Thúc Nhơn đã trút hơi thở cuối cùng bằng chính những viên đạn đồng viện trợ Mỹ, trong thành trì bao vệ tự do của A Châu nhước Nhơn chết trong lòng một thành phố nổi tiếng thác loạn, băng hoại, một thành phố tiêu biểu nhất trong thời chiến, đầy rác rưởi, sa đọa. Nhơn chết tức tưởi trong vòng tay của những người đã thương yêu, ái mộ Nhơn. Nhơn chết trong sự oán giận của những kẻ có thế.

Cái chết của Nhơn mang đầy trức ẩn. Nó đã lời theo một chuỗi những nguyên nhân và kết quả của một trong rất nhiều thảm trạng của Việt Nam thời chiến : THAM NHŨNG.

Nhơn là tiêu biểu cho lớp trẻ Việt Nam mang nhiều khát vọng, muốn xây dựng một xã hội tốt đẹp vững mạnh bằng chính trái tim và hành động vô vụ lợi của mình. Nhơn cũng còn là tượng trưng của lớp người có thể nồng nàn và thành thị, đang là nạn nhân khốn khổ của những bất công, áp bức, chèn ép, mà những kẻ quyền thế thắng tay giàng xuống.

Cho dù Việt Nam đang còn trong thời chiến tranh nhiều nhượng, sự chết chóc đã quá thường, nhưng trước sự ra đi đầy xót xa của Nhơn, không còn là một sự thường tình nữa. Đó là một báo hiệu, một sự nhắc nhở, kêu gọi. Đó là đòn phản tỉnh cho những kẻ mê say trong con đường quyền lực và tiền bạc.

Đã tới lúc chúng ta cần đặt lại vấn đề thiết lập 1 đường lối lãnh đạo quần chúng, lãnh đạo chiến tranh hiệu quả. Đã tới lúc những nhà lãnh đạo chế độ miền Nam phải nhìn lại đoạn đường mình đã đi qua, phải nhìn sự kiện bằng cái nhìn thành thực, để tìm những biện pháp cải thiện thích ứng, thì mới mong tạo lập được một thế đứng vững vàng trong lòng dân tộc, trong lòng dân chúng. Và cũng để đạt được thắng lợi cuối cùng trong cuộc chiến tranh nhân dân hiện nay.

Trước cái chết của Nhơn, chúng tôi mong các nhà lãnh đạo chính trị và quân sự miền Nam lên tiếng. Lên tiếng không có nghĩa để trốn tránh trách

nhiệm hay từ khước sự thật, mà lên tiếng để tìm biện pháp thoát ra ngoài mê đồ tham vọng hiện nay. Mê đồ đó đã được thiết lập từ ngày cuộc chiến ở miền Nam gia tăng kinh khủng, khi chính trường miền Nam có nhiều kẻ thay phiên diễn trò « ăn cướp », khi dân chúng đã phải kẻ vai gánh chịu tham họa chiến tranh.

Yếu tố chiến tranh phát sinh tham nhũng

Gần nửa thế kỷ chìm đắm trong sự tàn phá vô độ của chiến tranh, VN đã phải gánh chịu nhiều hậu quả đau thương. Mọi giá trị tinh thần lẫn vật chất theo nhau sụp đổ, truyền thống đấu tranh bất khuất đã bị tan loãng hay bị đồng hóa trong sự thàng thế của vật chất. Nông dân thì cố bám víu vào đất ruộng để thương trực bị đặt mình trong tư thế phải chịu đựng tối đa những tàn phá của cuộc chiến, của nghèo đói tật bệnh và những lường gạt phủ phàng của các phe đối chiến. Đa số thị dân cũng đang mang tâm trạng một cảnh hai quê, từng ngày đối đầu với cuộc sống khó khăn nơi đô thị. Họ cũng chịu cam khổ như nông dân, nhưng may mắn hơn là họ không trực tiếp bị bom đạn đe dọa, không phải sống thường trực trong không khí chiến tranh, chết chóc.

Một thiểu số thị dân thì ăn chơi sa đọa, trâm mình trong những cuộc mua bán, đổi chác, làm giàu bằng những phương tiện do chiến tranh. Họ quên rằng họ đang sống trên một quê hương rách nát vì bom đạn, đồng bào họ đang từng ngày khổ đau nhức tử. Đối với thiểu số thị dân này, chiến tranh là một mối lợi lớn, một nguồn tài nguyên phong phú và nếu biết khai thác, đầu tư họ sẽ đạt được mọi điều ước muốn.

Nhìn vào hai cảnh sống trái ngược đó chúng ta đã tìm thấy được một lần ranh rõ ràng. Một đẳng hưởng thụ nhờ chiến tranh và một đẳng phải gánh nặng hậu quả chiến tranh. Một thiểu số sung túc đang tiếp tục chèn ép, bóc lột, cai trị đa số bất hạnh. Cuối cùng lớp người chịu nhiều thiệt thòi nhất vẫn tiếp tục là nạn nhân khốn khổ của đồng loại mình, của những kẻ chưa từng sẽ chia khổ đau với họ.

Chiến tranh đã tạo nên tình trạng hỗn loạn, vô

tổ chức trong đời sống xã hội. Mọi nấc thang giá trị đảo lộn. Từ trung ương cho tới địa phương, cả tập đoàn đang nắm quyền hành tối đa. Không một hệ thống kiểm soát nào có thể hữu hiệu, để chặn đứng những bất công, dè nén, vụ lợi. Trong mỗi cơ quan, ông đứng đầu có đầy đủ quyền thế như một chủ trời con, nắm quyền sinh sát, thao túng trọn vẹn hoạt động của cơ quan mình. Họ là tập đoàn ưu thế và quần chúng bất cứ ở đâu cũng chỉ là những kẻ bị trị.

Chính vì thực tại xã hội quá hỗn loạn, vô tổ chức cho nên đã phát sinh ra nhiều tệ trạng : mua quan bán chức, cờ bạc, tham nhũng, làm giàu cho các ngân hàng ngoại quốc, cầu an... Nhưng có lẽ tệ trạng tham hại nhất là tình trạng tham nhũng. Nó hầu như đã trở thành một « quốc sách » của số người quyền thế và thực hiện theo hệ thống dây chuyền. Từ những ông quan to cho đến những cán bộ hạ tầng thôn xã, từ những Bộ, những Nha cho đến các Ty, Sở địa phương nơi nào cũng nhan nhản những tin đồn ngoan ngoãn, trung kiên của một tôn giáo mới : Tham Nhũng. Tùy theo chức vụ, quyền năng mà mức độ tham nhũng cao hay thấp. Tùy theo môi trường và hoàn cảnh mà tham nhũng nhiều hay ít.

Yếu tố tâm lý phát sinh tham nhũng

Trải qua những biến chuyển trọng đại của thời thế, những lừa lọc, phản bội của từng lớp lãnh đạo, những sản phẩm xã hội bị đất của chiến tranh, của những kẻ hoạt đầu lợi dụng quần chúng Việt Nam như đang sống trong tư thế mất đất đứng.

Niềm tin dù mỏng manh cũng không còn nơi lồng họ. Họ nghi ngờ tất cả mọi giá trị, mọi sự sắp xếp, mọi chiến bại, chủ nghĩa. Họ khước từ mọi thiện ý mà lớp thống trị dành cho họ, vì biết đâu, những thiện ý đó chẳng khởi từ trong ý thức lợi dụng đến cùng, khả năng và sức lực của họ.

Cuộc sống của dân chúng vì thế không bao giờ được định hướng. Dân chúng sau những đắng chát, chán chường trong chiến tranh hầu như không còn một chút tin tưởng nào để bước vào con đường chọn lựa và phục vụ cho một lý tưởng nào. Bởi đích thực cuộc sống của họ hiện tại không còn lý tưởng. Cuộc chiến đấu nào cũng vô nghĩa như nhau. Không còn có chính nghĩa để cho họ tôn thờ, không còn có chút ánh sáng nào cho họ nhắm hướng.

Vì đời sống, vì gánh nặng gia đình. Những nhân viên trong guồng máy Quốc gia phải làm việc. Dù công việc mang đầy chán nản, khô khan, dù tâm thường tới yếu họ cũng phải ráng làm. Không có một chút nào yêu thích. Không đặt để một tinh thần trách nhiệm nào. Họ không còn biết phục vụ cho một tương lai tốt đẹp nào.

Càng ngày, con người càng dúi nhau đi vào ngõ cụt. Một ngõ cụt đầy sự căm dỗ vật chất, đầy những lừa lọc giữa người với người. Trong sự chơi vơi của ý thức, trong sự bơ vơ của tâm hồn, con người để có những chọn lựa tội lỗi.

Suốt những năm dài chinh chiến, Việt Nam đã có bao nhiêu triệu người buộc phải chọn lựa bước vào ngõ cụt đó. Và tham nhũng chỉ là một cái vơi tay quá ngắn, một giải quyết dễ dàng cho những khó khăn mà từ lâu phải cam chịu.

Yếu tố kinh tế phát sinh tham nhũng

Chiến tranh đã tàn phá núi sông, ruộng vườn, làng mạc. Đã cắt đứt những nguồn tiếp tế phong phú trong đời sống quần chúng. Sản xuất không có mà nhu cầu tiêu thụ ngày mỗi nhiều, mỗi cao. Những nhu dụng phẩm hằng ngày phải nhờ vào sự tiếp tế từ nước ngoài. Vật giá càng ngày càng leo thang. Thành phố chịu ảnh hưởng nặng của cuộc sống hưởng thụ, miệt mài đuổi theo những tiện nghi vật chất.

Con người phải tìm hết cách mới có thể tạo được một mức sống bình thường. Mỗi bàn khoản lo âu nhất của thời đại này nằm trong phạm vi sinh kế. Càng cố đuổi theo vật giá, càng chạy đua với những nhu cầu vật chất tiền bạc, càng bán khoản với nỗi khốn khổ hiện thực của mình, con người càng cố tìm cách giải quyết. Không thể giải quyết bằng những phương tiện lương thiện họ phải áp dụng lối giải quyết trái ngược.

Ngoài những công việc chính yếu tại các công sở nhân viên còn phải tìm cách làm ăn riêng. Giới nhà giàu luôn luôn là thanh phần tiếp tay đắc lực cho những việc làm riêng. Và tối tăm trên. Cũng chính giới này kéo theo một đa số quần chúng khác bước vào con đường dốt, hối lộ. Vì nhu cầu, dân chúng phải tìm đến các công, tư sở. Nhưng cũng chính vì muốn đáp ứng nhu cầu mà những nhân viên thâm quyền phải áp dụng những trò ma giáo, lường gạt, hối lộ. Tình trạng cứ kéo dài và càng lúc con người càng lún sâu vào tội ác. Rút cuộc, tình trạng tham nhũng càng bành trướng, công khai.

Viện trợ Mỹ, yếu tố phát sinh tham nhũng

Phải thành thực mà nhận rằng chính viện trợ Mỹ đã góp phần đắc lực trong việc phát sinh và nuôi dưỡng tình trạng tham nhũng tại VN. Chính sự viện trợ dồi dào, dễ dãi, ồ ạt đã biến VN thành một loại thị trường buôn bán những sản phẩm tội lỗi.

Viện trợ chỉ thuận cho phương diện quốc phòang mà không nghĩ đến việc xây dựng kinh tế, tổ chức

(Xem tiếp trang 49)

THUỐC MỚI

VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đái tháo

NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG

CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub.TAN-TR



KHA TRẦN ÁC

Buồn thấy mồ

Số này là số đặc biệt dành cho một người chết: Hà Thúc Nhơn. Tòa soạn nhận được rất nhiều bài, của bạn đọc viết về Hà Thúc Nhơn, khiến tòa soạn lúng túng, không biết đăng bài nào, bỏ bài nào. Riêng Đầu Gối từ một tuần nay, thấy rõ rồi một mối chưa biết viết gì về Hà Thúc Nhơn, thì Vương hữu Bội đưa cho một bài về Hà Thúc Nhơn. Đầu Gối thấy những cảm nghĩ của Vương hữu Bội cũng giống như cảm nghĩ của Đầu Gối. Bèn làm cái công việc nhất cử lưỡng tiện là nhét bài của Vương hữu Bội vào mục « Nói chuyện với Đầu Gối ». Vừa có chỗ đăng của Vương hữu Bội, vừa đỡ cho Đầu Gối phải viết. Dưới đây là bài của Vương hữu Bội:

Xác chết bên đường

Từ lâu rồi, chúng ta mất cảm giác trước các xác chết. Nó giống như cơm tẻ, ăn hàng ngày mất cả mùi vị hấp dẫn. Các xác chết được đóng hộp (như cà phê đóng hộp, thịt nguội đóng hộp, cả dưa cải cũng đóng hộp) và xác chết đóng hộp được trưng bày nhiều lần trên Tivi để cho mọi người được thưởng thức, quen mặt nhiều lần, quá nhiều lần, và mất cả mùi vị, cảm giác. Hết cảm xúc. Ai thấy xác chết trước xác chết, ta thấy cái xúc động đó hơi kỳ cục, hơi yếu đuối, và quá đa cảm.

Tuần trước tôi từ Bình Dương đi Tây Ninh cùng mấy người bạn. Tôi giữ nhiệm vụ lái xe. Buổi sáng rất mát trời, xa lộ rất tốt bạn bè rất thân và nói chuyện rất vui, đó là chưa kể bữa ăn sáng rất ngon

miệng. Cảnh bên đường cũng thanh bình rất nhiều màu xanh, và những khu chợ náo nhiệt, đồng bào buôn bán làm ăn như không hề có chiến tranh. Từ lâu tôi ở trong thành phố không.

Có một lúc, xe đi trên quãng đường giữa Trảng Bàng và Gò Dầu Hạ.

Tôi nhìn thấy ở bên đường có một cái xác chết. Xác cời trần, mặc 1 cái quần xà lỏn và bịt mắt. Xác nằm ngang đường. Đã hơi churong lên. Da đã ngả màu vàng khè. Xác nằm ngang một nửa đường. Không có ai dừng cạnh gác, hoặc tò mò ngắm nghía, hoặc (tại sao không?) khó lóc thổn thức. Chắc rằng đó là xác của 1 VC nào đó, được trưng bày để cho những người khác sợ, hoặc để thân nhân ra nhận diện mang về chôn cất.

Tôi ngưng nói chuyện. Tôi bỗng đứng cảm thấy không thể lái xe được nữa, phải tấp lại, nhường tay lái cho một người bạn. Tôi cũng không thể giải thích tại sao không thể tiếp tục chăm chú nhìn đường và chăm chú vào việc lái xe. Và có một lúc tôi phải ra ngoài xe, đi bộ.

Cái xác chết nằm bên đường đó, xác chết của một người, và dấu sao cũng của một người VN.

Tôi không nói gì với các bạn tôi, không muốn họ bỏ dở chuyến đi thăm Tòa Thánh Tây Ninh vì một xúc động của tôi. Nhưng đó quả là 1 cái xác người. Có hàng triệu cái xác người rồi, nhưng đâu phải vì thế mà cái xác người này trở nên vô ý nghĩa?

Có một điều gì bất ổn làm lương tâm tôi áy náy, và tôi chưa thể diễn tả ra được.

Từ mấy tháng nay tôi lười biếng

không muốn viết. Ngay đến số báo tuần trước, với chủ đề về trẻ em, nhân dịp Tết Trung Thu, là chủ đề mà tôi đề nghị với tòa soạn, rút cục tôi cũng không viết nổi một bài. Trong tuần lễ sửa soạn số báo đó, tôi đang ở Bình Dương, tôi tưởng rằng ở đó rất yên tĩnh, không khí trong lành, tôi được ngồi ở 1 cái bàn ngó ra cửa sổ các ngọn cây chứa ánh nắng, và nhìn sang bên cạnh có dòng sông, và như vậy tôi sẽ viết rất dễ dàng. Và lại tôi đã có con, và tôi rất yêu trẻ con. Vậy mà rút cục tôi không viết được chính những ý tưởng mà tôi tha thiết nhất, những nỗi niềm đau sót về trẻ thơ, những ước vọng và lo lắng thấm thiết nhất đối với tôi. Đó là chưa kể tôi vẫn lãnh lương của tòa báo đều đặn mà không chịu viết chi cả. Tôi chìm ngập trong trạng thái lười biếng đó, như là đã đánh mất tất cả các ngôn ngữ để diễn tả, đánh mất cả cái khát vọng, ước ao được diễn tả bằng ngôn ngữ, và gửi các thông điệp của lòng mình tới mọi người.

Khi được biết số báo tuần này dành cho y sĩ Hà Thúc Nhơn, tôi ngạc nhiên. Tại sao lại dành cả một số báo cho một cá nhân đó? Tôi định tới hỏi anh Chu Tử và các bạn trong tòa soạn, nhưng lại thôi. Và lại tòa báo của chúng tôi vẫn làm ăn theo lối quá vắn nghệ, nghĩa là còn thủ công nghệ lắm. Chưa bao giờ tòa soạn có 1 chính sách rõ rệt chỉ thị cho người viết, và cũng chắc chắn không chỉ thị cho ai viết theo một chiều hướng nào. Đó là điểm yếu và cũng là điểm mạnh của chúng tôi.

Nhưng tại sao lại dành cả một số báo cho Hà Thúc Nhơn?

Bây giờ khi tôi cầm bút định viết về một chuyện thời sự khác, thì trong lòng tôi lại nảy ra một mối áy ngại tại sao không viết về Hà Thúc Nhơn.

Cái đó gọi tên đúng là một nỗi áy ngại, một niềm áy náy.

Tôi không được quen biết nhân vật đó. Tôi cũng không biết rõ những uẩn khúc nào đã đưa đến cái chết của anh, ngoài những chi tiết khá lộn xộn và có khi mâu thuẫn đăng trên một vài tờ báo.

Nhưng cái tên của anh, cái chết uất của anh, đã ám ảnh lương tâm tôi, giả thiết rằng lương tâm của tôi còn xử dụng được, còn ở trạng thái lành mạnh. Và nó hối tôi rằng! Tại sao không viết về Hà Thúc Nhơn?

Và vì vậy tôi viết bài này, trong lúc tôi chưa biết rằng tại sao tôi phải viết.

Trạng thái đó cũng giống như cảm xúc của tôi khi nhìn 1 cái xác chết bên đường, xác chết thứ một triệu lễ một trong cuộc chiến tranh nhân dân và đang tàn lụi này. Cảm xúc đó là: Tại sao và tại sao không?

Nó cũng chỉ là một chút bất ổn trong lương tâm thôi.

Trong một xã hội sụp đổ

Tuần trước Chu Tử nói với Đầu Gối về chuyện « giải giới tư tưởng » rằng: Dễ làm: Vì anh em quốc gia làm cho gì có tư tưởng ngoại cái tư tưởng độc hịt.

Thực ra cũng không phải « Anh Em Quốc Gia » hết nhãn ca tư tưởng, hết nhãn cả những điều khát vọng tốt đẹp muốn được xây dựng, hết nhãn cả những lý do để sống và phấn đấu sống.

Niềm bi phẫn nói với Đầu Gối là do thực tế của một xã hội đang suy đồi đã làm mờ nhạt tất cả những lý tưởng tốt đẹp từ lâu rồi.

Cái xã hội suy đồi đó gồm đủ cả các yếu tố: lương đạo, trộm cướp, hối lộ, loạn luân, đĩ điếm, hiếp dâm trẻ em du dương, người lớn giết nhau v.v. Đó là những hình ảnh bên ngoài.

Còn bên trong là một sự chán chường, tan rã về tinh thần.

Chúng ta đã đánh mất tất cả các nền luân lý, và chỉ còn giả bộ bảo

vệ một số giá trị luân lý mà thôi. Thầy nói dối học trò, cha mẹ nói dối con, khi họ còn đề cao những điều tốt đẹp để con trẻ noi theo, mà chính họ, họ cũng thấy không đủ sức noi theo nữa. Ai còn có thể giữ danh dự và lương tâm, ai còn giữ được đức dũng cảm và bất khuất, khi mà tất cả mặt đất đều sụt xuống, và các nền tảng luân lý đều bồng bênh tan rã như những tảng băng trôi mùa.

Khi mà hầu hết các người làm cách mạng (cả những thanh niên lớn lên bằng cách mạng) cũng đang biến đổi trở thành các chính trị gia chuyên nghiệp, giáo quyết, gian trá, lưu manh, xu thời, chơ không còn một chút chí khí hào hùng nào của cách mạng nữa.

Khi mà bao nhiêu tờ báo tự xưng là « tiếng nói bất khuất », « tiếng kêu uất nghẹn » để chỉ là những tờ báo lá cải, dâm ô và nịnh hót.

Khi mà cả hệ thống thi cử bằng cấp đầy rẫy những cuộc mua bán, và các tổ chức gian lận do giáo chức chủ mưu.

Khi mà các ký giả vừa viết bài chửi bới gian thương tham nhũng vừa ngửa tay xin tiền của gian thương, tham nhũng.

Khi mà các linh mục đi buôn lậu hay làm báo dâm ô, các nhà sư đi bán nhau để tranh quyền, chửi nhau công khai.

Khi mà cả xã hội chúng ta đang tồn thời triệt để chủ nghĩa duy vật, tất cả vì tiền, vì quyền thế, vì hư danh, ảo vọng, mà sẵn sàng làm điều bất chính, phản lại cả tôn giáo của mình, lý tưởng của mình, lương tâm của mình.

Khi đó, toàn thể xã hội chúng ta quả thật đang chết chìm, trong một nỗi thất vọng, bi phẫn và đau sót. Và ta tự rửa xã mình: « ta có lý tưởng gì đâu, ngoài lý tưởng độc hịt! »

Tất cả đã thực sự đầu hàng « ma vương », là cái chủ trương tôn thờ vật chất, tôn thờ thủ đoạn xảo quyết để đạt tới danh lợi, quyền thế.

Nhưng mà nỗi thất vọng bi đát đó, tôi vẫn tin rằng chưa đến mức tuyệt vọng.

Tôi vẫn tin rằng không phải tất cả mọi người ở xã hội ta đều đầu hàng ma vương hết cả? không

phải tất cả các nhà giáo đều đi buôn bán bằng cấp, không phải tất cả các ký giả đều làm bồi bút và chuyên làm « sáng tác », không phải tất cả các viên chức đều vơ vét của cải bất chấp công ích. Và giả thử 99 người đã sa ngã, chỉ cần có 1 người đứng cảm không chịu khuất phục trước ma vương, thì chính người thứ 100 đó, có thể sẽ lôi kéo được 99 người kia. Và vì tôi không đủ dũng cảm để làm người thứ 100 đó, tôi vẫn tìm trong xã hội ta, có những người thứ 100 đó.

Trong rất nhiều hoàn cảnh của lịch sử, chỉ cần 1 con người đứng cảm cũng có thể làm thay đổi tất cả mọi người. Giống như cái đức mà nhà Phật gọi là Vô Úy Thi đem phân phát đức Dũng Cảm của mình cho các người còn lại.

Tôi không có ý đề cao anh Hà Thúc Nhơn, mô tả anh như mẫu người Dũng Cảm có thể làm thức tỉnh được cả xã hội, vì chính tôi cũng không biết nhiều về anh Nhơn.

Nhưng trường hợp Hà Thúc Nhơn một người được coi như rất buồn bĩnh, rất cương trực, không chịu đầu hàng cả một hệ thống tham nhũng bao vây quanh mình, không chạy theo những cái bả tiền bạc, địa vị quanh mình, trường hợp anh Nhơn cũng cho chúng ta nhiều hy vọng hơn rằng xã hội ta còn có những người không chịu khuất phục.

Những người bất khuất đó sẽ làm cho xã hội phải xúc động. Mỗi xúc động này khi nào tích lũy đến một mức cao, sẽ thay đổi được xã hội. Bằng chứng của sự xúc động đó, là mấy trăm thương binh đã cầm súng đứng về phía anh Nhơn có thủ QYV, dù biết rằng việc đó giống như đem trứng chọi đá, thật vô ích, và lại phạm pháp. Bằng chứng khác là mấy ngàn đồng bào Nha Trang đã tự động đi đưa đám xác anh Nhơn, dù không quen biết. Bằng chứng khác là bao tờ báo đã đứng ra bênh vực anh Nhơn (dù có nhiều báo làm vụ đó chỉ để câu độc giả).

Trường hợp Hà Thúc Nhơn là 1 trường hợp hiếm hoi, chưa nổi bật lên như là một biến cố tinh thần lớn lao làm rung động cả xã hội, (XEM TIẾP TRANG 47)



BÚT THÉP

TÍNH SỐ ĐỜI

Cơn vùng vẫy của Tổng Thống Thiệu

Phiên họp 84 tại Ba Lê đã có đủ mặt 4 Trưởng Phái Đoàn và gây một tiếng vang khá lớn trong dư luận. Trong phiên họp này, Nguyễn thị Bình đã chính thức đề cập tới lần thứ nhất những điều được gọi là chi tiết của một kế hoạch văn hồi hòa bình. Nguyễn Thị Bình tuyên bố rằng nếu Mỹ và đồng minh chịu rút hết quân khỏi VN, lực lượng CS sẽ cam kết không mở các cuộc tấn công mới. Đồng thời, Nguyễn Thị Bình cũng nói sẵn sàng đối thoại với chính quyền Sài Gòn nhưng không phải do các người hiện nay đại diện. Nguyễn Thị Bình còn trình bày cả lập trường của phe Cộng Sản về thành phần chính phủ lâm thời sẽ đứng ra tổ chức các cuộc bầu cử có người của hai phe tham dự. Theo Nguyễn Thị Bình, chính phủ này phải gồm 3 thành phần là: đại diện Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, đại diện chính quyền Sài Gòn không phải là các nhân vật đầu não hiện nay và đại diện các lực lượng chính trị, tôn giáo chủ trương trung lập. Đại sứ Bruce và đại sứ Lâm đều bác bỏ ý kiến của Nguyễn Thị Bình, tuy nhiên lại cho biết sẽ cử xét mọi đề nghị một cách nghiêm chỉnh. Trưởng nên nhắc thêm là ngay khi về tới Ba Lê, Nguyễn Thị Bình đã đề nghị họp mặt tay đôi Mỹ — MTGPMN. Cũng trong ngày thứ năm 17-9, tại Đà Nẵng, Tổng Thống Thiệu lại tuyên bố là ông chống đến cùng mọi hình thức đầu hàng Cộng Sản. Trong thời gian này, người ta ghi nhận đã có sự xuất hiện của một « phong trào nhân dân chống liên hiệp với Cộng Sản, đòi hòa bình trong tự do ». Phong trào này đưa ra một lá thư ngỏ kêu gọi dân chúng chống sự liên hiệp với CS. Điểm đặc biệt là lá thư đã có tên tướng Tôn Thất Đính ngay dưới tên tướng Huỳnh văn Cao. Những sự việc xảy ra đã khiến nhiều người nghĩ tới cảnh ngộ vùng vẫy trước giờ mắc lưới của Tổng Thống Thiệu. Liệu cơn vùng vẫy này có thể đẩy được chiếc lưới lệch sang một chỗ nào khác không?

Làm thân kiểu Tàu đỏ

Cùng với bước chuyển mới của cuộc hội đàm Ba Lê, nguồn tin UPI cho hay Chu Ân Lai, Thủ Tướng TC, có thể sang Ba Lê trong một tương lai gần đây. Hiện nay, theo nhiều giới quan sát, TC đang từ bỏ lần chính sách có lập đối với thế giới. Ngày 16-9,

Ủy Ban Đặc Biệt của LHQ đã biểu quyết chấp thuận ghi vào nghị trình kỳ 25 đại hội đồng LHQ, đề nghị thân nhận TC gia nhập tổ chức này. Theo nhiều người dự đoán thì TC có thể thành công, nhưng sự thành công này còn tùy thuộc rất nhiều ở thái độ của Nga, Mỹ. Mỹ từng nhiều lần chống lại việc Trung Cộng gia nhập Liên Hiệp Quốc nhưng có lẽ lần này sẽ vui vẻ mở cửa chào đón chế độ Bắc Kinh, nếu vấn đề VN được giải quyết nghiêm chỉnh. Các nguồn tin trong tuần cho hay rằng đảng Cộng Sản Ấn và lực lượng Jordanie thân TC đang hành động bạo động dữ dội. Tại Jordanie các lực lượng này đã mưu toan đảo chính lật đổ chính phủ Jordanie để phá vỡ cuộc ngưng bắn Ai Cập — Do Thái theo đề nghị của Mỹ được Nga tán thưởng. Sự liên kết Nga Mỹ ch. c. chắn sẽ đẩy các lực lượng thân TC kẻ trên vào một thế vô hiệu hóa, tuy nhiên, người ta cũng có thể hiểu đây là một cách tuyên bố mới của TC về con đường họ sẽ đi tới, con đường phá bỏ chủ trương có lập cổ hữu của TC. Nếu nhận định này đúng thì có lẽ sắp tới lúc Nga phải tổ các TC đi với Mỹ, vì những cuộc bạo động trên chỉ có ý nghĩa đáng kể là một cách gây sự để làm thân mà thôi.

Vấn chuyện PTT Kỳ đi Mỹ

Không kém phần sôi nổi trong tuần qua là vụ đi Mỹ của Phó T.T Kỳ. Theo dự tính, Phó T.T Kỳ sẽ lên đường sang Mỹ vào ngày 22-9 theo lời mời của hội March to Victory, nhưng suốt tuần qua nhiều nghị sĩ Mỹ đều lên tiếng báo động về hậu quả của chuyến đi này. Cui PTT Kỳ là một phần tử cực hữu, nhiều nghị sĩ Mỹ tuyên bố sự hiện diện của PTT Kỳ sẽ đe dọa nguy hiểm cho chính quyền Nixon là chính sách hòa giải giữa phe phái. 1 dân biểu VN sau khi đưa ra thành phần chính phủ lâm thời tương tự như thành phần do Nguyễn thị Bình đòi hỏi cũng lên tiếng đả kích PTT Kỳ theo luận điệu của các Nghị sĩ Mỹ. Đó là dân biểu Ngô công Đức mà một tờ báo tại Saigon đã gọi là tay sai của CIA. Nhưng điểm đặc biệt hơn về chuyến đi của PTT Kỳ là thái độ im lặng của TT Thiệu và sự can ngăn cuồng quít của Bộ Ngoại Giao. Có lẽ đây là lần đầu tiên, PTT Kỳ đã làm TT Thiệu hải lòng, tuy chính phủ VNCH không muốn mang tiếng là thọc gậy vào bánh xe hòa giải của Nixon,

Ấn Quang

Về phía các đoàn thể chính trị và tôn giáo tại Saigon, khối Ấn Quang đã thực sự chia thành 2 phe. Sau cuộc bầu cử bán phần Thượng viện. TT Thiệu Hoa đã bỏ về Trà Ôn. Một cư sĩ thân cận TT Thiệu Hoa cho biết đó là phản ứng đối với tinh thần kỳ thị của các TT gốc miền Trung. Sau khi công bố sự chia rẽ trên cư sĩ Nam T. ảnh còn tố cáo TT Thiệu Minh đã cướp đoạt tài sản của giáo hội làm của riêng. Sáng 18-9, Hòa Thượng Tịnh Khiết đã tiếp xúc với báo chí về vụ này, trong khi TT Huyền Quang ra thông cáo đình chánh những nguồn tin nói có sự chia rẽ trong nội bộ khối PG Ấn Quang. Văn phòng Tổng thư ký VHH Ấn Quang cũng loan báo buổi lễ cầu an cho SV Mầm và 12 SV khác đang bị chính quyền bắt giữ vì biểu tình bạo động đòi hòa bình tức khắc. Tất nhiên, các chiến sĩ và dân chúng không được đề cập tới trong buổi lễ cầu an này.

Về vụ chia rẽ của khối Ấn Quang thì có vẻ còn quá sớm để đưa ra những nhận định rõ rệt. Nhưng vụ này chắc chắn không chỉ có ảnh hưởng trong nội bộ khối Ấn Quang và người ta vẫn thắc mắc về hành động cương quyết của T.T Thiệu Hoa trong khi T.T là một người có danh hiệu « ba phải » điểm căn lưu ý là T.T Thiệu Hoa đang nắm khối Phật tử miền Nam. Trưởng cũng nên nói thêm rằng lãnh tụ Phật giáo hoạt động chính trị hăng hái nhất là T.T Thiệu Minh đã rời Sài Gòn sang Nhật để vận động hòa bình. Tiền đưa T.T Thiệu Minh tại phi trường, có rất nhiều nhân vật cao cấp của Nhà Nước.

Những sự kiện này đang chờ được soi sáng thêm bằng thời gian.

Vào lúc này, theo các quan sát viên, người ta chỉ có thể nói được rằng chưa có gì chứng tỏ rõ rệt TT Thiệu Hoa đã quyết định bỏ chức viện trưởng VHH Ấn Quang theo lương tâm của một người ghét bè phái và cũng chưa có gì chứng tỏ rõ rệt TT Thiệu Minh lên đường sang Nhật do sáng kiến riêng của ông.

Thị trường đôi và Luật Chương Trình

«Luật chương trình» khi được chuyển sang Quốc hội đã được Tổng thống Thiệu mệnh danh là Luật Của Nước. Quan điểm của Hark nap là phải có luật đó, Nhà Nước mới có đủ điều kiện hành động. Tuy nhiên trong một cuộc gặp gỡ báo chí, PTT Kỳ lại gọi đây là một trò đùa. Nhưng dù là gì chẳng nữa thì Luật chương trình đã được bàn tán sôi nổi trong mấy tháng nay. Kỳ tranh cử bán phần TV vừa qua, Luật chương trình đã trở thành một đầu đề cho dư luận khảo sát lập trường của các ứng cử viên. Trong tuần qua, TV đã tổ thái độ không chấp thuận luật này với 45 phiếu chống. Tuy nhiên, TV lại đồng ý cho lập thị trường đôi về hối xuất Mỹ kim để giúp Hành pháp kiếm thêm ít nhiều hầu bù đắp vào ngân sách thiếu hụt. Luật chương trình sẽ lại được chuyển về Hạ viện để các nhà DB bày tỏ thái độ một lần chót. Mới đây ông Tổng trưởng Tài chánh có nói Nhà nước hiện rất cần tiết kiệm Mỹ kim để dành cho cách DB đi nghỉ hè. Phải chăng đã tới lúc người ta tìm thấy lý do chính đáng của lời tuyên bố trên?

ĐẤU TRANH CHO ĐỜI

(TIẾP THEO TRANG 4)

Vì thế, Hà Thúc Nhơn đã ngang nhiên chống lại cả những người nhân danh công lý và không thêm kêu gọi sự tiếp tay của các nạn nhân. Đây là sự vùng dậy đơn độc của lương tâm một con người trong trạng huống tuyệt vọng, vì bị buộc phải khinh ghét hết thầy, bắt cần hết thầy.

Vụ Hà Thúc Nhơn, như thế, không mang ý nghĩa của một lời cảnh tỉnh mà chính là một lời rửa xả nặng nề dành cho tất cả những người đang có mặt dù thuộc thành phần nào trong xã hội. Những hành động chân đấm tay đá của Hà Thúc Nhơn với một số người, những phát đạn mà Hà Thúc Nhơn đã cho bắn ra từ Quân Y Viện Nguyễn Huệ, trên căn bản nhận thức này, chỉ là tiếng la hét giận dữ của lương tâm con người trong bước đường cùng.

Người ta có thể dựa vào một số lập luận — như của chính quyền địa phương Nha Trang và các kẻ thù trực tiếp của Hà Thúc Nhơn chẳng hạn để đặt ngược lại vấn đề như sau: chưa chắc Hà Thúc Nhơn là người có một tâm hồn thánh thiện.

Lập luận này thực ra đang trở nên trở trăn bi đỗi trước cách sống của Hà Thúc Nhơn. Một bác sĩ quân y có uy tín, có quyền hành trong cuộc sống đây — những thói nát lại chỉ có tài sản là mấy cuốn kinh Phật, một bộ quần cò và mấy bộ đồ lót mòn cũ không thể là người có mặt trong hàng ngũ của những loài chồn cáo.

Nhìn vấn đề như thế, người ta cần phải kết luận ra sao về vụ Hà Thúc Nhơn?

Chúng ta được quyền nghĩ rằng trên phương diện tinh thần, không một cá nhân nào có trách nhiệm hoàn toàn trong vụ Hà Thúc Nhơn. Hãy giả dụ rằng những giả thuyết do các báo nêu ra như một giới chức cao cấp ở vùng đỡ cho Đặng Mai chống lại Hà Thúc Nhơn và đại tá Lý Bá Phấn đã nhận được lệnh ngầm để thủ tiêu Hà Thúc Nhơn đều đúng thì trong trường hợp này, các cá nhân được nêu tên, được nhắc nhở sẽ chỉ có trách nhiệm trước pháp luật về cái chết của Hà Thúc Nhơn mà thôi. Phần trách nhiệm cuối cùng về vụ Hà Thúc Nhơn chính là hoàn cảnh và thời thế của xã hội hôm nay cùng sự mất lương tâm của hầu như hết thầy mọi người.

Nhưng, chúng ta lại được quyền không dừng ở kết luận đó. Bởi hoàn cảnh và thời thế xã hội cũng như sự đổ vỡ của lương tâm con người vẫn phải có nguyên do. Nắm được nguyên do này tức là nắm được kẻ chịu trách nhiệm toàn diện về vụ Hà Thúc Nhơn.

Tuy nhiên dù có chỉ được đứng mặt kẻ chịu trách nhiệm về vụ Hà Thúc Nhơn thì thực tế vẫn chỉ là một nỗi buồn, nỗi buồn về một xã hội trong đó lương tâm con người đã phải nổi loạn một cách hung bạo vì bị đẩy tới thế phản nộ cùng cực.

ĐỜI

Diễn tiến cuộc hành quân 31-8-70 thanh toán mục tiêu Hà Thúc Nhơn

ĐÀO VŨ ANH HÙNG



Có thủ để tự vệ

Cho rằng chánh quyền Nha Trang cấu kết với tham nhũng mưu toan thủ tiêu ông nếu ông ra trình diện theo lệnh đòi của Tòa án Quân sự, Bác sĩ Nhơn đã gọi điện thoại tới Trung tá Huấn phản đối lệnh áp giải của ông Ủy viên chính phủ đồng thời thách thức Trung tá Huấn đấu súng và hăm dọa sẽ vô trang tấn công Quân trấn và Tòa án QS.

Lập tức toàn thể lực lượng Quân trấn được báo động, Đại tá Hồ Tiêu quyền tư lệnh LLDB kiêm chỉ huy phó Quân trấn Nha Trang được Trung tướng Linh quang Viên, Quân trấn Trưởng giao trách nhiệm giải quyết. Đại tá Hồ Tiêu điều động binh sĩ LLDB bao vây, cô lập QYV Ng Huệ ngay buổi sáng 27-8. Tình trạng bắt đầu căng thẳng và một số lớn nhân viên cơ hữu trong QYV tìm cách lên trốn ra ngoài.

Buổi chiều cùng ngày, Đại úy Hà Thúc Nhơn trả tự do cho 2 Quân cảnh bị ông bắt giữ hồi sáng. Đồng thời ông liên lạc bằng điện thoại

với các nhân vật thân quyền bên ngoài đòi thực hiện 3 điều kiện do ông đòi hỏi là: Lập tức giải tỏa lực lượng quân sự bao vây QYV. — Trao trả ngay chiếc xe Jeep mà QCTP đã lấy của ông. — Yêu cầu Chính quyền Trung ương ra Nha Trang giải quyết nội vụ.

Ngày đêm 27-8, Đại úy Bác sĩ Hà Thúc Nhơn cho mở kho vũ khí ứng chiến của QYV gồm hơn 200 súng đủ loại phân phát cho những thương bệnh binh và lính quân y có cảm tình, ủng hộ ông. Họ tình nguyện vô trang đứng vào phe bác sĩ Hà Thúc Nhơn, giúp ông cố thủ trong QYV chống lại lực lượng Quân trấn và chờ đợi Trung ương giải quyết.

Sáng 28-8, ông vẫn duy trì lực lượng vô trang cố thủ và đưa ra ba yêu sách mới buộc chính quyền địa phương thực hiện:

— Giải tỏa hoàn toàn lực lượng bao vây QYV.

— Buộc tất cả nhân viên cơ hữu của QYV phải làm việc như thương

— QCTP phải chữa chiếc xe Jeep của ông đã bị hư.

Binh sĩ bao vây khu vực QYV không được lệnh nổ súng trong khi những thương bệnh binh được Bác sĩ Nhơn vô trang đã coi lực lượng quân sự bên ngoài vòng đai Bệnh viện như một khiêu khích và họ tự động nổ súng bắn hạ. Chính quyền bao vây nhưng không phong tỏa các ngã đường dẫn vào khu vực QYV nên số dân chúng đi lại chung quanh đã bị lạc đạn chết 5 người và bị thương 5 người khác, chưa kể một binh sĩ Hoa kỳ tài xế xe bus bị thiệt mạng.

Ngày 28-8, Đại phát thanh Nha Trang phổ biến một thông cáo của Quân Trấn kêu gọi các y sĩ và nhân viên cơ hữu của QYV Nguyễn Huệ đi làm. Lời kêu gọi này không được đáp ứng vì các y sĩ và nhân viên e sợ nguy hiểm tính mạng. Sau đó vào buổi trưa, người ta lại được nghe trên đài nay một thông cáo của Tiểu khu Khánh Hòa kêu gọi thành phố trên trình diện Bộ Chỉ huy Tiểu Khu hay phòng trực Quân

Trấn, trong thời gian hiệu lực từ 12 giờ trưa đến 15 giờ chiều.

Hồi 15 giờ có cuộc họp khẩn cấp tại Bộ Chỉ huy Tiểu Khu gồm các cấp chỉ huy quân sự, chỉ huy trưởng các binh chủng đồn trú tại Nha Trang, trong đó người ta đặc biệt chú ý đến sự hiện diện của Chuẩn tướng Cảnh, Tư lệnh SB 23 BB, Đại tá Lý Bá Phẩm, Tỉnh trưởng kiêm Tiểu khu Trưởng TK Khánh Hòa, B. tá Hồ Tiêu và Bác Sĩ Phùng Quốc Anh, Trung tá GĐ Quân Y Viện NH.

Các giới chức cao cấp trên đã hội họp hoạch định phương pháp giải quyết vụ biến loạn Hà Thúc Nhơn. Chi tiết cuộc họp không rõ đưa đến giải pháp nào nhưng ngay sau đó người ta thấy một phái đoàn chính quyền Nha Trang gồm các nhân vật nói trên đã tới QYV Nguyễn Huệ kêu gọi Y sĩ Hà Thúc Nhơn ra hàng, với lời hứa hẹn bảo đảm an ninh của các sĩ quan cao cấp phụ tá Quân Trấn Trưởng gồm Chuẩn tướng Cảnh, Đại tá Phẩm và Đại tá Hồ Tiêu.

Chính quyền đồng thời cũng nhờ bà Hà Thị Đạm là chị họ Bác sĩ Nhơn từ Phan Rang vào mang một thư chiêu dụ của Chuẩn tướng Cảnh gửi cho Bác sĩ Nhơn mà nội dung không được tiết lộ nhưng dường như gồm lời đoạn kết bảo đảm tính mạng cho BS Hà Thúc Nhơn và mời ông lên Pleiku gặp tướng Ngô Dzu Tư Lệnh Quân khu 2.

Cuộc thương thuyết dường như không kết quả nhưng nhiều người trong QYV đã thoát ra ngoài, còn một số thương bệnh binh nhẹ cầm súng từ thủ với Bác sĩ Nhơn ở bên trong và các thương bệnh binh nặng khác nằm trong các trại bệnh không thể di chuyển khỏi nơi hiểm nghèo được.

Tình hình thương bệnh binh trong QYV bắt đầu lâm cảnh khốn đốn trầm trọng và chỉ một mình Bác sĩ Nhơn vừa điều động công cuộc phòng thủ vừa làm công tác điều trị và giải phẫu cho các thương bệnh binh ngày đêm. Bác sĩ Nhơn không thấy các y sĩ và nhân viên đồng viện vào làm việc đã đe dọa sẽ mở cuộc hành quân ra ngoài phố bắt cóc các y sĩ dân y vào QYV săn sóc bệnh nhân. Những Bác sĩ này hay tin, đa số đã trốn tránh, đóng cửa phòng mạch

khiến ảnh hưởng lây đến cả dân chúng trong thành phố.

Sinh hoạt và vấn đề ẩm thực trong QYV được thương bệnh binh tự lo liệu và đặc biệt công QYV vẫn mở cho thân nhân người bệnh vào tiếp tế và săn sóc mà không gặp sự cản ngăn của Chính quyền nhưng đích thân BS Nhơn kiểm soát những người xuất nhập. Vì nhân công làm việc trong QYV đào tẩu gần hết nên không có người lo việc gìn giữ khiến chiếc máy bơm nước duy nhất của Bệnh viện bị thương bệnh binh làm hỏng, bác sĩ Nhơn gọi điện thoại yêu cầu Đại tá Tỉnh trưởng cho tiếp tế nước và Đại tá Phẩm đã ra lệnh cho xe chở nước đến QYV ngay chiều 28-8 đồng thời cho thiết giáp bố trí trên các đường phố quanh khu Nguyễn Huệ.



Hai ngày chờ đợi

Một nguồn tin phóng ngôn không chính thức cho biết có lệnh từ Trung ương chỉ thị giới chức trách nhiệm an ninh lãnh thổ Tiểu khu K.H. phải thanh toán bằng biện pháp quân sự mục tiêu khởi loạn nội ngày 29-8. Đây chỉ là tin đồn và người ta không hiểu chánh quyền sẽ thanh toán như thế nào, có theo đúng công điện khẩn của Tướng Ngô Dzu gửi đến từ Pleiku hay theo khẩu lệnh của một nhân vật cao cấp nào khác?

Lệnh bằng công điện trên giấy đỏ mà cấp thừa hành là Đại tá Lý Bá Phẩm, Tỉnh trưởng kiêm Tiểu khu Trưởng TK Khánh Hòa có chỉ thị rõ rệt:

— Yêu cầu dùng mọi biện pháp thích nghi, cố gắng bắt cho được Đại úy Y sĩ Hà Thúc Nhơn, giam giữ cẩn mật để đưa ra xét xử trước tòa án.

— Đối với các quân nhân tòng phạm cũng bắt giữ và áp dụng biện pháp kỷ luật.

Nhưng trong ngày 29-8, không có việc gì xảy ra ngoài sự xuất hiện thêm hai nhân vật cao cấp mà dư luận không thể không chú ý. Đó là

Thiếu tướng Đoàn văn Quảng nguyên Tư lệnh LLDB, Tư lệnh Phó Quân khu 2 và Chuẩn tướng Vũ ngọc Hoàn Cục Trưởng Cục Quân Y.

Thiếu tướng Quảng phụ tá Trung tướng Ngô Dzu và trước đây là nhân vật số 2 của Quân khu sau Tướng Lữ Lan đã đáp trực thăng từ Pleiku về Nha Trang và không rõ có đem theo chỉ thị đặc biệt nào cho Đ. Tá Phẩm chăng. Còn Tướng Hoàn, trái với điều mọi người mong đợi là ông sẽ giữ vai trò quan trọng trong việc dàn xếp nội vụ vì biến động QYV Nguyễn Huệ thuộc gia đình Quân Y của ông nhưng ông đã không can thiệp, không gặp Bác sĩ Hà Thúc Nhơn và sau này như mọi người đều biết, Chuẩn tướng Vũ ngọc Hoàn tuyên bố việc BS Nhơn nổi loạn thuộc trách nhiệm chính quyền địa phương. Ông hoàn toàn ở ngoài vụ này và ra Nha Trang chỉ có mục đích dự lễ bàn giao Bệnh Viện Dã chiến số 8 Hoa Kỳ.

Nhưng một nhân chứng cho biết Chuẩn tướng Hoàn có gặp Đại tá Phẩm và các Sĩ quan cao cấp khác. Để trả lời đề nghị Chuẩn tướng Hoàn vào QYV gặp BS Nhơn tướng Hoàn đã nói một câu đại ý như sau mặc dù ông chưa tiếp xúc và thuyết phục Bác sĩ Nhơn:

« Không có cách nào thuyết phục được hắn đâu. Các ông ở đây tùy ý muốn giải quyết cách nào thì làm ... »

Chiều 29-8, Bộ Chỉ huy Tiểu Khu Khánh Hòa quyết định đình hoãn cuộc thanh toán cho qua ngày 30-8 là ngày bầu cử bán phần TV. Do đó trong ngày 29 và 30-8 chỉ có tiếng súng nổ lẻ tẻ từ trong QYV bắn ra và Bác sĩ Nhơn lái xe trên có tùy tùng vô trang M16 và lựu đạn ra phố mua báo và mua bán, gặp gỡ bạn bè rồi lại trở vào QYV một cách dễ dàng không gặp trở ngại nào cả.

Lực lượng tấn công

Chiều 30-8, ngay khi chấm dứt giờ bỏ phiếu, lực lượng quân sự Tiểu khu được báo động chuẩn bị cho cuộc thanh toán chiếm mục tiêu phòng thủ của phe dấy loạn Hà Thúc Nhơn.

Lực lượng hành quân có các thành phần tham dự gồm:

— 2 Đại đội Địa Phương Quân (trong số có 1 Đại đội thiện chiến gồm các Biệt kích Delta trại LLDB Trung Dũng chuyên nhập ĐPQ)

— 1 Trung đội Thám Báo.

— 1 Chi Đoàn Thiết Giáp.

— 2 Trung đội CTCT.

Lực lượng trên được điều động phối hợp bao vây bốn mặt QYV NH nhưng vẫn không được lệnh tiến vào QYV hay khai hỏa.

Quân chính phủ bên ngoài bắt động và quân nổi loạn bên trong nổ súng rồi rạc nhưng đến đêm thì hoãn toàn êm tịnh. Bác sĩ Hà Thúc Nhơn vẫn tiếp xúc với bên ngoài qua đường dây điện thoại và một nhân chứng theo sát BS Nhơn trong thời gian đó sau này cho biết BS Nhơn sau một cuộc điện đàm với một nhân vật nào đó, đã có vẻ thay đổi. Ông cho tập hợp số thương bệnh binh theo ông buộc họ trả hết súng vào kho và tìm cách ra khỏi QYV để một mình ông ở lại đợi sáng hôm sau sẽ có thiết giáp vào đón ông ra và « họ » sẽ đưa ngay ông về Saigon.

Một số đồng đã ra khỏi QYV ngay đêm đó, tuy nhiên vẫn còn khoảng non chục người tuy bị Bác sĩ Nhơn cưỡng bách tàu thoát đã tìm cách ở lại phòng thủ QYV. Quân Chính phủ đã sẵn sàng trong thể ứng chiến với sự hỗ trợ của bốn Thiết vận xa nằm tại các điểm quan yếu trên đường Bá Đa Lộc xế công trường Trung học Võ Tánh, đường Lê thánh Tôn góc trường Nữ Trung học Nha Trang, đường Quang Trung ngay cổng vào QYV Nguyễn Huệ và một chiếc nằm ngay ngã sáu Phước Hải gần Ty Cảnh Sát Q.G.

TRƯỜNG ĐÁNH MÁY & KẾ TOÁN

Quốc Tế

(8, Tô Hiến Thành — SAIGON —
ĐT: 93.164. Ngay Ngã Ba Lê văn
Duyệt — Tô Hiến Thành Khu Hòa
Hưng Chi Hòa)

THẦU HỌC VIÊN MỖI NGÀY

Sáng — Chiều — Tối: Giới thiệu
việc làm cho học viên. Mỗi đầu
tháng có mở thăm lớp Kế Toán mới.

Lệnh tấn công bắt

« tên y sĩ điên »

Suốt một đêm dài chờ đợi, đến 4 giờ sáng thứ hai 31-8, Lệnh tấn công được ban hành tuy rằng chưa hết thời hạn 48 tiếng cho Bác sĩ Nhơn đầu hàng. Đại tá Lý Bá Phẩm với tư cách Tiểu khu Trưởng địch thân chỉ huy cuộc hành quân. Khi lệnh của ông tung ra, quân bốn phía bao vây mục tiêu bắt đầu tiến tới.

Mở đầu là 2 Trung đội CTCT bắc loa phóng thanh lại đường Lê thánh Tôn và khu Y được ngay cổng chính QYV kêu gọi Bác sĩ Nhơn trình diện. Một bản kêu gọi khác được gửi cho Thương bệnh binh nội dung tố cáo Bác Sĩ Hà Thúc Nhơn đã gây đau thương tang tóc cho đồng bào trong suốt mấy ngày qua, tạo cảnh hỗn loạn mặc dù Chính quyền đã có nhiều biện pháp mềm dẻo ôn hòa nhưng dương sự vẫn ngoan cố. Chính quyền kêu gọi anh em TBB kiểm cách thoát ra khỏi QYV, chính quyền chỉ muốn bắt « tên y sĩ điên Nhơn » mà thôi.

Tiếp theo đó là bản thông cáo được lập đi lập lại nhiều lần qua các loa phóng thanh và đã được phổ biến trên làn sóng điện của đài Nha Trang đại cương bày tỏ thiện chí giải quyết bằng các biện pháp mềm dẻo của chính quyền từ việc kêu gọi Bác sĩ Nhơn trình diện cho đến việc nhờ bà Hà Thị Đượm mang thư của Trưởng Cảnh khuynh dụ nhưng BS Nhơn vẫn bất chấp. Bản thông cáo cũng phủ nhận thẩm quyền giải quyết vụ tham nhũng do BS Nhơn tố cáo không do nơi chính quyền địa phương mà thuộc phạm vi trách nhiệm của Cục Quân Y nhưng vì an ninh và sinh mạng của đồng bào nên chính quyền quyết tâm dẹp loạn trong tinh thần nghiêm chỉnh và nhân đạo. Cuối cùng bản thông cáo kêu gọi đồng bào không nên di chuyển qua các đường phố quanh khu vực QYV Nguyễn Huệ để tránh sự rủi ro do đạn lạc.

Khoảng gần sáng thì người ta lại nghe thêm 1 bản kêu gọi gay gắt hơn, thật vắn tắt và gọi Bác sĩ Nhơn là « Tên y sĩ điên Nhơn » như bản kêu gọi lúc đầu:

— « Cùng anh em Thương Bệnh Binh QYV Nguyễn Huệ! Anh em

hãy bỏ súng xuống đứng sang một bên sẽ được Chính phủ khoan hồng. Nếu tước được khí giới của kẻ ngoan cố sẽ được trọng thưởng. Chính quyền chỉ muốn bắt « tên y sĩ điên Nhơn » mà thôi!.. »

Kết quả của những lời kêu gọi, Thương bệnh binh bên trong đã ra ngoài QYV đến 4, 5 chục người không đem theo vũ khí và không bị lực lượng cố thủ bên trong ngăn cản, nhưng có vài loạt súng bắn bằng quơ về hướng đặt loa phóng thanh.

6 giờ 15 sáng 31-8 khi mặt trời đã cho rõ ánh sáng ngày, loa phóng thanh im tiếng. Lực lượng hành quân chính thức di chuyển thành toán mục tiêu.

Mở đầu là xe thiết giáp tiến vào sân QYV. Chiếc thiết vận xa này qua cổng chính khép hờ không gặp phản ứng nào nhưng khi đã tiến vào tới giữa sân trong trước khu giải phẫu thì bị một loạt M16 bắn xep một chiếc bánh xe.

Hai thiết giáp nữa rầm rộ tiến vào với hai bên cánh quào võ trang M16 di chuyển theo đội hình tác chiến hàng dọc ở bên. Cảnh quân này chĩa súng bắt tại chỗ 6 thương bệnh binh với vũ khí canh gác gần cổng Y viện. Những thương bệnh binh này bị tước khí giới và giam lỏng trong phòng Hồi Lực.

Quân chính phủ đột nhập QYV dễ dàng, vây kín các khu và các trại bệnh trong khi đó các quân nhân thuộc trung đội CTCT lo việc di tản thương binh và bệnh binh nặng còn nằm lại trong các trại đem ra ngoài để chờ họ vào Bệnh viện Dã chiến, kéo dài tới 8 giờ.

Hạn cuối cùng

Bên trong QYV thật vắng. Người ta phỏng định chỉ còn độ 2, 3 chục thương bệnh binh ở lại tản mát trong các trại bệnh và lần lượt được di tản. Bác sĩ Nhơn không thấy xuất hiện và lực lượng hành quân được tin tình báo cho biết Bác sĩ Nhơn cùng một vài tay súng trung thành với ông đang trú đóng trên lầu văn phòng Hành chánh Quản trị nằm ở cuối sân, đối diện với cổng ra vào.

Lập tức lực lượng hành quân được lệnh cảnh giác bao vây ngôi nhà này. Xe phóng thanh phía đường Lê thánh Tôn hướng loa vào mặt

sao ngôi nhà kêu gọi bác sĩ Nhơn hãy ra đầu thú. « Lực lượng hành quân đã được lệnh Đại tá Lý Bá Phẩm Tiểu khu Trưởng TK Khánh Hòa thanh toán mục tiêu trước 11g trưa nếu y sĩ Nhơn không ra hàng. »

Bên trong vẫn im lìm. Hồi 10 giờ, bà Hà Thị Đượm chỉ họ Bác sĩ Hà Thúc Nhơn từ Phan Rang ra khóc lóc xin được vào thuyết phục bác sĩ. Bà được dẫn tới trước ngôi nhà người ta nghi ngờ có BS Nhơn đang ẩn nấp bên trong. Bà vừa khóc sụt sùi vừa nghẹn ngào gọi trong loa phóng thanh xách tay:

— Em Nhơn ơi! Chị Đượm đây.. Em ra đầu hàng đi. Chính phủ họ hứa sẽ bảo đảm tính mạng cho em!

Bà kêu gọi hai lần câu trên rồi được dẫn ra ngoài và không nghe Bác sĩ Nhơn đáp lại. Người ta không thấy ông xuất hiện và thực sự không rõ ông có ở trong ngôi nhà đó hay nấp ở nơi nào khác.

Ba đợt khai hỏa

Lực lượng hành quân vẫn chưa nổ súng và để đặt tìm kiếm con mồi Hà Thúc Nhơn. Người ta phải ghi nhận một việc quan trọng là lực lượng này khi tiến vào QYV đã có thêm một số lính Quân y cơ hữu của QYV Nguyễn Huệ vũ trang bằng súng Carbine M2 hướng dẫn lính ngoại nhập trong công việc lục soát và chỉ điểm cho lực lượng Tiểu khu khám xét những nơi nghi ngờ có BS Nhơn và bộ hạ lẫn trốn. Quân Chính Phủ được lính cơ hữu QYV chỉ chỗ để lực tìm trong các kho, các trại bệnh và trần nhà... một cách tận tụy.

Nhưng vào một phút bất ngờ nhất, khoảng 10 giờ 15 khi tất cả mũi dùi chĩa vào Khu Hành Chánh Quản Trị thì có người vô tình phát giác ra Bác sĩ Nhơn và thẳng thốt bật kêu lên. Bác Sĩ Nhơn lù lù xuất hiện nơi hành lang văn phòng Y sĩ Trưởng. Ông mặc bộ quần áo xanh bệnh nhân tay gờm khẩu M16 và một chiếc cặp da bên nách lưng lửng đi ngang một khung cửa sổ. Bác Sĩ Nhơn xuất hiện bất ngờ như thế ở nơi này với khẩu M16 trên tay nghĩa là ông ẩn trong ngôi nhà làm việc của Trung Tá Phùng Quốc Anh, giữa khu giải phẫu và trại 6 Nội Thương, dãy bên trái từ cổng vào nghĩa là bên phải, phía trước khu Hành Chánh Quản Trị, ngay bên

hông bộ Chỉ Huy lực lượng Hành quân. Tại địa điểm đó, nhờ yếu tố bất ngờ và tài bắn súng thần sầu của ông người ta phải hiểu rằng nếu Bác sĩ Nhơn có ý định bắn hạ thì các Sĩ quan cao chỉ huy cuộc tảo thanh QYV không thể nào thoát được những viên đạn của ông và các nhân vật đầu não như Đại tá Phẩm, Hồ Tiêu và cả Trưởng Cảnh.. đã bị ông hạ gục khi các vị này đang đứng giữa sân trống bàn soạn kế hoạch thanh toán.

Bác sĩ Nhơn im lìm trong văn phòng Y sĩ Trưởng cho đến khi ông đột ngột xuất hiện. Kể phát giác ra ông đầu tiên vừa kêu lên thì lực lượng hành quân lập tức quay súng về phía đó khai hỏa dữ dội.



Súng M16, Carbine M2 và cả M79 với lựu đạn cay được nhất loạt nã vào mục tiêu. Đợt khai pháo đầu tiên mở màn và kéo dài vài phút rồi ngưng. Người ta nghĩ rằng Bác sĩ Nhơn không thoát khỏi trận mưa đạn này vì bên trong không hề có một tiếng súng bắn trả.

Ngay khi tiếng súng vừa ngưng, khói từ các cửa sổ, cửa chính ngôi nhà mù mịt bốc ra. Bên ngoài chờ đợi trước khi vào xem xét thì bỗng thấy một người đàn bà từ trong chạy ra. Người này có vẻ què mùa đứng tuổi, mặc bộ bà ba đen vừa ôm mặt ho sặc sụa vừa chạy và bà ta đã ngồi bệt xuống đất trước cửa văn phòng. Một sĩ quan An ninh QĐ và vài người lính đến kéo người đàn bà ra khỏi tầm đạn. Khi được hỏi bà là ai, tại sao không chạy ra từ trước, ở trong đó làm gì đợi khi súng nổ mới ra? Người đàn bà đã trả lời rất mơ hồ. Lúc đầu bà khai là bán Cầu Lạc Bộ, đang ngủ bị lựu đạn cay nên chạy ra. Lần thứ hai bà ta nói rằng uống thuốc ngủ, ngủ quên từ đêm trước, trưa vừa tỉnh thì nghe súng bắn nên hoảng sợ bỏ chạy. Bị gạn hỏi lần thứ ba, người đàn bà lại cho biết bà đem

chén cho BS Nhơn uống và bị ông giữ lại.

Người đàn bà này có vẻ què mùa, ít học nhưng người ta có thể nghĩ rằng bà là nhân chứng hữu ích về cái chết của BS Nhơn. Người ta còn giả thuyết rằng bà là người được BS Nhơn nhờ đem thoát tài liệu tố cáo tham nhũng ra ngoài. Một nhân chứng cho biết sau khi vợ QYV tạm yên, nhân chứng có tìm người đàn bà nói trên, dò hỏi tại CLB và các cơ quan an ninh nhưng bà này không bị bắt giữ, cũng không phải là nhân viên của Cầu Lạc Bộ. Thiếu phụ vô danh này được ghi nhận như mất tích.

11 giờ 30

Một lát sau khi người đàn bà mặc bộ bà ba đen chạy ra, lực lượng hành quân thận trọng khép kín vòng vây tiến vào mục tiêu thu hẹp là văn phòng Y sĩ Trưởng. Một người lính đến gần nhất bỗng ngã nhào vì một tiếng nổ từ trong ban ra. Anh bị bắn vỡ đầu gối.

Những người khác hốt hoảng báo động Bác sĩ Nhơn còn sống và các loại súng lớn nổ ã ã bắn như mưa vào ngôi nhà. Súng cá nhân, đại liên và M79 từ hai chiếc thiết giáp trước mặt tiến ngôi nhà với các toán quân hai bên hông bắn dữ dội và văn phòng Y sĩ Trưởng bốc cháy.

Bên trong tuyệt nhiên không có tiếng súng của Bác sĩ Nhơn bắn ra. Súng bên ngoài ngừng nổ và người ta kêu gọi chữa cháy. Loa phóng thanh xin lệnh Đại tá Phẩm cho cứu hỏa nhưng sau đó lại lập lại lệnh Đại tá Tỉnh trưởng không cho chữa. Một sĩ quan Quân y tự động kêu hai xe chữa lửa xông vào dập tắt ngọn lửa ít phút sau đó.

Lửa tắt nhưng khói tuôn mù mịt. Người ta thấy có 1 thanh niên trong y phục bệnh binh chạy ra bằng cửa sau. Y bị bắn và gục chết bởi toán quân phục kích bên ngoài. Nhiều người hồ hởi là đã hạ được BS Nhơn và chạy dồn tới. Nhưng khi biết xác chết không phải là BS Nhơn thì lực lượng hành quân bỏ gần tới các cửa sổ quanh ngôi nhà bắn xối xả vào trong bằng M2 và M16.

Những nhân chứng hiện diện chứng kiến lần khai hỏa thứ ba này đã mô tả rằng lực lượng hành quân đã bắn liên miên hàng

(Xem tiếp trang 48)



HÀ THÚC NHƠN

TRONG HUYỀN THOẠI

Từ cái chết đến đám tang

Đối với chính quyền địa phương Nha Trang, Hà Thúc Nhơn không những là một tên khủng mà còn là một kẻ phản loạn nữa. Nhưng xác «kẻ phản loạn Hà Thúc Nhơn» lại được quân tại QYV Nguyễn Huệ cả một ngày để dân chúng tới chiêm ngưỡng. Trong các thông cáo liên hệ tới vụ Hà Thúc Nhơn, Tòa Tỉnh Trưởng Khánh Hòa luôn luôn đẩy Hà Thúc Nhơn vào thế chống đối nguy hiểm đối với dân chúng. Nhưng Tòa Tỉnh Trưởng đã không dám có một ý kiến nào khi áo quan đựng xác Hà Thúc Nhơn được phủ một lá quốc kỳ và linh cửu di chuyển có

BÚT THÉP ghĩa

quân nhạc mở đường. Hàng chục ngàn người đã đi sau xe tang với một niềm thương xót chân thành. Đặc biệt hơn nữa là số người đi đưa không chỉ gồm một vài thành phần mà hầu như đã bao gồm hết thầy. Nhiều công chức, tư chức đã bỏ ngang buổi làm đề trốn đi đưa đám Hà Thúc Nhơn. Trong số những đối tượng phung phí, có một tấm mang hàng chữ như sau: «XÃ HỘI BẤT CÔNG, ANH HÙNG THỌ TỬ». Hàng chữ này do các bạn hàng chợ Nha Trang tặng người đã chết vì «tội phản loạn» Dọc theo đoạn đường dài từ Nha Trang tới chân đèo Rù Rì, nơi Hà Thúc Nhơn yên nghỉ trong một

nghĩa trang Quân đội, nhiều tiệm buôn đã mang từng két nước ngọt ra biếu những người đưa đám giải khát. Một tên khủng, một kẻ phản loạn theo sự định giá của chính quyền địa phương, lại là một thần tượng, một anh hùng của dân đông dân chúng. Dù đã chết rồi, Hà Thúc Nhơn vẫn còn giúp soi tỏ được khoảng cách biệt giữa lối nhìn của những kẻ thấp cổ bé miệng với lối nhìn của các viên chức chính quyền hằng tuyên bố là hành động vì nước vì dân. Khoảng cách biệt này quả không phải là nhỏ và cũng không phải vô nghĩa hoàn toàn.

Hà Thúc Nhơn thầy thuốc

Một số người cho rằng Hà Thúc Nhơn được cảm mến sâu xa như vậy vì ông là một thầy thuốc lỗi lạc và tận tâm. Hết thầy những người từng là bệnh nhân tại QYV Nguyễn Huệ đều biết tiếng và cảm mến ông với lòng tri ân thành thực. Trong năm năm làm việc tại Nha Trang, ông luôn luôn đặt bệnh nhân của mình lên hàng đầu. Buổi tối đang đi chơi vui vẻ với bạn bè, bỗng ông lật đặt xin lỗi bỏ về Quân Y Viện vì lo không có người săn sóc cho bệnh nhân. Chính do lòng sốt sắng này đã có lần ông đập như từ một y sĩ vì không chịu khám bệnh kỹ lưỡng cho một bệnh nhân và ghê cay ghét đắng nhiều y sĩ khác chỉ lo làm tiền hơn lo chữa bệnh. Hà Thúc Nhơn là bác sĩ chuyên về tai mũi họng, nhưng lại nổi tiếng về tài mổ xẻ và định

bệnh. Bình thường, Hà Thúc Nhơn không ra Cảnh sát và Quân Cảnh. Nhưng chính ông đã giải phẫu để cứu một Quân Cảnh thoát chết vì bị ung thư dạ dày. Bệnh nhân được đưa tới cho Hà Thúc Nhơn sau khi nhiều bác sĩ khác lác đầu và vị hôn thê xin từ hôn. Nhưng Hà Thúc Nhơn đã cứu sống người được kể như hết phương cứu chữa này. Một thiếu nữ, em một người bạn của Nhơn, bị tê liệt một nửa mặt. Căn bệnh quái ác này cũng được coi là không thể cứu nổi trước khi gặp Hà Thúc Nhơn. Sau khi khám bệnh Hà Thúc Nhơn đã vẽ một sơ đồ thần kinh ở phía sau gáy của mỗi người gọi thiếu nữ và người bạn tới coi rồi phân tích nguyên do gây ra bệnh. Hà Thúc Nhơn chỉ một điểm rất khó khăn trong hệ thống đó và cho biết đó là chỗ cần được chích thuốc. Muốn thế, bệnh nhân sẽ phải chịu một cuộc giải phẫu và có thể bị chết, nếu Hà Thúc Nhơn không tìm ra hoặc chích không đúng nơi đã chỉ. Sau khi trình bày tất cả những khó khăn và nguy hiểm, Hà Thúc Nhơn để bệnh nhân chọn lựa.

Nhưng sau khi được bệnh nhân chấp thuận, Hà Thúc Nhơn còn gặp khó khăn vì các bác sĩ khác không chịu nhận phụ tá trong cuộc giải phẫu quá nguy hiểm ấy. Cuối cùng, Hà Thúc Nhơn phải giải phẫu một mình và ông thanh công. Mũi thuốc của ông đã đem lại tức thì cho 1 nửa mặt bị xám đen của bệnh nhân về hồng hào bình thường. Gia đình bệnh nhân đã đền ơn ông 1 bộ quần cò bằng ngà, sau khi ông từ chối vấn đề tiền bạc. Bộ quần cò này có lẽ là vật sở hữu đáng kể nhất của Hà Thúc Nhơn trong số những vật người ta tìm kiếm được tại căn phòng nhỏ của ông, sau khi ông bị bắn chết. Tại QYV Nguyễn Huệ, các y sĩ hầu như không ai dám tin là mình có ngang tài năng và thiện chí với Hà Thúc Nhơn. Vì thế người ta thường thấy ông là người quyết định cuối cùng trong mọi trường hợp hiểm nghèo.

Hà Thúc Nhơn trong cuộc sống hàng ngày

«Ông ấy có hồn lắm. Bác sĩ gì mà lời thôi lếch thếch, mặt mũi lúc nào cũng lăm lăm li li». Đó là lời phát biểu của nhiều người thuộc nhiều giới khác nhau về Hà Thúc Nhơn. Ông sống độc thân tại QYV và không bao giờ chú trọng tới vấn đề ăn mặc. Ông thường mang dép nhiều hơn mang giày và mặc quần áo bệnh binh, quần áo lính nhiều hơn mặc đồ dành riêng cho bác sĩ và sĩ quan trong lúc làm việc cũng như lúc đi chơi. Trong thời gian một năm trở lại đây, ông chỉ ham mê cờ tướng và chơi guitar. Đối thủ cờ tướng của ông là những danh kỳ của Nha Trang và những người bày cờ thế tại lề đường gần Tòa Án Quân Sự. Một y sĩ kể rằng có nhiều lúc ông nổi hứng chơi đàn thâu đêm cũng như nhiều lúc ngồi cả buổi ngay giữa hè đường để

nghe nghiên cứu cách phá một vài thế cờ. Trước khi xảy ra «vụ Hà Thúc Nhơn», ông đã mượn bác sĩ Nguyễn Thạch một cuốn Mai Hoa Phổ để nghiên cứu các biến thể của thế Mã Bình Phong. Đây là cuốn sách được xếp bên những bộ Kinh Phật trong phòng ông vào lúc ông bị bắn chết. Về những bộ kinh Phật, Hà Thúc Nhơn nói với một người bạn rằng, ông muốn tìm trong đó một phương thức để chữa trị cho căn bệnh nóng nảy đôi khi quá mức của ông. Tuy nhiên, ngoài những lúc nóng nảy, ông hết sức dễ thương dù có một vẻ người ngỗ nghịch. Cởi mở, thành thật là thái độ bình thường của ông. Nhưng theo một số bạn bè khác, Hà Thúc Nhơn ít nói, thích cầm bút ghi lại những cảm nghĩ của mình hơn là phát biểu với một người khác. Những khi đi cùng bạn bè, ông thường giữ một vẻ trầm lặng và kín đáo nhường nhịn. Ông có thể thua cờ những tay cờ xoàng trong khi đấu với những danh thủ, ông lại úp quần xuống để vừa học đánh cờ tướng vừa chấp đối phương. Một bạn cờ của ông có lần than phiền ông đánh dở để thua một người quá thấp, ông đã ghé tai nói nhỏ: «Làm thế cho nó sướng». Cũng theo bạn bè của ông, ngoài cờ tướng và đàn guitar, ông hát khá hay, khiếu vũ giỏi. Mặt khác, ông là một tay thiện xạ và một võ sĩ có hạng về nhiều môn như võ Việt Nam, Nhu Đạo, Hiệp Khí Đạo... Đối với đàn bà Hà Thúc Nhơn đặt tiêu chuẩn trước hết là óc thông minh. Ông thường nói: «Lấy vợ ngu rồi để ra một lũ con ngu thì chịu sao nổi». Đã hai lần, ông có vẻ muốn tiến tới hôn nhân với hai thiếu nữ, nhưng đều không thành. Theo lời kể lại thì nguyên do chính là hai bà mẹ vợ bại của ông đều khuyên ông nên lo lập gia đình đi vì các em ông đã lớn khôn rồi đều có thể tự liệu được hết. Ông cũng đó là một ý nghĩ ích kỷ đàn độn, coi nhẹ tình huyết mạch vì sợ những người ông chọn lựa đã chịu ảnh hưởng những ý nghĩ ấy. Ông lo cho các em một cách tận tình và từ tháng 6 vừa qua lại có thêm đứa em kết nghĩa là bệnh binh Phan thanh Các. Ông chia lương ra làm 4 chia cho 2 người em trai và Phan thanh Các 3 phần còn ông giữ lại 1. Ông không thích bạn bè và thân thích chia sẻ những nguy hiểm trong các cuộc phiêu lưu của ông nên tuyệt đối không cho ai dự phần vào việc ông đương đầu với các tay tham nhũng. Khi đề cập tới việc này ông bảo các bạn để mặc ông lo một mình và chỉ khuyên họ không nên chơi với những kẻ thối nát. Ba tên thối nát mà ông nhắc đến nhiều nhất trong thời gian gần đây là các Thiếu tá Mai, Hiền, Chương. Khi nhận biết có âm mưu thanh toán mình, ông thường tách rời bạn bè để đi một mình. Mỗi lần ra quán số 6 đánh cờ ông đều đuổi bạn bè ngồi xa chỗ ông để lỡ có kẻ bần lén khỏi bị chết oan.

(CÒN TIẾP)

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

mido!
Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÙM, ĐAU LÚC CÓ KINH

HN 862 BYT/QCDP
Pub.TÂN-TR

THIẾU TƯỚNG QUÂN Y VŨ NGỌC HOÀN :



«CHÚNG TÁNÊN SUY NGHĨ VỀ TRƯỞNG HỢP HÀ T. NHƠN»

● LÊ ĐÌNH THÔNG

LTS : 10 giờ sáng thứ bảy 19-9 — Vài tiếng đồng hồ trước khi báo lên khuôn — Thiếu tướng Vũ Ngọc Hoàn đã dành cho tuần báo ĐÔI một cuộc phỏng vấn đặc biệt tại phòng Cục trưởng Quân Y ở trại Lê Lợi. Thoạt đầu, thiếu tướng Hoàn tỏ ra dè dặt không muốn trả lời các câu hỏi của chúng tôi trước khi Bộ Quốc Phòng công bố kết quả cuộc điều tra chính thức. Chúng tôi rất tiếc không thể hỏi một cách chi tiết hơn trong một hoàn cảnh đặc biệt như vậy. Tuy nhiên một số vấn đề chính cũng đã được đặt ra và đã được giải đáp. Sau khi chấm dứt cuộc phỏng vấn, Thiếu tá Chánh Văn phòng Cục Quân Y đã cho chúng tôi biết kể từ khi xảy ra vụ Hà Thúc Nhơn, đây là cuộc phỏng vấn duy nhất mà Thiếu tướng Cục trưởng dành cho báo chí. Dưới đây là nội dung các câu hỏi và trả lời :

ĐÔI : Thiếu Tướng có thể cho biết một vài chi tiết chính trong hồ sơ cá nhân của BS Hà Thúc Nhơn, như ngày ra trường Y Khoa, ngày nhập ngũ ?

THIẾU TƯỚNG VŨ NGỌC HOÀN : Thiếu Tá Chánh Văn Phòng của tôi sẽ đưa ông xem phiếu ghi các chi tiết mà ông muốn biết. (Theo phiếu đó, chúng tôi đã ghi nhận như sau) :

— Đại úy Quân Y Hà Thúc Nhơn sinh ngày 5-5-1937 ở Bình Định, gia cảnh : độc thân. Phật Giáo. Địa chỉ thân nhân : Làng Tấn Tài B, tỉnh Ninh Thuận. Tính nguyện đầu quân ngày 1-11-1957 theo học Quân Y. Năm 1965 : tốt nghiệp Y Khoa Bác sĩ, phục vụ ở Quân Y viện Quy Nhơn. 16-2-1966 : thuyền chuyển đến Quân Y Viện Nguyễn Huệ (Nha Trang). 1969 : thuyền chuyển sang Khối Quân Y Không Quân, nhưng không đủ sức khoẻ nên được trở về Quân Y Viện Nguyễn Huệ.

ĐÔI : Trước đây, BS. Nhơn có vào Saigon gặp Thiếu Tướng trong một tiếng đồng hồ. Thưa Thiếu Tướng, trong cuộc tiếp kiến này, vấn đề nào đã được bàn tới ?

THIẾU TƯỚNG HOÀN : Anh Nhơn nói biết nhiều chuyện bẽ bối ở Nha Trang. Tôi có nói là anh nên làm một phiếu trình các bẽ bối đó để tôi chuyển sang Tổng Thanh Tra Quân Lực và An Ninh Quân Đội điều tra. Quân Y là một đơn vị chuyên môn không có thẩm quyền làm gì khác hơn được.

ĐÔI : Qua lần gặp mặt đó, Thiếu Tướng có nhận xét gì về con người, nhất là về tinh thần của Hà Thúc Nhơn ?

THIẾU TƯỚNG HOÀN : Tôi nhận xét Nhơn là một y sĩ chuyên môn khá, được lòng bệnh nhân, chưa thấy có ai kêu ca là anh tham nhũng.

Khi đi học, anh có phản ứng bất thường đối với ai không vừa ý anh.

Trong thời gian anh học Y Khoa, tôi nghe nói anh đánh cả một vị giáo sư : BS. ÚT. Các chuyện anh làm ở Nha Trang tôi cũng có nghe. Trước khi xảy ra vụ Nha Trang, anh bị Bộ Tổng Tham mưu phạt 20 ngày vì đánh một phi công Air Việt Nam.

ĐÔI : Một tờ báo ở đây cho rằng Thiếu Tướng không lưu ý đến vụ Hà Thúc Nhơn ngay từ khi mới xảy ra. Thưa Thiếu tướng, sự thực về việc này như thế nào ?

THIẾU TƯỚNG HOÀN : Cái đó vô lý. Tôi là người lưu tâm nhất đến việc đó, Tôi chỉ xin nói một vài date :

— 21-8 : Hiến chết.

— 26-8 : Có telephone Nha Trang báo cáo anh Nhơn bắt hai quân nhân, Ủy viên Chính phủ.

— 3-8 : Tôi cử một phái đoàn Cục Quân Y do Đại tá Cục Phó cầm đầu gồm 1 sĩ quan cao cấp khác. Đại tá chỉ Huy trưởng 5 Tiếp vận có điện thoại cho Nhơn nói

có chuyện gì cứ ra, để phân giải. Việc gì phải cố thủ, vì đương sự có quyền bào chữa. Nhưng sự dàn xếp đó không thành.

— 27, 28, 29-8 : Tin từ Nha Trang về lộn xộn lam, tôi không biết thực hư ra làm sao,

— 30-8 : tôi lấy máy bay ra liền để tìm hiểu sự thật. Tôi nhận thấy tình hình căng thẳng lam. Tôi gặp ông Đại tá Phạm, tỉnh trưởng, nói đem qua bên anh Nhơn tấn công Kho Y được 75 ngay cạnh nhà thương để lấy thuốc. Tôi được báo cáo là trong Quân Y viện bán ra làm chết mấy người. Ở cổng nhà thương có 2 khẩu đại liên. Tình thế như vậy, tôi thấy hết hy vọng vì có tình cách một quân nhân hành động nổi loạn không thể giúp được, vì quá thẩm quyền của tôi, mà thuộc về Quân Pháp.

Sự thực tôi sẵn sàng giúp anh Nhơn, nhưng nội vụ đã vượt quá phạm vi trách nhiệm của tôi.

ĐÔI : Theo một tờ báo, trong chuyến ra Nha Trang, Thiếu tướng đã từ chối không gặp Hà Thúc Nhơn. Sự thực có như vậy không ?

THIẾU TƯỚNG HOÀN : Trong thời gian tôi ở Nha Trang, không bao giờ Nhơn và bất cứ ai bên anh Nhơn muốn gặp tôi. Người ta đồn đại lung tung. Khi về Saigon tôi có nghe. Dù Nhơn không muốn gặp tôi, việc tôi ra Nha Trang chứng tỏ tôi có ý muốn giải quyết nội vụ về giúp Nhơn.

ĐÔI : Một tờ báo ở đây có cho rằng thái độ của Thiếu tướng trong vụ Hà Thúc Nhơn cũng giống như thái độ rửa tay của quan tổng trấn Phi La Tô trong Kinh thánh. Thiếu tướng có thể cho biết ý kiến về sự so sánh này ?

THIẾU TƯỚNG HOÀN : Cái đó rất sai. Không riêng gì tôi, tất cả anh em Cục Quân Y rất lo lắng và liên lạc luôn luôn. Nếu lời so sánh của tờ báo trên là đúng thì hẳn có chuyện tôi ra Nha Trang, và cũng không cử phái đoàn ra làm gì. Ở Cục Quân Y cũng liên lạc luôn luôn với ngoài đó xem làm sao. Hơn nữa, tôi muốn ra Nha Trang xem có thể giúp gì không. Nói thật ra, nếu Nhơn không chống cự bằng súng đạn, chỉ tuyệt thực thì tôi vào được. Nếu chống đối ôn hòa mà

không xử dụng vũ khí thì tôi đã giúp được. Nhưng Nhơn dùng vũ khí, nên thẩm quyền thuộc Quân trấn Nha Trang, vì vượt ra ngoài phạm vi chuyên môn của Cục Quân Y.

ĐÔI : Thưa Thiếu tướng, Cục Quân Y có mở một cuộc điều tra riêng về vụ Hà Thúc Nhơn không ?

TT. HOÀN : Một số sĩ quan Quân Y có ra điều tra. Cục Quân Y cũng có nhận báo cáo của đơn vị trưởng. Nhưng thật ra, nếu nói «điều tra» thì rất khó, vì chúng tôi không chuyên môn về an ninh. Do đó, chúng tôi chỉ điều tra về việc điều hành, tại sao xảy ra như vậy. Có điều tôi cũng phải nhấn mạnh là trước khi xảy ra vụ Nha Trang, trước cả khi anh Nhơn về gặp tôi, tôi không thấy có triệu chứng gì bất thường, đáng lưu ý tôi.

ĐÔI : Theo kết quả cuộc giải phẫu tử thi. Thiếu tướng có thể xác nhận là Nhơn bị giết — như báo chí ghi nhận —, hay Nhơn tự tử — theo như nguồn tin chính phủ ?

TT. HOÀN : Tôi có chỉ định hai bác sĩ thực hiện cuộc giải phẫu tử thi. Rapport đã gửi thẳng về Nha Quân Pháp, tôi hoàn toàn không biết. Tôi chỉ biết là trên trán Nhơn có một vết đạn lớn (TT. Hoàn ra dấu ước lượng kích thước vết đạn trên trán BS Nhơn).

ĐÔI : Loại đạn còn ghim trong đầu Nhơn, thưa Thiếu tướng, là loại đạn gì ?

TT. HOÀN : Bộ Quốc phòng đang điều tra về việc này. Tôi rất tiếc không biết gì về chi tiết này.

ĐÔI : Nếu giả thuyết Nhơn bị bắn là xác thực, theo các dữ kiện mà Thiếu tướng nhận được, ai là thủ phạm vụ sát hại Hà Thúc Nhơn ?

TT. HOÀN : Tôi hoàn toàn không nghe nói gì về việc này.

ĐÔI : Còn về trường hợp Đặng Mai, nguồn tin nói rằng mặc dù Mai có vết vết về tham nhũng nhưng vẫn được bổ dụng làm Quản lý Quân Y Viện Nguyễn Huệ ?

THIẾU TƯỚNG HOÀN : Không có một văn kiện nào của Tổng Nha Hành Chánh, Ngân Sách và kế toán Bộ Quốc Phòng xác nhận là Mai có vết vết về tham nhũng, và ngăn cấm sự bổ dụng vào các chức vụ

có liên quan đến tài chánh như nhiều báo đã đăng. Hơn nữa, việc bổ dụng một sĩ quan vào chức vụ quản lý Quân y viện thuộc thẩm quyền của Bộ Quốc Phòng mà không do Cục Quân Y.

ĐÔI : Người ta đồn rằng một dự tính đang thành hình nhằm vận động thay đổi người trong chức vụ Cục Trưởng Cục Quân Y. Tin đồn này theo Thiếu Tướng có được xác thực không ?

THIẾU TƯỚNG HOÀN : Tôi cũng chỉ biết qua báo chí tin đồn này. Tôi không biết gì thêm. Nhưng tôi nhận thấy không có một triệu chứng nào về việc đó.

ĐÔI : Thiếu tướng có cảm tưởng gì về cái chết của Hà Thúc Nhơn ?

TT. HOÀN : Tôi nói thêm một ý kiến : Tiếc lắm ! Tiếc một đồng nghiệp trong khi Quân Đội còn thiếu chuyên viên, nhất là chuyên viên về tai mũi họng.

ĐÔI : Theo ý Thiếu tướng thì vụ Hà Thúc Nhơn có phải là dấu hiệu của phong trào thanh niên nổi loạn, xét về phương diện xã hội ?

TT. HOÀN : Điều này phải nói dài mới đủ ý. Tôi chỉ xin nói là tình trạng xã hội trong thời chiến có nhiều sự kiện đặc biệt. Hiện trạng xã hội không lấy gì làm tốt đẹp lắm, như dĩ điểm, gái bán bar giàu kinh khủng trong khi trí thức thì túng thiếu. Bạc thang giá trị hoàn toàn thay đổi. Các giá trị luân lý và phong tục cũng đổi khác. Cho nên nhiều trai trẻ, không riêng gì anh Nhơn, có những hành động không thể lường.

ĐÔI : Thiếu tướng có thể tiên đoán hậu quả vụ Hà Thúc Nhơn về phương diện xã hội ?

TT. HOÀN : Riêng về xã hội, tôi cho là chúng ta phải suy nghĩ.

ĐÔI : Người ta đã tặng cho BS. Nhơn những danh hiệu như «người chiến công đơn», «chiệp sĩ của bệnh nhân nghèo» v.v... Thiếu tướng có thấy một danh hiệu nào thích hợp cho con người Hà Thúc Nhơn ?

TT. HOÀN : Tôi tiếc một ý gì, có lương tâm, được bệnh nhân thương mến.



một Bác Sĩ đề nghị thành lập đảng HÀ THÚC NHƠN

► B.S. PHẠM VĂN LƯƠNG

Đà Nẵng, ngày 10-9-70

Kính gửi Ông Chu Tử

Kính Ông,

Tôi là một độc giả trung thành của ông, tôi nói là của ông vì hễ ông viết báo nào là tôi đọc báo đó. Qua các báo ông viết, tôi thường thấy ông chủ trương phải làm một cuộc cách mạng triệt để, khuynh tả mà không Cộng sản. Những lời hô hào của ông đã không được những người cầm quyền chú ý đến. Còn các đảng phái thì phần đông đều già nua và phân tán cho nên đâu có đồng ý với ông, họ cũng không làm được gì để thực hiện cách mạng xã hội.

Nay nhân cái chết của anh bạn tôi là Hà Thúc Nhơn, tôi muốn cho cái chết của Nhơn không chìm vào quên lãng theo thời gian cho nên tôi xin gửi đến ông bài: « Làm thế nào để cho vụ Hà Thúc Nhơn không chìm vào quên lãng như vụ 4 va-li bạc lậu » Tôi thành khẩn xin ông cho đăng lên báo Đời số đặc biệt về Hà Thúc Nhơn.

Những lý do khiến tôi viết bài đó là vì giữa tôi và Nhơn có những điểm tương đồng rất lạ lùng: Chúng tôi cùng mồ côi cha mẹ từ thuở thiếu thời; phải tự lực mưu sống và học hành; chúng tôi cùng thi tú tài một lần, cùng vào trường Quân y một lần, chúng tôi cùng thích chống báng những bất công, do đó hay đánh lộn trong thời gian đi học. Mặc dầu vậy chúng tôi mỗi năm vẫn lên lớp đều đặn. Chúng tôi cùng trú ngụ vào một trú bệnh viện một lần và cùng ra trường một lần.

Nhơn về Nha Trang, tôi ra Đà Nẵng. Ở Đà Nẵng tôi gặp Đặng Mai tham nhúng, tôi chống hán khiến hán bị phạt, nhưng vẫn được đổi đi làm quản lý Quân y viện Nguyễn Huệ như thường. Còn tôi thì bị Cục trưởng Cục Quân Y ký lệnh thuyền chuyển từ Đà Nẵng về SG. Tôi đã chống lại lệnh thuyền chuyển đó, và gửi đơn khiếu nại đến những cấp cao hơn. Cuối cùng Bộ Tổng tham mưu phải ra lệnh thuyền chuyển khác, hủy bỏ lệnh thuyền chuyển của Cục Quân Y.

Ở Quân y Viện Nguyễn Huệ, Đặng Mai lại giữ trò tham nhúng và cũng bị Nhơn tố giác. Rồi Nhơn

cũng bị Cục trưởng Cục Quân y ký lệnh thuyền chuyển không duyên cớ. Bực mình Nhơn xé lệnh thuyền chuyển và dọa nếu lời thôi hán sẽ công bố tất cả tài liệu tham nhúng, tức thì Cục Quân Y lại im. Nhưng sự im lặng đó không phải là chịu thua mà là tìm cách giết Nhơn và cuối cùng Nhơn đã bị giết trong sự thương tiếc của đồng bào toàn quốc, và của toàn thể thương bệnh binh Quân y Viện Ng Huệ.

Nếu được ông và báo Đời tiếp tay tổ chức đảng Hà Thúc Nhơn, tôi sẽ xin tình nguyện làm đảng viên đầu tiên.

Trân trọng kính chào ông, và cầu chúc cho báo Đời trường thọ, báo Sống tái sinh để góp phần xây dựng đảng Hà Thúc Nhơn.

Bác SĨ PHẠM VĂN LƯƠNG

Làm thế nào để vụ Hà Thúc Nhơn không chìm vào quên lãng như vụ 4 va-li bạc lậu?

«Bạn bè còn đó Anh biết không Anh?

Người tình còn đây Anh nhớ không Anh?

Vườn cỏ còn xanh mặt trời còn lên

Khi bóng Anh như cánh chim chim xuống

Vùng trời cao đó Anh đã bay qua

Chỉ còn lại đây dáng bao la

Người tình rồi quên

Bạn bè rồi xa

Ôi tháng năm những dấu chân người cũng bụi mờ.

Trích trong

CHO MỘT NGƯỜI VỪA NĂM XUỐNG

Trong thời buổi loạn ly này, mọi chuyện đều có thể xảy ra. Nào là vợ tổ chồng tham nhúng vì ghen, nào là dân biểu ăn cắp tượng Chăm, nào là Nghị sĩ tổ tướng lãnh tham nhúng, nào là Cha buồn lậu, Thầy làm tình, nào là vụ 4 va-li bạc lậu v.v và v.v.. Nhưng mọi sự rồi cũng theo thời gian mà chìm vào

quên lãng, hình như trong thời buổi kiêu trác này mọi sự đều phải được quên đi để mưu tìm sự sống.

Nhưng sự sống sẽ không còn nữa hay sẽ không đáng nữa nếu vụ Hà Thúc Nhơn bị chìm vào quên lãng. Visao? Vì vụ Hà Thúc Nhơn là tượng trưng cho sự chiến đấu quyết liệt cuối cùng của những người sạch chống lại những kẻ bẩn.

Trước Hà Thúc Nhơn cũng đã có nhiều người chống lại tham nhúng, bè phái nhưng tất cả đều thất bại, thất bại vì nhiều lý do: Không quyết liệt, không đoàn kết, không được nhân dân biết đến để yểm trợ tinh thần cũng như vật chất. Trong khi những người sạch chiến đấu 1 cách lẻ loi, cô đơn, thì những người bẩn vì quyền lợi nên cấu kết với nhau thật chặt chẽ, chặt chẽ đến nỗi Hà Thúc Nhơn phải đem cả mạng sống để chống lại mà cũng chỉ mới gây được 1 tiếng vang trên toàn quốc, chứ chưa thể đánh gục được hàng ngũ bọn tham nhúng. Bọn phận của chúng ta, những người sạch còn lại, những người sạch nhất định dần dần đến cùng để chống tham nhúng dù có phải ngã gục như Hà Thúc Nhơn. Chúng ta phải đoàn kết lại, tổ hợp lại thành 1 tổ chức lấy tên là hội hay đảng Hà Thúc Nhơn chẳng hạn.

Bọn phận của đảng Hà Thúc Nhơn gồm có:

1— Đòi hỏi chánh quyền làm sáng tỏ vấn đề Hà Thúc Nhơn bằng mọi cách và với mọi giá. Bằng báo chí, bằng truyền đơn, bằng diễn thuyết. Chúng ta sẽ lập đi lập lại, ngày này qua ngày khác, tháng này qua tháng khác. Chúng ta sẽ lợi dụng mọi cơ hội, để nhắc nhở nhà cầm quyền biết rằng, có 1 người vừa năm xuống vì bọn tham nhúng. Thủ phạm là ai? Pháp luật hành xử ra sao?

2— Nếu chính quyền nhất định đồng lõa với tham nhúng thì đảng viên đảng Hà Thúc Nhơn sẽ dùng chiến lược khủng bố như nhóm « Ý dục » ở bên Nga 1878. Chúng ta sẽ mạng đời mạng với bọn tham nhúng. Chúng ta vẫn biết rằng dùng bạo lực là phạm pháp nhưng pháp luật còn đâu nữa mà phạm khi chính quyền và tham nhúng là một.

Nếu đảng Hà Thúc Nhơn mà được những người sạch nổi tiếng tham gia như tướng Ngô Quang Trưởng tướng Phan Trọng Chinh, tướng Nguyễn Đức Thang và nhất là lớp người trẻ nhiệt thành tích cực ủng hộ thì chúng ta nhất định sẽ thành công. Bè lũ tham nhúng nhất định phải tan rã và nước nhà nhất định sẽ khá hơn.

Không biết tôi có cần phải nhắc lại câu: « Đường đi khó, không khó vì ngăn sông cách núi, mà khó vì lòng người ngại núi e sông không?

Đà Nẵng, ngày 10/9/70.

Bác SĨ PHẠM VĂN LƯƠNG



thơ

ĐÃ TỚI MÙA THU

nhớ những lần anh đến đây
bắt đầu một ngày sương mù
hay một ngày nhiều mây
em vẫn ngồi ở đó
hạnh phúc rất gần
sao tầm tay anh gần quá
anh vẫn nhớ em ngồi đây
tóc ngắn
cho dù tương lai dài lắm
anh chưa đi em qua
có tiếng nói nào em chưa nói hết
có tiếng hát nào em chưa bắt lên
anh lừa tay trong tóc em bỗng bẽn
anh vẫn nhớ những lần em ngồi đây
môi rất thơm và ngực rất đầy
và những chiều như chiều hôm qua
trời mưa ngăn em trở lại
anh mới biết nhớ thương rất dài
anh mới biết nhớ thương đi từng bước nhẹ
như mùa thu đã về em nào biết
mùa hạ đã đầy gió Lào qua cửa sổ
anh vẫn nhớ em đã đến thật gần
trong trái tim anh nhiều đêm mê
trong đời sống anh nhiều gian khổ
em vẫn đến trong mùa hè
và anh ước mãi là mùa thu niu em ở lại
ôi mùa thu và những con đường thật dài
heo hút bước chân em
heo hút bước chân anh
tương lai anh là những chiều lộng gió
đầy lá vàng bay cao
anh vẫn nhớ em thì thầm
vẫn nhớ em gục đầu yên lặng
anh thấy em thật gần
gần hơn tóc em bỗng bẽn
mà vẫn thấy tương lai là gió thổi ngược
trong lòng mỗi chúng ta
anh vẫn nhớ em đến đây
guốc quai nhưng hoặc đôi hài tím
rất dịu dàng ấm lại lòng anh
em vẫn đến và về bước nhảy
ngọn gió heo may thổi lá ngoài sân
em vẫn đến nguyên hình diễm nữ
anh vẫn thấy hạnh phúc là màu xanh
hạnh phúc là màu tím
hạnh phúc anh là nụ cười em e lệ
là cái nhìn em trêu mếu
một ngày rất xa — chưa đến
nhớ những lần anh đến đây
bắt đầu một ngày sương mù
bây giờ gió đã thổi tới mùa thu.

CAO NGUYỄN VŨ

Vừa ăn vừa tranh đấu

Bây giờ đang có nhiều phong trào tranh đấu chống lại chánh phủ. Phế binh thì cầm dùi ở lễ rước. Sinh viên thì biểu tình xuống dưới đường, các phụ nữ mít tinh ở trong phòng, trong nhà chùa.

Riêng có các ông chủ điền, chủ đất là tranh đấu hách nhất. Nói theo «mốt» của các đảng phái quốc gia chân chánh, các địa chủ cũng họp nhau trong nhà hàng, vừa ăn vừa tranh đấu. Ông Cấp Tiến của thầy giáo Bông chuyên môn tranh đấu cho quốc gia dân tộc ở nhà hàng Nam Đô. Ông Đoàn Kết To của ông nghị Hiến Béo nêu cao chánh nghĩa chống Cộng ở nhà hàng Majestic. Các chánh khách đối lập thiên tả đã từng dùng bàn ăn của nhà hàng Văn Cảnh làm diễn đàn để can thiệp vào chánh sách sai lầm của chánh phủ.

Nay, giới địa chủ chúng ta, cũng cương quyết họp nhau quanh bàn tiệc để chống chánh sách sai lầm của chánh phủ.

Vừa ăn vừa tranh đấu! Đó là khẩu hiệu của anh em quốc gia. Kinh nghiệm cho biết rằng những người no bụng sẽ tranh đấu rất khỏe, rất dai. Còn người bụng lép thì tranh đấu rất uể oải. Khi còn là sinh viên, Đạo Cấy đã tham dự 1 cuộc biểu tình từ sáng đến chiều. Đến lúc bụng đói quá, biết mình không có khả năng tuyệt thực, bèn tạm nghỉ tranh đấu để đi ăn một tô hủ tiếu. Đến lúc trở lại, thì đám biểu tình đã bị dẹp tan. Cảnh Sát đã kiên nhẫn chờ đợi vào lúc nhóm biểu tình đói meo, mệt mỏi rồi mới ra tay hành động. Than ôi, nếu sinh viên cũng khôn ngoan như các bậc đàn anh, biết tổ chức biểu tình, đấu tranh cách mạng trong một nhà hàng thì sức mấy mà đàn áp nổi.

Một kinh nghiệm nữa cho biết rằng khi ăn uống có rượu vô thì tinh thần tranh đấu sẽ được kích thích cực độ. Các cuộc tranh đấu trong nhà hàng đã được yểm trợ mạnh mẽ bằng tinh thần Martel, từ tướng Johnny Walker... chủ thuyết Black and White v.v... Tờ cộng cứ khoe tư tưởng Mao trạch Đông là vũ khí vô địch họ kia. Còn kẻm xa tư tưởng Martel. Được vũ trang bằng tư tưởng Martel, than ôi, thì trên đời này còn có ai coi là đáng sợ nữa.

Và lại vừa tranh đấu vừa ăn trong nhà hàng là đường lối tranh đấu thích hợp nhất với chính sách của chánh phủ. Tổng Thống Thiệu mới tuyên bố ở Đà Nẵng rằng «ông chấp nhận tranh đấu, nhưng không khi nào chấp nhận sự hỗn loạn hay dân chủ bừa bãi».

Nếu nhận nhệ ở quán cóc, lề đường, thì còn có thể hỗn loạn, dân chủ bừa bãi được. Chớ còn tranh đấu trong các nhà hàng sang trọng, có máy lạnh, cam đoan sẽ rất đáng hoàng, điển ra trong vòng pháp lý chớ không thể dân chủ bừa bãi được.

Chống Cộng và chống Mỹ

Cũng giống như các trào lưu tranh đấu khác, qui vị địa chủ muốn đòi lại quyền làm chủ đất đai đã có quyền sở hữu từ lâu đời, bèn tổ chức quyền bị lệ thuộc Mỹ. Tổ như vậy là sướng nhất. Người tổ cũng sướng mà người bị tổ cũng khoái.



ÔNG ĐẠO CẤY

Chuyện chi chớ chuyện tổ chính quyền bị ép buộc và dụ dỗ thì bao giờ cũng trùng phong phóc. Để ai chối cãi được rằng: «ông anh chi tiền» không luôn luôn làm áp lực.

Chính quyền bị tổ cũng sướng. Nếu đã bị ép buộc và dụ dỗ thì tức là Nhà nước ta ngậy thơ vô tội và trong trắng như một cô gái nhà lành rồi. Vừa ngậy thơ trong trắng, lại còn tội nghiệp đáng thương là khác. Vì có ai đóng vai chánh quyền ở nước này mà thoát được tình cảnh bị công tử Mèo vừa chi tiền vừa ép buộc và dụ dỗ đâu.

Ngoài ra, các ông Địa chủ còn tổ cáo chánh quyền cái tội tiếp tay với CS.

Lý luận của các ông ấy thế này: Các chủ ruộng, chủ đất là những người chống Cộng nhất nước VN CH. Bây giờ tước bỏ quyền sở hữu của họ là làm suy yếu lực lượng quốc gia chống Cộng!

Lý luận tuệt hay ho. Phải nói rằng những tay chống Cộng hăng nhất nước phải là những người nhiều tiền nhiều của. Cứ tìm các vị thực khách đang nhậu nhẹt trong nhà hàng Đồng Khánh, Bát Đạt, Majestic coi, chính đó mới là các tầng lớp có tinh thần chống Cộng cao nhất.

Và nếu vậy, thì chánh phủ không nên đánh thuế các đại thương gia, không nên hạn chế các cuộc du hí của những nhà giàu có, không nên mua lại ruộng đất của địa chủ để phát cho nông dân. Làm mất sự ủng hộ của các nhà chống Cộng cao nhất đó thì bỏ mẹ ngay, khó đánh CS lắm.

Các chủ điền có tổ cáo thêm rằng những nông dân canh tác ruộng đất ở những vùng mất an ninh đều là Cộng Sản hay thân cộng cả. Chớ nếu không thì tại sao Cộng Sản lại cho họ tà tà canh tác được? Thử hỏi các ông địa chủ, chống Cộng như điền có ông nào dám lái xe hơi về thăm ruộng của mình đâu? Lái xe về đó, trước là bánh xe bị lấm bùn lầy, mất công rửa, sau là sợ bị Việt Cộng bắt cóc để đòi chuộc tiền.

Vậy thì nên theo lời khuyên của các ông địa chủ,

Nhà nước hãy coi tất cả các nông dân đang làm ruộng ở các miền mất an ninh là Cộng Sản ráo trọi mà có bao nhiêu miền nông thôn đảm bảo hoàn toàn an ninh, không có Cộng Sản nằm vùng, khủng bố, ám sát? Vậy ta hãy coi hầu hết nông thôn là vùng oanh kích tự do! Bỏ bữa đi, không trúng Cộng quân thì cũng trúng các tên thân Cộng. Chỉ có các địa chủ, xứng đáng gọi là chống cộng, mới đáng được Nhà nước bảo vệ phụng dưỡng, để họ chống Cộng cho sướng.

Cái máy phóng thanh

Đạo Cấy có đi thăm một xã ở Biên Hòa. Có gặp một nông dân được chia nửa mẫu ruộng mà bác ta hiện canh, nhìn bác nông dân này cười nói, với cái tuổi 50 chồng chất trên con người sạm đen gay guộc thì biết rằng con người đã đổ mồ hôi mấy chục năm trên ruộng, đất, mà bây giờ được làm chủ mảnh ruộng, họ sướng lắm.

Nhưng có một cái vụ kẹt trong việc thi hành chánh sách ruộng đất bây giờ. Là khi Nhà nước cho yet bằng thông cáo mời các nông dân hiện canh tới khai báo để điều tra và cấp phát ruộng, thì ít người tới lắm. Vì người dân ít khi có dịp đi đọc thông cáo niêm yết ở mấy cái trụ sở xã ấp.

Các cán bộ điền địa, một số ít đã hăng hái đem máy phóng thanh đi nói cũng khắp xóm rằng ai là nông dân hiện canh hãy tới khai báo. Máy phóng thanh, nói ra rả, nhưng cũng chẳng mấy người nông dân nhúc nhích.

Tại sao vậy?

Thưa tại vì các người dân, nhất là dân ở nông thôn từ lâu rồi không tin tưởng ở cái máy phóng thanh.

Từ mấy chục năm nay, thường cái điều chi được nói oang oang ở máy phóng thanh, thì phần lớn là những chuyện làm phào, hết con ai quan tâm và tin tưởng nữa. Trừ khi máy phóng thanh nói rằng bà con hãy tản cư đi chỗ khác, chỗ này sẽ là vùng oanh kích tự do, khi đó thì bà con tin ngay.

Vậy cho nên, bây giờ chánh phủ muốn nói gì cho dân nghe, không thể nói qua máy phóng thanh nữa. Phải có cán bộ tới tận nhà, nói tận tai người nông dân, may ra họ mới nghe.

Không phải dân không tin chánh phủ đâu. Mẹ kiếp, bao giờ chánh phủ nói mà chẳng là hay, là nói thiệt.

Dân không tin, là không tin cái máy phóng thanh thôi. Nhà nước sẽ kẹt lắm, cái máy phóng thanh bây giờ bị mất tin nhiệm làm rồi. Cả cái radio cũng nói láo nhiều quá, mất tin nhiệm luôn. Kết luận là khi nào cần nói láo, ta hãy nên dùng máy phóng thanh. Dân nghe biết ngay là nói láo. Còn khi nào nói thiệt, ta phải tới tận nơi, nói tận tai người dân, họ được nhìn mặt người nói, trông thấy cái mắt người nói, họ mới thấy là nói thiệt. Còn khi họ trông cái máy bằng trời, bằng sấm, họ phân vân không biết nói láo hay nói thiệt. Bởi vì máy nó không có mặt.

Hội dân cử

Vậy là ông Tổng Thống đã triệu tập được các hội viên hội đồng tỉnh, thị xã, đô thành, mang vô dinh Độc Lập, cho đi coi dinh thự đẹp để sang trọng ra sao, đãi ăn cơm no nê, nghe thuyết trình về các vấn đề quốc gia, và nghe hiểu thị của vị nguyên thủ.

Nhưng cái đuôi của Đại Hội các nghị viên là một cái hội ái hữu các nhà dân cử đang được thành lập. Ban vận động lại do ông Giáp Văn Thập làm chủ tịch. Nghe tên ông Giáp Văn Thập, người ta có thể hình dung cái hội mà ông vận động nó lờn lờ lợ lợ lung linh loè loẹt thế nào, như cái quang cáo báo Loa ông nghị bóp còi.

Ông nghị Thập Loa sẽ vận động lập cái hội đó. Trên thế giới chưa bao giờ có một cái hội như vậy. Vì hội gọi là dân cử thì tất cả các nghị sĩ, dân biểu quốc hội, các ông nghị bộ viên, các ông hội đồng xã cho tới ông Tổng thống, Phó Tổng thống sẽ được ông Thập Loa mời vô hội hết. Như vậy thì ông Tổng thống bèn hành pháp và tất cả các dân biểu nghị sĩ bèn lập pháp, cho tới các nghị bộ viên, mai một thêm các tỉnh, thị trưởng dân cử, tất cả sẽ dính chùm vô 1 hội. Cái hội đó nắm cả quyền hành pháp lẫn lập pháp, mà hai quyền lại chơi thân thiết với nhau, từ trung ương đến địa phương, vậy thì nó nắm trọn quyền cả nước.



Mai một Giáp Văn Thập sẽ mở đại hội để bàn ban chấp hành chánh thức. Chắc ông Thiệu, ông Kỳ sẽ được mời gia nhập hội, chẳng lẽ lại từ chối?

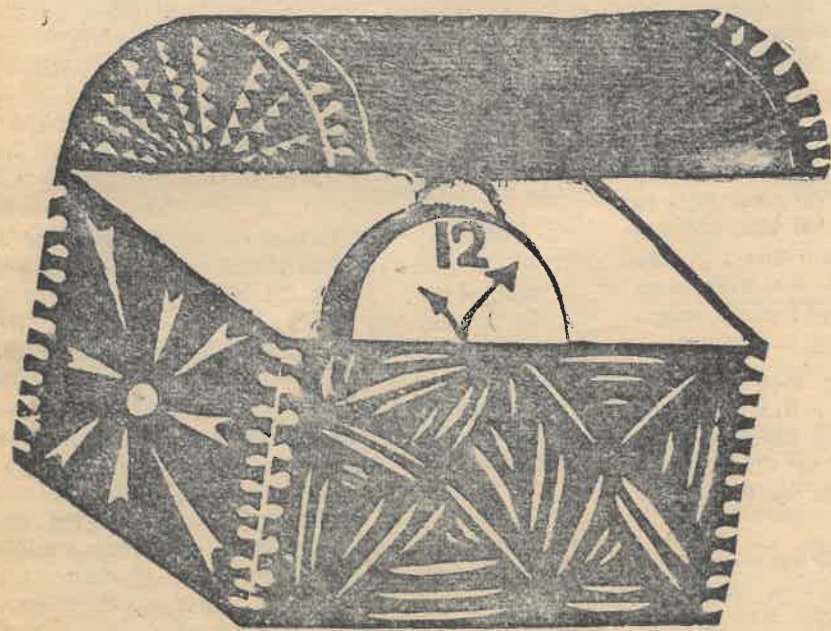
Mà trong cái hội có cả Thiệu, Kỳ, Thập, có thể gồm cả cụ Huyền, cả Bà Lương v.v. này ai sẽ làm chủ tịch hội?

Đạo Cấy đoán rằng ông Thập sẽ làm chủ tịch là cái chắc, chủ tịch là Giáp Văn Thập, còn Thiệu, Kỳ, Huyền, Lương v.v. sẽ chỉ là hội viên làng nhàng cả.

Bởi vì ông nghị Thập có tài vận động lắm. Trong khi bầu cử hội đồng Văn hóa giáo dục nghị Thập đã đại diện cho hội phụ huynh học sinh. Nghị Thập họp với các đại diện phụ huynh học sinh toàn quốc để bầu một đại diện vô hội đồng văn hóa. Khi đại diện các tỉnh về Saigon họp, Nghị Thập bèn mời hầu hết về nhà chơi, mời đi nhậu nhẹt lu bù, chưa kể các khoản du hí khác có thể kín đáo ít ai biết tới. Kết quả là các đại diện PHHS họp nhau bầu, thì nghị Thập đắc cử cái rụp, khơi khơi đi vô HĐ Văn hóa giáo dục làm cả nước sững sốt!

Chuyến này các nghị viên tỉnh về đây, các ông hội đồng xã về đây họp đại hội, nghị Thập đảm sẽ làm cái mừng cũ. Và nếu có tranh chức chủ tịch hội dân cử với ông Thiệu, ông Huyền hay ông Bà Lương cam đoan Giáp Văn Thập sẽ thắng! Rồi bà con coi.

● ĐỌC GIẢ VIẾT



Về cái chết của Y Sĩ

HÀ THỨC NHƠN

MỘT NGƯỜI DÂN NHA TRANG ●

Kể từ khi Y sĩ Đại úy Hà Thức Nhơn nằm xuống cho tới giờ, bao chí tại thủ đô đã trường thuật đầy đủ tin tức cũng như đã viết khá nhiều chi tiết về cuộc đời vị y sĩ chết non này.

Tôi là kẻ sống lâu năm tại Nha Trang, biết không ít về ông Nhơn nên đọc báo thấy có nhiều chuyện buồn cười. Có tờ bệnh vực ráo riết ngay từ đầu; có tờ lúc đầu chửi rủa thậm tệ sau đổi thái độ nhào vồ bệnh vực ăn có không biết ngượng; có tờ vì quá nhiệt thành hay thấy cần phải vồ ngay cơ hội sao đó nên đã phịa nhiều chi tiết gần như hoang đường về cuộc đời của vị y sĩ đại úy này. Làm như thể tưởng năng cao mà kỳ thực là hạ thấp tư cách ông đấy.

Tôi rất khách quan và vô tư xin viết ra đây những điều mà lâu nay báo chí chưa đề cập hoặc đã đề cập nhưng còn thiếu sót.

Y sĩ H. T. Nhơn gốc Huế nhưng sinh ra ở Qui Nhơn. Ông có 3 anh em trai, cha mẹ chết sớm, được một

người chị họ đem về nuôi tại Phan Rang. Ông theo học bậc trung học tại đường Võ Tánh Nha Trang, rất thích môn bóng tròn.

Sau này vì nghịch ngợm nên bị đuổi phải vào Sài Gòn học tiếp rồi vào quân y, nội trú Bệnh viện Bình dân. Ra trường năm 63, về làm việc tại Qui Nhơn 2 năm sau đổi về Quân y viện Nguyễn Huệ Nha Trang. Ông chuyên về tai mũi họng; ngoài ra mổ rất giỏi. Xuất thân là con nhà nghèo nên tánh tình ông xuê xòa, không kiêu cách, ăn mặc giản dị, rất thương mến thương bệnh binh. Có xe Jeep nhưng lại thích cuộc bộ; ông có thể đi chơi với bất cứ người lính nào gặp được. Người cao, hơi gầy, da ngăm ngăm đen, bản súng Colt hay, khá võ. Tính tình ông ngay thẳng và dễ nổi nóng. Ông có thể gây sự và đập lộn bất cứ ai làm trái ý ông kể cả những kẻ cấp bậc lớn hơn. Những người ghét ông tại QYV Nguyễn Huệ cố tìm cách bưng ông đi cho khuất mắt nhưng không được. Bạn bè ông

có phòng mạch thỉnh thoảng đi trực nhờ ông khám dùm, gặp thứ gái bán bar làm điểm lác các ông bặt tai đuổi ra ngay (báo nội các bác sĩ này lần sau không dám nhờ ông nữa vì sợ mất khách!).

Ông Nhơn không có phòng mạch riêng, cũng không có nơi ăn chốn ở nhất định, khi ông ở trọ nhà này, khi ông ở ngay trong QYV, đôi bụng chỉ cần sai lính đi mua ổ bánh mì ăn là đủ. Nghe nói ông chơi tây ban cầm rất hay. Ông thích đánh cờ tướng. Ai đã từng vào ra QYV Nguyễn Huệ chắc cũng thấy những lúc rảnh rỗi ông thường ngồi đánh cờ, ở hành lang với bất kỳ người nào biết chơi cờ, không kể lạ quen.

Ông Nhơn chưa trình luật án nên đứng ra chưa gọi là Bác sĩ (docteur) được. Tình trạng này có tại VN rất nhiều, nghĩa là khi tốt nghiệp y khoa nhà trường cho phép sinh viên ra đời hành nghề và sẽ trình luận án sau. Ông Nhơn không mở phòng mạch có lẽ vì

ông không ham tiền bạc chứ nếu tại tai mũi họng của ông thì mở phòng mạch ông sẽ giàu to. Hai câu chuyện sau đây có thể chứng minh cho điều tôi nói không sai:

— Người chị họ của ông ở Phan Rang có lần bảo ông: làm có tiền đưa chị độ hai trăm ngàn để sửa sang lại nhà cửa cho có chỗ thờ cúng ông bà tử tế hơn và thỉnh thoảng anh em về chơi có nơi ăn chốn ở rộng rãi. Ông gật đầu về Nha Trang làm việc chung với một bác sĩ khác đủ tiền đưa chị sửa nhà rồi thôi không tuồn tiếp tục nữa!

— Một bác sĩ khác bạn của ông (xin dấu tên) không chuyên về tai mũi họng nhưng nhờ gần gũi ông một thời gian mà sau đó cũng trưng bằng lên để chửi tai mũi họng!

Ông Nhơn bị chứng mất ngủ nặng, mỗi đêm ông ngủ được vài giờ là cùng. Vì thế người ông gầy, môi thâm đen, tánh tình dễ nổi nóng. Chủ nhật ông thường đi dạo chơi, mấy lúc gần đây ông ở hẳn tại QYV Nguyễn Huệ, ngủ trong phòng với chiếc ghế bố giản dị, thật chẳng ai ngờ đó là giường ngủ của một Đại úy y sĩ. Cũng vì ở luôn trong QYV như vậy nên ông làm việc rất nhiều, bất kể giờ giấc.

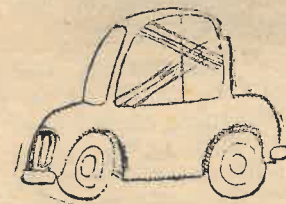
Chuyện tham nhũng tại QYV Nguyễn Huệ

Nơi đến chuyện tham nhũng tại QYV Nguyễn Huệ tưởng cũng nên nói rõ về cái Hội đồng Giám định Y khoa tại QYV này.

— Cách Nha Trang 10 cây số (Diên Khánh) có Trung tâm tuyển mộ và nhập ngũ số 2 (gọi tắt TT) nơi để thanh niên đến tuổi quân dịch hoặc bị gọi đến trình diện nhập ngũ. Tại đây chỉ có một bác sĩ, thiếu thốn dụng cụ và phương tiện nên chỉ cần đo, khám tổng quát, còn các việc khác như là chụp hình phổi, thử nước tiểu, khám mắt, tai ráng đều cho xe chở xuống QYV Nguyễn Huệ nhờ khám dùm (Lúc sau này TT 2 có thêm được máy chụp hình phổi). Nếu như thanh niên nào được miễn, hoãn thì bác sĩ tại TT 2 chỉ đề nghị, còn cái quyền chánh thức là do HĐGDYK của Quân Y Viện Nguyễn Huệ quyết định mà QYV Nguyễn Huệ là cái ổ tuam

những nên có nhiều trường hợp chẳng ai biết được bệnh thật hay giả. Phổi bạn nguyên lành tốt tươi nhưng nếu bạn muốn ở nhà với vợ con và bạn có tiền thì người ta vẫn có thể làm cho 2 lá phổi bạn (trong phim) lung lổ như tổ ong như thường. Ấy thế là bạn được hoãn ngay 2, 3 khóa. Nếu như bạn muốn miễn dịch vĩnh viễn mà cái thân của bạn cốt-xi-tô người ta vẫn có thể chứng nhận trong máu của bạn có loại vi trùng nan y nào đó. Ai cãi Hội đồng bác sĩ cho được?

— Tất cả thương bệnh binh nằm tại các Quân Y Viện thuộc vùng II muốn được giải ngũ đều phải qua HĐGDYK Nguyễn Huệ. Độc giả nên biết qu n nhân giải ngũ có 2 loại: Thương tích nhẹ được xếp loại 2 cho giải ngũ với 3 tháng lương. Thương tích nặng được xếp loại 3 có cấp độ tàn phế và được ăn lương suốt đời theo cấp độ tàn phế ấy.



Các quân nhân thương tích nằm chờ giải ngũ loại 3 rất lâu, có khi cả năm. Được giải ngũ rồi chờ cho có sổ cấp dưỡng cũng mất một thời gian dài nữa. Vậy nên đừng trách sao thương phế binh có làm loạn. Tôi có người quen (xin dấu tên) bị thương ở mắt, Hội đồng bác sĩ ấn định cấp độ tàn phế 60%, đến chừng lãnh sổ cấp dưỡng Bộ CCB lại ghi 30%! Hiện anh ta đang chạy đi khiếu nại.

Các quân nhân bị thương nằm chờ giải ngũ, trừ những kẻ nặng biết chắc mình ra loại 3, số nhẹ thương lo bị xếp loại 1 (rá về đơn vị chiến đấu) và nóng lòng muốn giải ngũ sớm về làm ăn nên phải chạy tiền lo lót. Tôi có anh bạn chuẩn úy (xin dấu tên) trước đây hành quân qua Tuyên Đức bị mảnh lựu đạn thủng ruột về năm QYV Nguyễn Huệ Nha Trang gần 4 tháng trời. Sau này vì muốn được giải ngũ loại 2 phải chạy mất hai trăm ngàn. Một người nữa giải

ngũ sau đó chẳng vài tháng tốn ba trăm ngàn. Đó là 2 trường hợp tôi biết. Còn chán vạn những trường hợp khác, cứ cũng đường cho thật nhiều tiền thì mọi việc đều chu. HĐGDYK Nguyễn Huệ họp có đình kỳ, có chủ tịch, các trưởng ban, đại diện tòa án quân sự, đại diện các binh đoàn nhưng trừ mấy ông rúc sĩ ra thử hỏi các đại diện kia họ biết gì? Họ là có biết kỹ vào biên bản! Ông Hà Thức Nhơn là kẻ trong sạch không chịu tham dự vào các vụ ăn bẩn, bởi vậy các bác sĩ ở đây coi ông như cái gai; họ còn ghét ông vì ông có tài.

Các bác sĩ làm giàu nhờ moi tiền trong các vụ miễn, hoãn dịch và cho giải ngũ; các sĩ quan hành chánh quân y khác kiếm chác bằng cách đớp thuốc, đớp tiền ăn của thương bệnh binh. Đúng là một lũ chó đẻ.

Những ngày lộn xộn

Đêm 25/8 Thiếu tá Trần Văn Hiền (sĩ quan hành chánh quân y) bị giết chết tại bờ biển Nha Trang. Sáng ngày 26/8 Quân cảnh tư pháp đến QYV Nguyễn Huệ bắt Đại úy HTN theo lời khai của bà Hiền. Ông Nhơn quả quyết mình không giết Hiền và cho rằng người ta đã vu oan giá họa làm nhục ông nên ông nhất định không cho ai bắt hết. Đám thương bệnh binh trong QYV Nguyễn Huệ nhất loạt ủng hộ ông. Thế là lập tức QYV Nguyễn Huệ biến thành ổ kháng cự không cho bất cứ ai xâm nhập.

Tiểu khu Khánh Hòa cho lính đến bao vây cô lập khu vực QYV Nguyễn Huệ. Suốt thời gian này các bác sĩ, y tá và những nhân viên khác của QYV đều bỏ trốn hết đến nỗi Tiểu khu phải ra thông cáo kêu gọi trình diện trên đài phát thanh. Một mình ông Nhơn phải lo liệu hết mọi công việc cứu chữa trong QYV. Tình hình càng hăng và ngậy thở từng ngày một. Trên các ngã đường lúc nào cũng có những kẻ hiếu kỳ tụ tập chờ xem có gì xảy ra.

Ông Nhơn bình sinh rất ghét Quân cảnh, lính trong QYV thấy thế cũng ghét lây. Hễ thấy có xe Quân cảnh Mỹ Việt nào chạy ngang qua những con đường quanh QYV Nguyễn Huệ là họ bắn ngay. Hậu quả của hành động này là mấy

QC Việt bị thương, một quân nhân Mỹ chết và đạn lạc làm chết hai thường dân khác nữa. Trong tình cảnh ấy chính quyền địa phương ra lệnh cấm lưu thông trên các con đường chạy quanh QYV là Lê thành Tôn, Bá Đa Lộc và Đinh tiên Hoàng; các trường học nằm kề cận cũng được cho nghỉ học cho đến khi có lệnh mới. Ngày 30-8 bầu cử bán phần Thượng viện các thùng phiếu đặt tại trường tiểu học TP gần đó phải dời đi nơi khác.

Khách quan nhận xét ông Nhơn làm như thế thì cũng loạn thật. Theo luật pháp hiện hành, kẻ cầm đầu cuộc tạo loạn bị tòa xử rất nặng. Những gia đình có thân nhân rủi ro thiệt mạng lại càng phần uất hơn nữa. Tuy nhiên ông Nhơn cũng có cái lý của ông.

Tình hình cứ gay gắt như thế

THUỐC SÂU RĂNG VIỆT NAM

NAM KÝ

(Của giòng họ Nguyễn Quang gia truyền ở Bắc Việt)

Có bán nhiều nơi tại Hải Ngoại. Của người giòng họ. Cũng được kể nghiệp phát triển tại các quốc gia cư trú Quốc ngoại.

— Dược liệu Sứ Xứ (VN). Dối đảo khí lực nguyên khí tạo hóa vũ trụ, khí thiêng Sông Núi (VN). Dược liệu sơn hà bảo vệ tiềm lực, gốc tính, Quê Hương Dân Tộc. Linh diệu phi thường.

— «Bí Pháp» gia truyền đặc biệt của giòng họ Nguyễn Quang ở BV.

— Dụng diệu khoa học, ÂM DƯƠNG LÝ, đông phương linh động giữa: Vũ Trụ — Nhân Sinh (của Y giới VN phục vụ Nhân Sinh) (Vũ Trụ, Nhân Sinh, Gia Đình, Tổ Quốc, Nhân Loại)

Nổi danh tại Nội Quốc năm 1965 (KS 1.387)

Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh đau răng. Bỏ sinh lực răng. Già chưa rụng răng. (Coi toa rõ)

THUỐC HAY GIÁ RẺ: Phục sự Quê Hương (VN), Phục hưng kinh tế Xứ sở — Phục vụ đồng bào Quốc Nội.

PHÁT HÀNH TẠI NỘI QUỐC: NAM KÝ 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát. Quận (cua) Hậu Giang Rạch Cát. Ngã Năm, Mũi Tàu Phú Lâm Cholon. Thuốc Cao 50%. Nước 35% sắp lên...

cho đến mờ sáng ngày 31-8. TK Khánh Hòa cho Cảnh sát đã chiến, quân đội có thám xa V-100 (tục gọi tàu bò) yểm trợ đến bao vây bốn mặt tấn công vào Quân Y Viện Nguyễn Huệ. Công việc đầu tiên của đám người tấn công là tìm cách lọt vào bên trong hốt hết các thương bệnh binh đem đến một Y viện khác để tránh tên bay đạn lạc lúc 2 bên giao chiến. Sau đó họ bắt đầu «cuộc dẹp loạn» (theo lời Đại tá Lý bá Phẩm). Chuyện tại sao lính tiểu khu vào được bên trong QYV Nguyễn Huệ dễ dàng không gặp sức chống đối và ông Nhơn có bị ông tai to mắt lớn nào phỉnh gạt hay không tôi không hiểu tường tận nên không nói ở đây. Chỉ biết rằng sau 10 giờ, đứng ở ngã sáu Tân Quang nhìn dọc theo con đường Quang Trung vào QYV Nguyễn Huệ tôi thấy căn lầu chính (Văn phòng của Trung tá Phùng quốc Anh, Y sĩ Trưởng) bốc cháy một mù và có nhiều tiếng súng nổ. Tôi lăm lăm: mẹ kiếp, làm gì mà ghê thế này? Sau đó tôi về nhà.

12g30 nghe Đài phát thanh địa phương thấy Đại tá Lý bá Phẩm hôn hờ ra thông cáo đại ý nói cuộc dẹp loạn đã xong, từ nay an ninh trật tự đã yên ổn, Y sĩ Hà thúc Nhơn đã dùng súng tự vận nhưng con thoi thóp chưa chết được lập tức chở đi bệnh viện dã chiến Hoa kỳ tại Cam ranh.

Tôi thở hắt ra một cái lòng bàn tin bàn nghĩ tự hỏi: liệu có phải HTN tự tử như lời chính quyền không? Hay là người ta đã giết chết vị y sĩ này rồi đổ vấy để chạy tội? Tấn công vào kiêu đồ thì làm gì mà không chết. Là 1 quân nhân tôi biết rõ về sức công phá của các loại vũ khí mà người ta đã đem ra sử dụng: M-16, đại liên 30 (từ các thám xa V-100), nhất là M-79 (một thứ súng phóng lựu kiểu mới) thì mình đồng da sắt nào mà chịu nổi? Muốn biết rõ sức tàn phá của M-79 quý vị hãy nhớ lại hình ảnh những cao ốc cháy đen, sụp đổ, lỗ chỗ đạn đạn sau tết Mậu Thân. Đó là những nơi bị VC chiếm và quân ta được lệnh phải thanh toán với bất cứ giá nào bằng nhiều loại vũ khí trong đó M-79 giữ vai trò đặc lực nhất.

Đài Nha Trang mấy hôm đó bị cúp điện n hững chốc chốc cũng sáng

lập lại thông cáo nói trên, ý hẳn chính quyền địa phương hải lòng với việc làm của mình lắm. Tôi thắc mắc không hiểu tại sao ông đầu tỉnh dùng đến một lực lượng hùng hậu như vậy để tấn công vào một mục tiêu mà ông biết chắc là chỉ loe ngoe có vài mạng (Ông Nhơn và mấy người lính thề sống chết với ông). Hành động như vậy phải chăng là có mục đích tiêu diệt?

Chiều hôm ấy y sĩ đại úy HTN trở lại QYV Nguyễn Huệ nhưng chỉ còn là cái xác, một cái xác bị đạn vỡ đầu, mình còn mặc bộ đồ màu xanh của thương bệnh binh...

Cảm nghĩ của người viết

Cái chết của y sĩ Đại úy HTN đã làm cả nước xúc động ra sao và dân chúng Nha Trang đã bày tỏ lòng thương tiếc đối với ông như thế nào các báo đã tường thuật đầy đủ, ở đây tôi khỏi cần phải nhắc lại nữa.

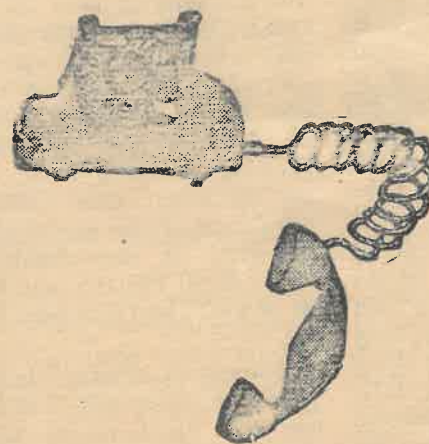
Án mạng Thiếu tá Hiền cho tôi giờ này chưa tìm ra thủ phạm. Đứng trước cái chết tức tưởi của y sĩ Hà thúc Nhơn chính quyền trung ương vẫn giữ thái độ im lặng là vàng. Mấy ngày nay lại thủ đồ xảy ra nhiều vụ rối rắm. Tôi thấy chán nản đến tận cổ.

Tại sao Hà thúc Nhơn lại chống đối? Chống đối để tự vệ? Chống lại cả một xã hội mục nát chung quanh? Những tích lũy, chất chứa quá độ đến lúc phải nổ tung? Ôi, Hà thúc Nhơn, ông đã nổ tung huy hoàng như một chiếc pháo bông. Mặc dầu biết bốn phía đều là kẻ thù nhưng Hà thúc Nhơn vẫn tin rằng trên cao kia còn có công lý, còn có ánh sáng mặt trời. Niềm tin ấy quả thật đáng quý! Cũng vì nghĩ như thế nên ông mới lãnh cái hậu quả bị bắt và khổ nạn như thế.

Mai đây cổ trên mộ ông sẽ xanh, những xúc động nhất thời sẽ lắng xuống nhưng ai còn chút lương tri chắc không thể nào quên được cái chết quá oa khi của người y sĩ trẻ tuổi tài hoa nhưng cũng rất đời có đơn.

Tôi van xin tất cả các ông chủ nhiệm, nhất là chủ nhiệm các nhật báo, các ông đứng ra ngoài nhiệm vụ thông tin của mình, các ông đừng thi nhau biến thành những con kèn kèn rúc rúc xác chết. Hãy để cho linh hồn người chết thảnh thơi được siêu thoát.

MỘT NGƯỜI DÂN NHA TRANG



Hồi ký của 1 người biết quá nhiều

của PHẠM VĂN BÌNH
tự VĂN BÌNH

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 50)

Đã đến lúc kết thúc thiên hồi ký Bảo Đại

Một hôm, nhân dịp đến thăm tòa soạn vào buổi thứ sáu, anh Chu Tử cho tôi biết một hai độc giả, viết thư chất vấn tuần báo Đời về việc đăng tải thiên hồi ký của Văn Bình về Bảo Đại. Số độc giả này có ý nghĩ cho Đời làm quảng cáo và hậu thuẫn cho Bảo Đại, mưu đồ một giải pháp chánh trị gì đây.

Mặc dầu báo Đời có quyền ủng hộ bất cứ một giải pháp nào theo lương tâm và ý chí của mình, tôi cần phải nói trắng ra rằng vấn đề ủng hộ về phương diện chính trị đặt ở đây không đúng chỗ.

Trước hết tuần báo Đời, trong trường hợp hiện tại, không ủng hộ cả nhân nào hay giải pháp nào hết.

Riêng phần ký giả thiên hồi ký này viết về Bảo Đại, ký giả chỉ có mục đích làm sống lại thời kỳ chung sống với ông vua thoái vị, trong cảnh tiểu ngạo giang hồ.

Bất cứ một ai đã từng quen biết Bảo Đại đều nhận thấy Bảo Đại không phải là một người ham mê danh lợi, hay tham quyền cố vị. Bảo Đại không thích xông xáo hay hòa mình trong các cuộc tranh đua. Đó là bản tính dung dị, ưa hòa bình trong thiên nhiên, do tạo hóa dành riêng cho Bảo Đại.

Trong nhiều năm cộng sự với Bảo Đại, tôi thường tỏ ý bất mãn về thái độ trầm lặng của Bảo Đại. Sự thiếu cương quyết, sự thiếu sốt sắng, sự dáo dạn, sự thiếu liêm

của Bảo Đại chỉ có thể đặt Bảo Đại vào địa vị một ông vua thời bình.

Nhà phê bình chính trị Lý đại Nguyên đã chê Bảo Đại một câu rất đúng: Bảo Đại để lỡ cơ hội ngàn năm một thuở khi ông ta không chịu đứng đầu một phong trào cách mạng đánh độc lập thống nhất lúc Nhật sắp sửa đầu hàng Đồng Minh. Nếu Bảo Đại tiên cơ, đi được một nước cờ như Sukarno ở Nam Dương, thì Hồ chí Minh và CS VN chưa chắc đã nắm vững được tinh thể ở BV, đi đến cuộc đảo chánh, cướp chính quyền trên tay Khâm sai Phan kẻ Toại và đưa chúng ta vào thế kẹt ngày nay.

Tuy nhiên, lịch sử và vận hội một nước thường hay dựa trên nhiều chữ «nếu».

Chúng ta có nên căn cứ vào những sự việc đã xảy ra để luận công buộc tội những người trực tiếp hay gián tiếp tham gia những biến cố của lịch sử.

Đã đành Bảo Đại có lỗi không cheo chống mãnh liệt giữa cơn phong ba bão tố xảy ra ngay sau khi thế chiến thứ hai vừa chấm dứt. Nhưng ta cũng nên nhận rằng Bảo Đại không phải là người của thời loạn, không phải là một nhân vật cách mạng tru tử, có một tình thần tranh đấu cuồng ngạo, không ngán đổ máu, không sợ chém giết, đổ vỡ, hi sinh mạng sống tài sản của đồng bào để đi đến một chiến thắng vinh quang.

Bảo Đại là tượng trưng của Hòa bình, của Yên lặng, Bảo Đại đã

chọn con đường của kẻ ẩn dật, của phái chủ hòa. Bảo Đại thoái vị để khỏi trông thấy một cuộc tương tàn, tương sát, và một cảnh tượng ô nhục công rân căn gà nhà.

Trong lúc điều đình với Bollaert ở Hong Kong, với TT Vincent Auriol bên Pháp, Bảo Đại thường tỏ vẻ băn khoăn, lo nghĩ, như làm một việc gì miễn cưỡng.

Có ở gần Bảo Đại trong những giờ phút nghiêm trọng, mới hiểu nổi tâm hồn Bảo Đại.

Bảo Đại không trốn trách nhiệm, đứng làm trọng tài, làm trung gian cho cuộc điều đình Việt — Pháp, đã là một sự bất đắc dĩ, Bảo Đại không thể thoái thác được. Nhiều người tưởng khi nước Pháp bắt đầu nói chuyện với Bảo Đại, Bảo Đại nghĩ là cơ đã đến tay và lí tưởng như một người sắp được trở lại địa vị chi tôn. Sự thực không phải thế.

Riêng tôi, càng thấy Cựu Hoàng lộ vẻ ưu tư hơn ngày thường và 1 sự lạng lạng, Cựu Hoàng còn lộ vẻ cau có, khó khăn, không bình tĩnh như trước.

Phải chăng Bảo Đại ngấm ngấm thấy vai trò mới này còn nhiều trách nhiệm nặng nề hơn vai trò cũ, khi làm vua một xứ bị bảo hộ?

Tuy nhiên, lúc ở Hong Kong khi Ngô đình Diệm bị Cao ủy Bollaert khước từ, sau một cuộc thảo luận sôi nổi ở dinh Norodom, Bảo Đại phải tôi về Saigon thuyết phục Đại diện Chánh phủ Pháp, tôi đã được

mày mẩn gặp một Bollaert hiểu biết và dễ dãi hơn, chấp nhận nguyên tắc Độc lập và Thống nhất và đi đến một kết quả cụ thể: lập 1 chính phủ Trung ương toàn quốc do Tr. Trương Nguyễn Văn Xuân cầm đầu với Thủ đô là Hà Nội.

Chúng ta nên hiểu sự khó khăn của sự Thống Nhất lúc đó vì có nhiều cản trở chính trị. Quân đội Pháp vừa tái chiếm Saigon, Hanoi và Huế, chính sách thực dân đang được thực thi triệt để, hầu đặt lại xiềng xích nô lệ lên dân tộc VN. Hồ Chí Minh và lực lượng CSVN rút lui ra chiến khu Việt Bắc để chống thực dân, trong khi chính quyền Pháp đặt hội đồng An Dân ở Hà Nội và Huế cốt làm tay sai cho họ. Tại Saigon, người Pháp thành lập một chính phủ Nam kỳ tự trị do mấy nhân sĩ cầm đầu như Bác sĩ Nguyễn Văn Thỉnh, bác sĩ Lê Văn Hoạch.

Viết lại những trang sử gay go, cay nghiệt này, người cầm bút có nên lấy hết can đảm của tinh thần để nói lên rằng: những người như Bác sĩ Trương Đình Tri ngoài Bắc như ông Trần Văn Lý ở Huế, những người ra gánh vác trách nhiệm đầu tiên lúc tranh tối tranh sáng như hồi Pháp vừa tái chiếm VN bằng vũ lực, đâu có phải là những người buồn dân bán nước, mà chính là những người có lòng yêu nước thiết tha muốn làm một cái gì để xoa dịu niềm đau đớn của đồng bào lâm nạn chiến tranh,

Cũng như ở Pháp, hồi Đức chiếm cứ Paris, Pétain lập chính phủ Vichy cộng tác với Hitler, kẻ buộc tội cũng nhiều mà người tha thứ cũng lắm, lấy lẽ rằng nếu không có Pétain và chính phủ Vichy thì Đức đã chiếm đóng khắp nước Pháp và Paris đã nát như tương.

Cái đã tâm của bọn thực dân Pháp muốn đặt lại nền đô hộ trên giải đất Việt Nam trước hết là vẫn theo chính sách cũ « chia ra để trị ». Vẫn giữ Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ, vẫn lấy quyền lợi để mua chuộc những kẻ ham danh, ham lợi. Đối với bọn thực dân, điều tối kỵ là thống nhất. Bởi vậy, mỗi lần nói đến Thống Nhất, bọn Thực — Đế la trời ôi ối và nhất định phản đối tới cùng. Chúng coi Nam phần Việt Nam là đất riêng bất khả xâm phạm của chúng.

Tại Fontainebleau, Hồ Chí Minh đã hoàn toàn thất bại chưa cay vì đòi Thống Nhất Việt Nam, từ ái Nam Quan đến mũi Cà Mau. Đồng chí Moutet, một chiến sĩ xã hội, được coi như là bạn thân của họ Hồ, cũng đành bó tay không dám bênh vực lập trường của họ Hồ, dưới áp lực của bọn đầu não Thực Đế.

Trong nhiều lần đàm đạo với Cao Ủy Bollaert ở Saigon, tôi ôn tồn giảng giải để Bollaert biết nếu Pháp muốn có một người bạn đồng minh xứng đáng trên bán đảo Đông Dương, không lật lọng, không thiên về CS, nước Pháp cần phải nhượng bộ Bảo Đại nhiều hơn nhượng bộ Hồ Chí Minh. Bảo Đại là người đại diện cho giải pháp quốc gia. Người quốc gia thành thực nhưng khó tính hơn người CS. Mỗi sự đòi hỏi của CS, là có một mưu mô, Lê Văn Hoạch.



một ẩn ý. Người CS có thể nhượng bộ tạm thời để chờ cơ hội lật ngược tình thế, như Hồ Chí Minh đã nhượng bộ Moutet trong tạm ước ký ở Paris trước khi lên tàu về VN. Để rồi quật lại người Pháp trong đêm tổng khởi nghĩa 19-12-1946.

Đối với Bảo Đại, ông vua thoái vị này cần phải điều đình cho đến khi nước Pháp xóa bỏ những thỏa ước bất bình đẳng được ký từ trước đến giờ giữa các vua nhà Nguyễn và chính quyền Pháp.

Điểm then chốt là sự thống nhất toàn cõi VN, với uy quyền của trọng tài Bảo Đại. Được như thế Bảo Đại mới có đủ tư thế trở lại sửa soạn tái thiết hòa bình cho đất nước, cho đồng bào ba kỳ.

Viết đến đây, tôi cần đánh một dấu ngoặc. Ngay từ lúc tôi hội kiến lần đầu tiên ở dinh Cao Ủy Hà Nội, Cao Ủy Bollaert, theo lời giới thiệu của Cousseau, đã dành riêng cho tôi một cảm tình nồng hậu. Cao Ủy Bollaert biết tôi là người thân tín của Bảo Đại, là 1 người chống cộng, một chiến sĩ quốc gia thuộc phái

ôn hòa. Những câu chuyện tôi nói với Bollaert, Bollaert cảm thấy thành thực, thốt từ đáy lòng. Không phải những câu chuyện xã giao, phù phiếm, lấy lòng, mà là những câu chuyện thực tế, cần thiết, để đi đến một sự thỏa hiệp giản dị và vững chắc. Về phía tôi, tôi nhận thấy Bollaert là một công chức cao cấp lịch sự, nhã nhặn, ưa làm chánh trị và muốn để lại hậu thế một kỷ niệm về lịch sử ngoại giao giữa Pháp và VN.

Bollaert đã cố gắng nhượng bộ về vấn đề thống nhất để đi tới thỏa ước Vịnh Hạ Long, ký kết giữa viên Cao ủy Đại diện chánh phủ Pháp và về phía người VN có Thủ tướng Nguyễn Văn Xuân đại diện chánh phủ Trung ương lâm thời VN, Trần Văn Hữu, Lê Văn Hoạch đại diện Nam phần VN, Phan Văn Giáo, Đinh Xuân Quảng, Nguyễn khoa Toàn, đại diện Trung phần VN, Đặng Hữu Chí, Trần Trung Dung đại diện Bắc phần VN. Bảo Đại đứng làm trung gian cho 2 phe Việt Pháp trong cuộc điều đình sơ bộ này và tiếp tục sang Thụy Sĩ và Pháp để tiếp xúc với phái đoàn chánh trị chánh thức của Pháp hầu đi tới một hiệp ước giữa Bảo Đại và Tổng thống Pháp.

Trước khi tới Vịnh Hạ Long ngày 5-6-1948 để ký thỏa ước với Cao ủy Bollaert, Thủ tướng Nguyễn Văn Xuân đã giải tán chính phủ Nam kỳ Tự Trị và Hội Đồng An Dân Hà Nội, Huế để tuyên bố 3 kỳ thống nhất dưới sự lãnh đạo của Cựu Hoàng Bảo Đại. Thủ tướng Xuân tới yết kiến Bảo Đại cho chỉ thị về quốc kỳ và quốc ca.

Trong buổi họp bất thần và thân mật ấy chỉ có Cựu Hoàng, Thủ tướng Xuân và ký giả thiên hồi ký này.

Cựu Hoàng quay lại nói với tôi: « Ông Bình đã về thử một lá quốc kỳ và nghĩ sẵn một quốc ca. Ông mang ra hội bàn với Trung tướng Xuân, xem Trung tướng nghĩ sao? »

Tôi trở về phòng riêng lấy mẫu chiếc cờ vàng có ba dọc đỏ ra cất nghĩa cho Thủ tướng Xuân:

« Cờ vàng là tượng trưng của nền độc lập nước Việt Nam từ thời các vua chúa ngày xưa chống xâm lăng, ba dọc đỏ tức là ba kỳ ngày nay thống nhất trong lãnh thổ,

màu của đồng bào ba phần góp, lại xây dựng đất nước. Còn quốc ca, xin lấy bài Tiếng Gọi Thanh Niên của Lưu Hữu Phước, lời ca nghe hùng hồn yêu nước, bản nhạc cũng được anh chị em thanh niên khắp ba kỳ hoan hô cổ vũ. Nếu Thủ tướng chấp thuận, tôi xin đề nghị lấy hai thứ đó làm quốc kỳ và quốc ca ».

Trung tướng Nguyễn Văn Xuân tươi cười trả lời:

« Tôi sang đây với mục đích lấy chỉ thị của Cựu Hoàng để ban hành chính thức quốc kỳ và quốc ca. Tôi rất sung sướng được Cựu Hoàng theo thể chế dân chủ cho dự bàn và dự phần quyết định.

Tôi nhận thấy lời đề nghị của ông Bi thơ xác đáng, vậy xin đồng ý về quốc kỳ và quốc ca, do ông Bi thơ trình bày. »

Tôi kể lại tiểu sử vừa giản dị vừa ly kỳ của lá cờ vàng ba dọc đỏ và bài quốc ca Tiếng Gọi Thanh Niên được khai sanh trước ngày thành lập Chính Phủ Thống Nhất đầu tiên của nước VN.

Trải qua bao nhiêu biến cố, lúc Ngô Đình Diệm truất phế Bảo Đại, tôi có cảm tưởng Ngô triều thay đổi quốc kỳ và quốc ca. Nhưng rồi cuộc, vẫn cờ vàng ba dọc đỏ, vẫn bài Tiếng Gọi Thanh Niên tồn tại trên đất nước này, cho tới ngày nay, Đế Nhị Cộng Hòa.

Nếu đó không phải là một sự kỳ lạ, thì ít ra cũng có bàn tay của Định Mạng xếp đặt từ lúc tôi làm Bi thơ cho Bảo Đại ở Hong Kong.

Điều đình Việt Pháp ở Genève và Paris.

Sau khi chứng kiến sự ký kết thỏa ước Vịnh Hạ Long, Cựu Hoàng rời Hong Kong tới Genève để tiếp tục cuộc điều đình Việt Pháp về những chi tiết độc lập, quân sự, ngoại giao với nước Pháp.

Bollaert đến gặp Cựu Hoàng và tôi liền tiếp mấy lần tại Hotel Richmond, khách sạn lớn nhất ở

Genève. Dần dần, Bollaert được lệnh của Tổng Thống Vincent Auriol yêu cầu Bảo Đại cử một phái đoàn VN chánh thức để gặp phái đoàn Pháp ở Paris. Bảo Đại cử những người sau đây thay mặt Việt Nam tại hội nghị Paris: Bửu Lộc, trưởng phái đoàn, Nguyễn đắc Khê, Phan Quang Đán, Trương công Cửu và Phạm Văn Bình. Cố vấn pháp luật: Nguyễn Quốc Định.

Sau nhiều tháng bàn cãi tại Paris giữa phái đoàn Pháp do Đại Sứ Parodi cầm đầu, và phái đoàn VN do Bửu Lộc hướng dẫn, một hiệp ước được ký kết tại điện Elysée ngày 8-5-1949 giữa TT Vincent Auriol và Cựu Hoàng Bảo Đại.

Cũng nên nhắc lại trong ngót 1 năm lý luận thêm bớt, đắn đo, đại sứ Parodi, hiện nay là Chủ tịch Tối Cao Pháp Viện nước Pháp (Président du Conseil d'Etat) đã tỏ ra một nhà ngoại giao kiên nhẫn, nhã nhặn, lịch sự, không một lần nào làm giảm phần « hào hoa phong nhã » của những thế hệ đầu nòi nổi danh của « Quai d'Orsay ».

Ở Pháp, mỗi lần nói đến ngoại giao, người ta nhắc lại thành tích huy hoàng của Ngoại Trưởng Talleyrand. cách ăn mặc là lướt, chải chuốt của Quai d'Orsay (bộ ngoại giao Pháp) có tiếng là lịch sự nhất hoàn cầu. Tôi chợt liên tưởng đến sự ngoan cố, bất nhả của phái đoàn CS tại hòa đàm Paris hiện tại mỗi lần gặp nhau là một lần bôi lông tìm vết để chửi thề nói tếu. Âu cũng là một lối ngoại giao đặc biệt, của một thời đại xáo trộn, lộn sòng.

Ký xong hiệp ước 8-5-1949, Bảo Đại về nước chấp chanh lần thứ hai.

Số phận nước VN trong vòng khói lửa vẫn kéo dài đều đều. Theo Bảo Đại thì đó là do sự an bài của Định Mạng, còn theo cựu ứng cử viên TT Lý đại Nguyên thì đó là sự xếp đặt của mấy siêu cường quốc đối với các dân tộc nhược tiểu.

Không biết lý thuyết nào đúng, nhưng mấy chục triệu dân VN từ Nam chí Bắc vẫn sống đều đều trong thắc mắc, lo sợ, nếu không phải trong tang tóc, đau thương.

Bảo Đại tự thấy mình bất lực trước biến cố vĩ đại, không phương cứu chữa, đành ly hương chuyển nĩa. Họ Ngô lên cầm quyền, cố tạo lấy một uy quyền độc đạo, bất chấp phong trào tự do dân chủ vừa chớm nở trên giải đất VN.

Hậu quả của sự đi ngược với trào lưu thế giới, trái lòng dân, là cuộc đảo chánh đẫm máu ngày 1-11-1963. Đẫm máu và ít khi một cuộc cách mạng xảy ra làm cho ba anh em vị nguyên thủ quốc gia cùng bị tử vong một cách thảm thiết.

Viết về Bảo Đại, bất đắc dĩ tôi phải nhắc lại âm mưu truất phế của Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu.

Bất đắc dĩ tôi phải nhắc lại trong thời Đế nhất Cộng hòa, bao nhiêu tự do dân chủ đều bị hủy bỏ, n. cấm, báo chí không được nói những ý nguyện của dân.

Mỗi ngày, mỗi đêm, mặt vụ có thể đến tận nhà bắt người mang đi, nhốt vào chuồng cọp sờ thú hay đưa ra Côn Sơn, gia đình và thân nhân của người bị bắt không thể thăm dò tin tức ở bất cứ một cơ quan nào.

Ngày nay trái lại, phải thà h thực nói dưới chế độ Đế nhị Cộng hòa, tự do dân chủ đã được bảo đảm khá nhiều, báo chí đã được nói ra những điều muốn nói.

Mặc dầu có những vụ lộn sòng về thương phế binh, về sinh viên học sinh, có những cuộc đàn chào hay đàn áp đối với những cuộc biểu tình, nhưng chúng ta cũng nên nhận rằng trừ khi nhân viên công lực làm quá bừa phạn, một nước chúng cần phải dùng phương pháp mạnh để bảo đảm trật tự.

(CÒN TIẾP)

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đái tháo
NHỨC ĐẦU NHỨC RĂNG
CÀM, CUM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub.TÂN-TRÍ



❖ BỘ MẶT ĐỜI ❖

HÀ

THÚC

NHƠN

**người
cô đơn**

CA NÔNG 20

Anh đã ngã xuống. Những lời thề đẹp trước Hippocrate cũng nằm xuống theo anh. Những lời thề của riêng anh trong vũng chết. Một «excès de zèle» mang một thua thiệt quá lớn lao. Mộng lớn đã chấp cánh bay xa theo anh vĩnh viễn. Sĩ khí của những người còn ở lại, những kẻ đã cũng hơn một lần thề tương tự như anh, đang có mặt nơi đâu? Họ đang tự dối lương tâm khi bảo rằng anh đã hành động dưới một thúc đẩy cá nhân nhiều tham vọng chính trị cũng như đã nhiều lần họ ký giấy phép cho «lương tâm chức nghiệp» của họ đi chơi xa khi đang tay thẳng cánh chém nhất đao thù lao «khám bệnh» sâu hấn vào lớp da của khách hàng «bệnh nhân» mà họ sờ mó nghe ngóng hằng ngày. Tôi nghĩ rằng họ sợ.

Sự sợ hãi là một thành lũy cuối cùng che đậy sự hèn nhát của một số người «khoa bảng» hiện nay. Những kẻ đó, giờ này đang vô tình bôi tên anh trên «catalogue» y sĩ. Hà thúc Nhơn! Tôi nghĩ rằng anh không buồn về điều này. Nghề nghiệp chỉ là

hình thức vay mượn để sinh sống, cũng như những tên cờ «bèo» mượn 52 lá bài tây, trở tài bịp để câu cơm. Tôi chỉ hỏi bạn anh, các bạn anh đâu? Chắc họ cũng đau xót như tôi về cái chết của anh, mỗi người một phương trời nhưng ít ra cũng chung tâm sự: tâm sự của những người trẻ hôm nay ôm hoài vọng cho một ngày mai tươi sáng của tiền đồ tổ quốc. Sắp đến ngày «tam thất» cái chết của anh, chính quyền vẫn chưa lên tiếng cho đồng bào được rõ về cái chết còn đầy bí mật. Cái kéo, con dao, dầu riêng cho anh, chưa ai dám đem ra làm một cuộc mổ xẻ về một sự kiện đau lòng. Sự «giải phẫu» cần thiết xét về phía chúng ta là một thết thối cho tập đoàn những lạm. Đáng khen thay! Những bày tôi trung chính đã thi hành đứng đàng đường lối: Làm chính trị phải lì! Sự ừ lì cố ý của chính quyền về cái chết Hà thúc Nhơn làm cho chúng ta được quyền nêu câu hỏi: Ai chịu trách nhiệm về cái chết đó? Thiên hạ có cảm tưởng rằng chính quyền sẽ áp dụng đường lối «im lặng là vàng»,

sự im lặng chứng minh một tội lỗi vô phương chối cãi về một bệnh thời đại đang làm băng hoại hàng ngũ «các vị lãnh đạo khả kính» của tiểu nhước quốc VN. Những «chại sạn làm ngọc» kiểu cách đó đã nhiều lần được công khai diễn xuất trước những đôi mắt của Thương phế binh, của Sinh viên và của gia đình tử sĩ. Người ta hy vọng thời gian là một thứ thần y có thể xoa dịu được hết mọi đau khổ trên gian khổ cả sự nô lệ nhục nhã vào ngoại bang để sống. Thật vậy sao Nhơn?

Anh đã có đủ khôn ngoan từ bỏ cuộc chơi khi biết rằng cuộc chơi đó đã trở nên nhơ nhớp, lầy lưa, hôi tanh đầy phản trắc? Chúng ta chưa nói đến tâm vóc quốc gia trong khung cảnh cuộc chơi của những người cầm súng. Tôi cũng đang cầm súng như tất cả chiến hữu khác cùng chung phục vụ một mẫu cờ, cùng chung sắc phục như anh. Mãi mai thay cho thân phận anh, anh đã gục ngã dưới những lần đạn, dưới mũi súng của những người anh em cùng chiến tuyến. Chiến hữu anh, đã giết anh. Thật là một ngờ ngác bàng hoàng. Những kẻ cuối cùng, có thể bảo vệ anh chống bạo lực lại là những «thương binh» đói khát, gầy còm. Thật là một chiến trường lạ lùng chưa từng có. Hồi những người làm phim, có quay được một «scène» như vậy chắc ăn khách vô cùng! Một bên là ào ạt xung phong lang sói, một bên là cổ thủ vờ «vũ khí tâm hồn». Kẻ chỉ huy trận chiến đối nghịch chỉ có giới về y khoa chứ đâu rành nghề tác chiến, dù là đeo «ba mai» vẫn bị một anh binh bộp quật ngã như chơi trên vũ đài chiến thuật. Đó là lẽ đương nhiên của một kết thúc bi hùng. Tình đồng đội cũng đã cho thuê, khi chiến sĩ đã can đảm chĩa súng vào đầu người cùng chung màu áo, nã đạn một cách lạnh lùng không run tay hay chớp mắt.

Nếu người viết không làm thì trước khi anh ngã ngục dưới lưỡi đạn quân ta anh đã cố gắng thiết tha cầu xin được gặp Tổng Thống, để bày giải nỗi lòng. Trước khi là vị «nguyên thủ quốc gia», Tổng Thống cũng đã từng là lính, mang ba sao trên cổ áo oai hùng. Trung tướng Thiệu! ông có nghe chăng lời trần trối của một Sĩ quan cùng huyết thống? Huyết thống Việt nam, truyền thống quân đội Cộng hòa, vị sĩ quan đại úy Hà thúc Nhơn, trước khi chết, còn muốn nói một lời sau cuối. Luật quốc tế chiến tranh ký kết ở Genève còn chưa cho phép đối phương hạ sát địch quân khi người ta bỏ súng qui hàng, tại sao lại phải giết một đồng đội đã có phản ứng liệt oanh khi đương đầu với tập đoàn tham nhũng? Chuyện trắng đen còn đó, sao bày trò cả vú lấp miệng em?

Người ta đã mượn danh «luật pháp thượng tôn» cũng chỉ để tái diễn một trò chơi dã thú. Luật rừng xanh mạnh được yếu thua đang xuất hiện dưới hình người mà từ thượng cổ, «to tem» nhân loại cũng chỉ là sinh vật bốn chân biến dạng. Vị Tổng thống đệ nhị cộng hòa Việt nam khả kính cũng đã từng tuyên bố: «Thà làm điều thất nhân tâm mà cứu nước». Quả đúng như lời, cái chết của Hà thúc Nhơn là một hình ảnh quá thất nhân tâm, ngay trong lập thể quân đội, sức mạnh duy nhất có kỷ luật không

bị phân hóa vì ảnh hưởng chính trị mà cho đến giờ này Tổng thống vẫn còn coi đó là thành trì khả dĩ bảo vệ chế độ hiện nay. Đồng đội chúng tôi ngã xuống ngoài chiến trường cho một lý do chánh đáng dưới mũi đạn quân thù, chúng tôi ngậm ngùi nghiêng mình truy điệu anh linh người quá cố. Ở giữa lòng phố thị mang bộ mặt thanh bình của thị xã Nha trang, bạn chúng tôi chết một cách nửa mai chưa xót. Hành động sát nhân đó có phải chăng là «hành động đâm sau lưng» của một nhóm người có bạo lực và bạo quyền, đối với chúng tôi, những chiến sĩ có lương tâm suy xét? Cách đây hàng mấy trăm năm, kiêu vau cũng còn ngừng lại ven đường, để bàn tay chứa thương thấu nhận một lá đơn khiếu nại.

Tại sao, năm nay là năm 1970, thời cực thịnh của nền dân chủ tự do, một lời nói cuối cùng của đại úy y sĩ Hà thúc Nhơn không được ông Tổng thống tiếp? Thân thể đầm máu, bàn tay còn bầu chặt cần điện thoại kêu gào: «Cho tôi xin được gặp Tổng thống, xin gặp Tổng... thống...»

Lời yêu cầu và cũng là lời trần trối sau cùng này mãi mãi là vết thương không bao giờ khép miệng tận trong đáy tâm hồn của những chiến hữu còn sống sót trong cuộc chiến phủ phàng tệ bạc hôm nay...

PHONG NGỬA

Gẻ chóc, lở lói, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sớ sai ngoài da mà hết
uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa-Việt (có bán lẻ)

Nhà thuốc ÔNG TIÊN

Phủ Lâm-CHOLON - KNBYT số 3 - 9-5-63



Những giai thoại về Văn Nghệ Sĩ tiền chiến của Hà Nội hôm nay

KIM NHẬT

Láy nhau vì « cái hòm gỗ »

Không rõ trong những năm trước 1945, việc vợ con của Chế Lan Viên ra sao ? Nhưng khi vào kháng chiến thì Chế Lan Viên không vợ. Gác sang bên những mối tình thoáng chốc kiểu « kẻ góp đậu, người góp đường, nẫu chẻ » ăn chẻ xong mạnh ai nấy kéo vạt áo chùi... miệng chia tay trong thời kháng chiến. Về Hà nội sau ngày tiếp thu 1954, tác giả « Điều Tàn » quả tình đơn độc, số là một mình.

Chính vì vậy, Đảng Ủy Bộ Văn Hóa lo lắng.

Nguyên từ sau ngày ký hiệp định đình chiến, tiếp thu miền Bắc, phong trào cán bộ, chiến sĩ về thành xuôi vợ lên thật cao. Bởi trong kháng chiến, nay đây mai đó giữa núi rừng, toàn là đàn ông được rựa với nhau, vợ đâu mà lấy ? Có được đám ba « chị em », thiên hạ hề nhau xoi tái, xoi chín từ đời tám hoánh nào rồi. Cho nên cơn « Khủng hoảng » trầm trọng kéo dài trong 9 năm đã tới lúc cần phải giải quyết. Giải quyết thật gấp.

Chiến sĩ thì không nói, chứ cán bộ, tuyệt đại đa số đều thuộc thành phần sinh viên học sinh, trí thức, tiểu tư sản, địa chủ, phú nông, nói chung là giới có học... Tây. Mà đã có học... Tây, có đọc tiểu thuyết Tây, tiểu thuyết Tàu, tiểu thuyết « Tự lực văn Đoàn » v.v... thì có đem « Tân Luận Ái Quan » của « Mao chủ tịch vĩ đại » giáo dục, học tập cho tới già, tới chết, đối với

họ chẳng khác nào nước đổ là khoai.

Đối tượng của họ, không những họ, cả những lãnh tụ như Lê Duẩn, Lê đức Thọ v.v... cũng như bao nhiêu người đàn ông được sinh ra ở cõi đời này, có ai đi lựa người xấu như ma lem, ăn nói như « dùi đục chấm nước cáy » để yêu, để làm vợ ? Ai không mơ vợ mình sẽ đẹp như tiên, mũm mĩm, ngon lành, thơm như múi mít ?

Những người con gái do nhu cầu tình cảm của mấy ông cán bộ đòi hỏi trở trên thay, nó lại không nằm trong nguyên tắc tổ chức và tiêu chuẩn về hôn nhân do Đảng đề ra. Nguyên tắc tổ chức của Đảng bắt buộc đảng viên, cán bộ phải lập gia đình nhằm vào đối tượng đảng viên hay thành phần cơ bản : công nhân, bán công nông. Đảng không cho phép và chấp nhận đảng viên, cán bộ xây dựng hôn nhân và các thành phần khác như « tri, phú, địa, hào », tiểu tư sản, tư sản v.v... vì các giai cấp đó là giai cấp đối kháng, phản động. Chỉ việc lán la trò chuyện, quan hệ thân mật hay không với những người thuộc thành phần đó, đảng viên, cán bộ cũng đủ bị kiểm thảo trước đây, « có vấn đề » vì phạm kỷ luật rồi. Huống hồ, lập gia đình, « quan hệ nam nữ », đó là bất hợp pháp.

Khờ nổi, con gái địa chủ, con gái tư sản, tiểu tư sản ở thành phố nó vừa đẹp, vừa thơm, mới thoáng nhìn thôi, cũng đã muốn điên lên, nhảy ùa vào cắn một miếng rồi có

ra sao thì ra. Dưới mắt đám đảng viên, cán bộ nhà ta, con gái bán cổ nông thì đúng là răng đen mã tấu, hôi hám hôi phen, rách như xơ mướp, gầy nhom. Thay vì lấy họ để đi lấy... cái gốc cây còn sướng hơn, « Cửa » đó chỉ có thể làm cho ba thằng lính Lê dương, ba thằng lính đế quốc Mỹ chết khát thêm thường thôi.

Cho nên, sau khi về tiếp thu Hà nội, địch kiểm thảo, khai trừ xảy ra trong hàng ngũ đảng viên, cán bộ hết sức trầm trọng. Lý do : yêu con gái Hà nội, yêu con gái ở thành là mất lập trường giai cấp, hủ hóa, phản bội đảng v.v...

Cán bộ trung đoàn, cán bộ tiểu đoàn, tỉnh ủy, huyện ủy bỗng chốc trở thành phó thường dân, cộng lao mất hết, bị văng ra khỏi đơn vị, cơ quan, đi cày ruộng, đi mua bán, đi lái xe đồ v.v... bằng hà, không thiếu chi.

Hiện tượng này thật phổ biến làm Trung ương Đảng quỳnh lên. Cho nên, những văn nghệ sĩ đảng viên không vợ như Chế Lan Viên, đảng ủy Bộ Văn Hóa không lo làm sao được ? Có gì, đảng ủy sẽ bị cạo, mất điểm thi đua cũng có, quản lý nội bộ, còn gây tai tiếng. « Mỹ - Ngụy » ở miền Nam nó khai khác, phản tuyên truyền.

Chế Lan Viên lại là một nhà thơ nổi tiếng, một văn nghệ sĩ được nhiều nữ độc giả Hà nội hâm mộ, trong khi « bản chất nhà thơ » có nhà thơ nào không yêu cái đẹp, không ít nhiều lãng mạn và không khoái

yêu đương ? Đảng lo lắng. Gương Trần Dần còn sờ sờ ra đó. Trần Dần bị hư, bị mất lập trường giai cấp, dám chống Đảng, nhập bọn NHÂN VĂN, theo Đảng, chỉ vì Trần Dần có vợ là tiểu tư sản ở Hà nội.

Đề « chiếu cố » Chế Lan Viên cũng như những văn nghệ sĩ chưa vợ khác, Đảng ủy Bộ Văn Hóa liên lạc với một số đảng ủy của những xí nghiệp. Hợp tác xã khác như xí nghiệp dệt « nhà máy dệt Nam Định » xí nghiệp « 8 tháng 3 » v.v... để mối lái với những nữ đồng chí cán bộ nông công của Đảng. Tin qua tin lại, mời tới mời lui, thăm viếng « gài bẫy » tứ tung, rồi cuộc bẫy vẫn không sập. Chế Lan Viên vẫn cứ là Chế Lan Viên đơn độc một mình.

Từ khi về Hà nội, ngoài chức vụ ủy viên Hội Nhà Văn, Chế Lan Viên còn cộng tác thường trực với báo Văn Học (tuần báo của Hội Nhà Văn, năm 1963 đổi tên thành tuần báo Văn Nghệ), Nhà Xuất Bản Văn Học và Nguyệt san Văn Nghệ của Đặng Thái Mai, chủ tịch Hội Nhà Văn (1963 là chủ tịch Hội liên hiệp Văn học nghệ thuật). Ở, thì Đảng cấp cho Chế Lan Viên một căn phòng tại trụ sở Hội Nhà Văn. Làm việc, thì quanh năm suốt tháng, Chế Lan Viên chỉ quanh quẩn ở tòa soạn báo Văn Học.

Thỉnh thoảng, lâu lâu mới có một chuyến đi công tác về các địa phương, đi xuất ngoại, đi giảng ở các « trại sáng tác ngắn ngày » đào tạo mầm non.

Tuy chưa mối lái, cưới vợ cho Chế Lan Viên được nhưng qua một thời gian dài, thấy anh chàng không hay là cà đi chơi ở đâu, cũng không tỏ vẻ « bỡm xồm », « ngứa ngáy tay chân » gì nên Đảng cũng đỡ lo và lơ lửng cái vụ kiếm vợ cho nhà thơ nữa.

Bằng đi một thời gian, người ta ngỡ Chế Lan Viên bất chước anh chàng Xuân Diệu ái nam ái nữ, không tình chuyện vợ con. Nhưng không ngờ, sau chuyến đi sang thăm « Trung quốc vĩ đại », điều trị bởi dưỡng ở bệnh viện Nam Ninh, được tiếp máu tươi « Trung quốc vĩ đại » về, Chế Lan Viên bỗng nổi máu yêu. Máu « Trung quốc vĩ đại » tốt thật. Được tiếp máu là « trắng dương bổ thận » liền ! Năm đó là năm 1959.

Nhân từ lúc về Hà nội trên báo « Văn Học », Chế Lan Viên gửi một tiết mục tên : « NÓI CHUYỆN VĂN THƠ » với bút hiệu CHÀNG VĂN. Tiết mục này, hàng tuần CHÀNG VĂN dùng để giải đáp thắc mắc đủ mọi thứ về văn thơ, nghệ thuật và dạy người ta kỹ thuật viết văn, làm thơ, bí quyết trở thành văn thi sĩ. Tiết mục này rất ăn khách. Không biết bao nhiêu « mầm non văn nghệ » trên khắp miền Bắc viết thư gửi về thắc mắc điều này, xin giải đáp điều nọ, xin góp ý kiến sửa chữa bài văn, bài thơ kia v.v... Hàng tuần nhận được cả trăm thư độc giả.

Trong số « độc giả thường trực » mến mộ mê chàng Văn có một người con gái tên Vũ thị Thường. Hàng tuần, chàng Văn đều nhận được thư. Theo đó như lời tự giới thiệu, tâm sự trong thư thì Vũ thị Thường là một cán bộ văn hóa thông tin ở Hải Dương.

Lúc đầu gửi thư nhờ giải đáp thắc mắc, dạy kỹ thuật và tổ lòng « ái mộ », tâm sự vụn. Sau, dần dần thư kèm theo chuyện ngắn nhờ sửa chữa và đăng lên báo họ. Theo đà đó, tác phẩm của Vũ thị Thường lai rai xuất hiện đều trên Văn Học. Tên của Vũ thị Thường cũng được chàng Văn đề cập đến trong Nói Chuyện Văn Thơ luôn.

Đảng đánh hơi thấy điều đó, Nguyễn Đình Thi với tư cách Phó Bí thư Đảng ủy Nhà Văn liền báo cáo lên Đảng ủy Bộ Văn Hóa. Đảng ủy Bộ Văn Hóa tức khắc chỉ thị cho cấp ủy đảng Ty Văn Hóa Thông Tin Hải Dương báo cáo lý lịch và nhận xét về cô cán bộ Vũ thị Thường.

Khi nhận được lý lịch có cả ảnh và nhận xét từ Hải Dương gửi đến, Đảng ủy Bộ Văn Hóa được biết ra rằng Vũ thị Thường đã là đảng viên, thuộc thành phần cơ bản, công tác tốt, chưa chồng. Tốt quá ! Duy có cái nhan sắc thì... không được hấp dẫn, đúng nhãn hiệu bán cổ nông thứ thiệt. Không sao ! Bù lại, tuổi mới đôi mươi. So với chàng Văn hãy còn trẻ quá mạng, trẻ hơn những gần hai chục.

Vậy là một « âm mưu » bắt đầu.

(CÒN TIẾP)

THƠ THƠ



GIẤC MƠ CỦA MỘT PHÉ BINH

Một cánh tay gầy khô đen đui
Một cánh tay còn để lại Lat Khê
Mai anh về
Nửa vòng tay ôm em không chặt
Thôi đành lánh mặt

Cho em sống trọn một đời
Mai anh bán chiếc xe chở đầy kỷ
niệm, lấy tiền mở tiệm cà phê
Rồi đây ai sẽ đưa em đi, về ? Chiếc
xe đã thay người cầm lái

Kỷ niệm bán rồi, chiếc xe không
trở lại

Quán cà phê một mình, anh ngồi uống
cô đơn

Nhớ mái tóc thơm, khéo mắt gợn
hờn

Nhớ đôi môi ngọt mềm như nho chín
Có đêm anh nằm mơ dịu em về đời
lan hồng tím

Ta cất nhà chờ giữa đồng cỏ Linh
lãng

Nơi ngày xưa mình thường đứng
ngắm trăng

Kề nhau nghe một đôi niềm tâm
nguyện

Không còn chiến tranh, không còn
hậu phương tiền tuyến

Em nuôi thú, làm rẫy, trồng rau
Anh cuốc đất hoa màu dư đủ

Em sinh đứa con đầu lòng khôi ngô
tuấn tú

Thằng bé chào đời hoan hỉ mỉm cười
Bầy thú nhảy mừng ngất lừng đóa
lan tươi

Trái thành nệm cho em và thằng bé
Ôi, biết nói sao ! anh mừng vô kể.
Mai anh về

Giã từ bạn bè, quân đội
Giã từ em — mang kỷ niệm đời miến
án

Chôn linh hồn trên đồi lan hồng
tím

Không một lời buồn, không tiếng
nói ảm nản

AN VU

(KBC 6454)



truyện dài

NGUYỄN THỤY LONG

RUỒI XANH

PHẦN HAI

Gã tổng thư ký nói xong hiều hiều tự đắc, gã hít thêm vài ba bi nữa, đã đời rồi gã xi xúp uống nước trà nóng, gã đi thêm một đường kẹo đậu phộng, như vậy là gã đã no nê một bữa, nhà thông tin viên tỉnh lẻ xuống nư ớc, gã nghĩ rằng gã khôn, gã cầm dăng chuối vậy mà bây giờ ngẫm nghĩ lại gã thấy mình dại, gã thua thằng tổng thư ký ma đầu này, gã hỏi nhỏ:

— Đây giờ đàn anh bắt em chi bao nhiêu thì đàn anh hài lòng?

— Hài lòng hả, hài lòng thì khó lắm, như tao đang đây, ngày nào cũng đang đều đều, vậy mà tao có hài lòng không, người ta bảo tao có tâm lòng tham vô đáy, tao vậy đó, nhưng tao còn nghĩ đến chút tỉnh, mày làm chuyện này mày cũng phải phẩm mứt ít nhiều thì mới chịu làm có phải vậy không?

— Dạ phải, đàn anh nói rất phải, vụ này thú thật với đàn anh em ở dưới đó cũng chia chác, em không được bao nhiêu.

— Thằng cha quận trưởng chịu lời ra bao nhiêu?

— Thưa ít lắm...

— Ít là bao nhiêu?

— Nó chỉ chịu có năm chục ngàn.

— Mày được bao nhiêu?

— Thưa thằng giắt mồi đóp mắt một nửa, còn em được có một nửa, đàn anh tính ra thì biết đó, đâu có bao nhiêu.

— Nghĩa là mày chỉ được có hai mươi lăm ngàn.

— Dạ, được có vậy.

Gã tổng thư ký nhật báo Đèn Đỏ uống một hớp trà:

— Tiếc rằng tao chưa bao giờ làm một cú áp phe mèng như vậy, tao chưa làm phát nào dưới một trăm ngàn, vậy coi như vụ này thất bại rồi, thôi tao phải cáo lỗi cùng mày vậy, tao cho đục đi, thằng cha quận trưởng đó kẹo quá không thể làm được, mày phải biết rằng bài này mày đưa cho chạy trang nhất, ba cột lặn, tao đánh hy sinh bây giờ tao về đưa lại cho mày mày đưa đâu đăng được thì đăng.

Gã thông tin viên tỉnh lẻ kêu lên:

— Trời ơi, đàn anh, đàn anh chơi em như vậy thì chết em còn gì, bây giờ đưa báo khác đâu còn kịp...

— Kệ mày.

— Anh không thương gì em hết.

— Tao thương tao trước.

Bắn cùng bắt đắc đi gã thông tin viên tỉnh lẻ phải hỏi:

— Vậy bây giờ đàn anh đòi bao nhiêu.

— Đẹp nhất là mày chỉ cho tao một trăm ngàn.

— Một trăm ngàn, trời ơi, em tiền đâu mà chi hung vậy được chứ, đàn anh thương em cú áp phe này không lẽ đàn anh không cho em ăn xu nào sao?

Gã tổng thư ký tùm tùm:

— Tao nói cho mày biết tao đòi như vậy không chừng tao còn đại nữa kia, nhưng thôi không sao, bây giờ mày có bao nhiêu tiền trong người?

Gã thông tin viên khỗ sở:

— Thưa đâu có bao nhiêu, quá ít.

— Quá ít là bao nhiêu?

— Em có mười ngàn thôi.

— Vậy mày định chỉ cho tao bao nhiêu?

— Dạ em xin đưa cho đàn anh năm xấp, còn mấy xấp đàn anh cho lại em, em mua quà về cho các cháu.

Gã tổng thư ký nhật báo Đèn Đỏ bĩu môi một phát:

— Tao cứ nhân đạo quá rồi chết tao luôn, ở đời không nên nhân đạo như vậy, tao biết mày còn đóp nhiều, mày nói dối tao, thằng cha Quận trưởng đó cũng không ngu không dại, nếu nó có tin mày lắm thì nó cũng chỉ có thể đưa cho mày một ít tiền cọc mà thôi, chờ khi nào đăng báo rồi nó đưa nốt tiền cho mày, có phải vậy không?

— Dạ, không hẳn như vậy, ông Quận có hứa rằng nếu vụ này được đăng lên báo rồi ông Quận sẽ thưởng cho em một chút tiền nữa.

Gã tổng thư ký nhật báo Đèn Đỏ cười đều:

— Tao biết mà, nếu tao không tỉnh tao đâu có điều khiển được cả một tờ báo đầy những bọn đầu trâu mặt ngựa, những thằng phóng viên cứ hờ ra là làm tiền, chúng nó bây giờ cũng đã trở nên ngoan ngoãn, có ăn uống gì ở đâu cũng phải mang về dâng tao, còn mày nữa, nếu mày muốn cộng tác lâu dài với tao thì mày có ăn cũng phải biết nhả ra, đừng bíp tao, đừng qua mặt tao, bởi vì mày qua mặt tao không nổi đâu, tao thừa tài để chơi mày hết lạng luôn, mày hiều vậy không. Bây giờ tao đồng ý cầm của mày mười ngàn, hẹn cho mày một tuần lễ sau mày phải đưa lên cho tao chín chục ngàn nữa, nếu mày không giữ đúng lời hứa, tao sẽ làm một cái điều tra phóng sự quá!

thằng cha Quận trưởng tới tằm mặt mũi, đồng thời cũng đăng trên báo không nhận mày là đại ký giả của đại nhật báo Đèn Đỏ, tao nêu tên nêu tuổi mày lên, mày hết đường mần ăn, hiều không con.

Gã thông tin viên tỉnh lẻ nói như mếu:

— Thưa đàn anh, vậy là đàn anh không thương gì em hết trơn, như thế là chết em rồi còn gì, vụ này em lỗ nặng, vắng một tuần lễ sau em xin mang tiền lên cho đàn anh, nhưng em không thể có tới chín chục ngàn đồng nữa, xin đàn anh anh thương em.

Gã tổng thư ký nhật báo Đèn Đỏ kinh nghiệm nhiều trong mấy vụ làm tiền, gã một mực cương quyết:

— Tao không hề xúc động trước những lời van xin của mày, không bao giờ tso xúc động, vì tao kinh nghiệm có thừa, đừng qua mặt tao.

Gã thông tin viên tỉnh lẻ không làm cách nào hơn được, gã đành gật đầu ưng thuận:

— Thưa đàn anh, nếu đàn anh không thương em thì em cũng không biết làm sao được, thôi thì em xin bán vợ đợ con đi để đưa đàn anh đủ số em giữ lời hứa với người ta, em phải làm trọn lời hứa không thì em mang tiếng.

Gã tổng thư ký nhật báo Đèn Đỏ cười hề hề:

— Có thể chứ, bây giờ tao mới hỏi đến chuyện khác.

— Thưa chuyện gì kia ạ?

— Tao hỏi về sự thật vụ tấn công quận Hoàn Hảo...

Gã thông tin viên tỉnh lẻ cười...

oOo

Thoa ngồi cúi gằm mặt, nàng không dám ngẩng nhìn mặt cha mẹ, nàng tủi thân và nàng biết mình đại dốt, sự đại dốt khó gột rửa, bây giờ thì nàng có hối cũng không kịp, nàng về được tới đây, tới quận này cũng là điều may mắn lắm rồi, bây giờ nàng chỉ còn mong cha mẹ nàng tha thứ cho nàng mà thôi.

Bây giờ trông nàng hốc hác và người gầy xẹp hẳn đi, nàng không còn son phấn, không quần áo đẹp, nàng bận chiếc áo bà ba và chiếc quần đen, nàng tâm thường, tâm thường như tất cả những cô gái quê khác, nàng không còn tí đóm dáng gào của một cô công chúa vườn, con gái cưng của ông bà Quận hét ra lửa nữa.

Ông Quận đi đi lại lại, mặt ông hầm hầm:

— Mày làm nhục tao mày biết không, cả đời

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Trị các chứng đái tháo đường
NHƯC ĐAU NHƯC RĂNG
CÀM, CUM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Pub.TÂN-TRÍ

HN 962 BYT/GCĐP

Tao mới có một mình mày, bây giờ mày hư đốn, mày nói dối bố mẹ lên Sài Gòn học cái nọ cái kia, bây giờ mày học được gì hay là mang cái bụng về đây để tao nuôi bao cô. Ngay mày đi, mày mang theo bao nhiêu là vòng vàng, bao nhiêu là tiền bạc bây giờ mày trở về đây, mày có khác nào một con ăn mày không, hai tháng trời, hai tháng trời mà mày xác xơ như vậy đó, đó là không nói tao nhục nhã với mọi người ở đây, trong hai tháng trời mày đi theo thằng trung sĩ thông dịch viên Ngon đó. Mày có biết hai vợ chồng tao phải chịu đựng bao nhiêu là khổ sở không, người ta chửi bới tao, người ta làm tiền tao, phần thì lo cho mày, thật tao mệt mỏi quá lắm, trời ơi, mày còn vác mặt về đây làm gì, mày không đi luôn đi, đi cho khuất mắt tao đi...

Đại úy quận trưởng bực bội nắm tay vào mặt bàn, Thoa vẫn ngồi cúi gằm mặt, nàng chỉ khóc nàng không thể giải thích được, điều hiển nhiên là nàng bị lường gạt, bị người yêu nàng lừa gạt, mà nàng đã đặt hết cả tin tưởng vào chàng, nàng không thể ngờ được chàng đều cáng đến thế, chàng lột nàng không còn một thứ gì, tất cả tiền bạc nàng mang lên đều bị chàng dụ dỗ lấy hết chàng vẽ cho nàng một tương lai hạt đẹp:

— Em tin anh đi, em phải hiểu anh, nếu anh về nói với ba má em xin cưới em thì chắc chắn ba má em không bao giờ cự, bây giờ chúng ta cứ sống với nhau một thời gian, sau đó khi mình có con cái rồi anh về xin với ba má em thì chắc chắn ông bà không từ chối. Bây giờ chúng ta gom góp tiền, chúng ta thuê một căn nhà sống với nhau, em có bao nhiêu tiền đưa hết cho anh, anh sẽ lo cho em...

Thoa chớp mắt, giọt nước mắt nàng lăn dài trên gò má xanh xao, nàng nức nở, và nàng không thể nói được gì hơn, thôi thì bây giờ nàng đành

chịu tội vậy, nàng nhìn sang mẹ nàng, bà cũng chẳng buồn nói gì, bà chỉ thở dài, mãi một lúc lâu lắm bà mới cất tiếng:

— Tôi chán lắm rồi, hết chồng bây giờ lại tội con.

Đại úy quận trưởng quay lại:

— Bà nói gì, bây giờ bà còn định móc cả tôi vào nữa hay sao đây.

— Tôi không móc ai hết, ai thế nào thì biết, tôi nhục nhã khổ sở quá rồi, con gái thì đi theo trai, mà còn chồng thì vợ bé vợ mọn, nay con này mai con khác đó, ông thấy không, ông gây ra bao nhiêu tội lỗi bây giờ con gái ông trả nợ cho ông, tôi khổ quá rồi...

Ông Quận mặt hầm hăm ông không thể nói được gì hơn, ông đi đi lại lại trong căn nhà rộng, ông lầm bầm những gì đó, một lát ông nói lớn hơn:

— Người ta tưởng tôi sung sướng lắm hay sao, tôi khổ như con chó, vì tôi nghĩ đến gia đình, nghĩ đến vợ con, bây giờ cái thân tôi khốn khổ thế này, rồi đây của nhà tù rộng mở đón tôi, bà biết không, mọi chuyện đã bại lộ hết rồi, tôi khó thoát khỏi chuyện tù tội, tôi nói cho bà hay rằng cái chức quận trưởng của tôi không lớn đâu, nếu cần hy sinh người ta sẽ hy sinh tôi làm con vật tế thần, tôi biết điều đó.... Vợ với con rõ chán.

Bà quận chồm lên:

— Tôi tội gì, tôi tội gì, ông nói cho tôi nghe đi, bây giờ thì ông đồ xô cho tôi.

Đại úy quận trưởng lắc đầu chán nản:

— Không, bây giờ chẳng ai có tội tình gì hết nếu có tội là tôi, tôi sẽ gánh chịu tất cả, nếu có ở tù thì tôi ở tù chứ mày thằng em trai bà, ông già, bà già bà không ở tù.

(CÒN TIẾP)



ĐỒN ĐU

đời

• LỮ HỒ •

CỨ THAM, ĐỪNG NHƯNG

Ngược Đời dám quả quyết rằng bất cứ người nào cũng đều có máu tham nhũng hết. Đọc báo thấy tố tham nhũng, người ta thích thú vô cùng. Thấy kẻ khác dơ thì cứ tưởng mình sạch, mà thật đó chỉ là « đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu »!

Thà cứ nói thật như anh Hà thượng Nhân: « — Đôi khi mình muốn tham nhũng bỏ bu mà chẳng có chỗ gì để tham nhũng với cái chức vụ Trung tá chủ nhiệm tờ báo Tiền Tuyến ở hậu phương ». Đó là câu mà không được. Ngược lại, anh Phạm văn Bình lại nói khác: « Hồi theo cựu hoàng Bảo Đại, tôi thoát được họa tham nhũng là nhờ ông vua Tiểu ngạo giang hồ này. Những lúc vừa than thua bạc, ông vua lại chìa ngay cho vài triệu quan. Thế là thiếu vô chỗ mà tham với những ? » Thế thì, cả hai vị huynh trưởng của tôi đều có máu tham nhũng. Một ông thiếu điều kiện để tham nhũng. Một ông thừa điều kiện để tham nhũng. Và rút cuộc, bây giờ cả hai đại huynh vẫn sạch lòng, sạch bút để chửi họa tham nhũng của người ta. Rồi, hơn nhau là ở cái số!

Suy ra, lòng tham ai cũng có. Một vị Bồ tát dạy rằng: « ham thành Phật cũng là ham »! Vậy thì, kẻ nào muốn tham sẽ không bao giờ được tham. Mà kẻ muốn được tham thì phải luyện lấy cái đức « không tham » mới được! Phật dạy: « phải bỏ tất cả để được tất cả ».

Này như, thằng bé kia, từ nhỏ đã có thói ăn cắp vặt thì suốt đời chỉ là tên ăn cắp vặt. Muốn trở thành tham nhũng cỡ « ham » thì phải tu luyện làm sao: thấy lợi nhỏ không ham, thấy chức nhỏ không thèm khiến cho toàn dân ca tụng đức độ liêm khiết. Đợi cho tới khi dân khoái, dân công lên chức lớn, lúc bấy giờ mới chớp một phát... ôi thôi! chẵn động thể gian.

Nước mình là nước dân chủ. Lâu lâu, cha mẹ phải triệu tập con cái lại để chúng tiếp tục bầu mình làm đầy tớ chạy gạo thêm cho mãn nhiệm kỳ. Sinh viên họp lại bầu giáo sư. Lính tráng họp lại bầu tướng tá. Có thể mới dân chủ toàn vẹn. Ngay như ngôi vị Giáo hoàng cũng phải bầu, chức vụ Viện trưởng Viện Hóa Đạo cũng phải bầu mới có. Và tất nhiên, phải bầu cho những người không tham nhũng.

Song le cái sự ngược đời nó thất vọng! Kể ăn thịt quen người thấy mùi thịt thấy ngấy! Kể uống rượu đến đau gan thấy rượu phải sợ. Kể có quá nhiều tiền thì có khi lại chê tiền. Đến như các anh thanh liêm trong sạch cả đời chẳng thấy mùi rượu thịt đến khi chợt thấy thì lúc phủ ngũ tạng bắn loạn cả lên. Cả đời chưa có đồng kẽm, nay có đồng tiền ròn rền nghe lại có vẻ êm tai. Thế thì, tham hay không tham, cứ phải đợi cho mãn nhiệm kỳ thân phận rồi mới biết.

« Ngày xưa có ông Tề tướng rất mực thanh liêm. Suốt đời tiếng tăm vang dội hơn cả cụ Trần văn Hương, cụ Mai thọ Truyền nữa! Vì quá thanh liêm nên ngày về hưu cụ chỉ được ngồi trong lầu tranh nhìn bức đại tự « Bể Hồ Thu Nguyệt » của vua ban mà uống nước là!

Một hôm cụ bà soạn dâng cụ ông một mâm rượu thịt. Cụ lớn hơn hỏi hỏi duyên do. Cụ bà sợ hãi thưa rằng: « Ông không rầy la thì tôi mới dám thưa ». Cụ lớn sốt ruột: « — Cho phép. Nhanh lên. » Cụ bà: « — Số là, hồi ông còn làm tri huyện, có tên chánh tổng nhờ tôi can thiệp với ông cho nó tí việc. Khi việc xong, hẳn hỏi cụ lớn tuổi gì? Tôi trả lời ông tuổi Tý. Thế là ban biếu một con chuột bằng vàng. Lâu nay, tôi giấu ông. Nay túng quá mới đem ra bán mà tiêu đây ». Quan tề tướng nghe xong, bùng bùng nổi giận, phóng tay hất luôn mâm rượu thịt đổ tan hoang, miệng quát lớn: « — Bà mày ngu quá ». Cụ bà run rẩy xanh mặt định chạy thì cụ ông đã nói tiếp: « Tại sao bà mày lại không nói với nó tao tuổi Sửu? ».

Anh Hà thúc Nhân, học từ cũ của tôi mất đi giữa tuổi trẻ thật có phước. Biết đâu nếu sống mãi về sau để giữ tới chức vụ Cục trưởng Quân y anh lại chẳng vô phước hóa thành cái bia ném nước bọt của các cô, cậu sinh viên trường Dược?





THUỐC ĐIỀU KINH GYNOPAUSINE

VIỆN BÀO-CHẾ: ODILIA PARIS

(DO HADZER BÀO-CHẾ TẠI V.N)

Tại bệnh: — **THẦY KINH CHẬM.**
— **KINH NGUYỆT ÍT.**
— **TUỔI HỒI XUÂN VÀ DẬY THÌ.**
— **KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.**
— **ĐAU LÚC KINH KỲ.**

BÁN TẠI CÁC
NHÀ THUỐC TÂY

K.N.Số: 80M.Q.C.D.P. 88 2 66.



CÓ NHỮNG TRUNG TÂM BỤI ĐỜI

Ký Sự
của AN PHONG

Vì sao bụi đời?

Mời ngồi chờ có năm phút, chung quanh tôi, các em đánh giày đã kéo tới khá đông đảo. Chúng lảng lảng quan sát tôi. Những tờ báo tôi mang theo, được chúng chiếu cố một cách tận tình. Một đứa khoảng tám tuổi xán lại hỏi tôi:

« Anh viết báo hé anh? » Tôi gật đầu, ra dấu cho em lại gần. Đó là một em bé có cặp mắt thật buồn, mặt mũi khá sáng sủa, khôi ngô. Sau khi đưa tờ giấy 100đ: « Em mua dùm anh gói thuốc », khi trở về em và tôi bắt đầu có vẻ thân nhau. Tên của em là Lê Hoàng Nghĩa. Ba em làm trưởng ấp đã bị Việt Cộng giết. Má em còn nhưng không biết có phải vì lấy Mỹ không nên đã gửi em vào đây. Từ ngày vào trung tâm chỉ có ngoại thăm thôi, má ít thăm lắm. Nghĩa buồn rầu nói với tôi thế. « Em cho tôi biết ở đây sướng hơn ở nhà nhiều vì có giường nệm để ngủ. Trước đó vài tuần em làm nghề đánh giày. Nhưng nay thì hết rồi. Lý do là bộ nghề đánh giày em bán cho thằng bạn lấy tiền xài và đi coi hát hết rồi. » Hỏi tiết Trung Thu em thích chơi lồng đèn không? Nghĩa ngây thơ trả lời: « không thích chơi ». Tại sao? « vì thích chơi... ngôi sao cơ ». Hiện em Nghĩa bắt đầu được trung tâm cho đi học lớp mẫu giáo.

Tôi ôm sát Nghĩa vào lòng, cảm thấy thương thằng nhỏ lạ lùng. Một

em đánh giày khác xa đến cạnh tôi, hình như cũng muốn được tôi hỏi vài câu. Cuộc phỏng vấn lại tiếp tục. Người bạn tôi hỏi sáng giới thiệu đã nói đúng. Trong này có cả trăm khuôn mặt trẻ thơ sống động nhất để tôi viết báo. Trường hợp em Dũng 12 tuổi chẳng hạn. Đây là cả một bức tranh xã hội đáng làm cho nhiều người phải chú ý. Em kể lại đã bỏ nhà «bụi đời» lâu lắm rồi. Lý do? « Đi chơi hoài bị mẹ đánh nên giận bỏ đi luôn. Mới bắt đầu đi còn nhớ, định về nhà mấy lần nhưng chỉ dám đứng ngoài ngõ nhìn vào thôi ». Em kể lại: « vào ở trong này sướng vì không lo đói và bị bắt làm việc nhiều như ở nhà, lại có nhiều bạn nhất là muốn đi chơi lúc nào cũng được. Vào đây hai tháng gặp cả thằng Hùng, em ruột của Dũng nữa cơ. Thằng Hùng kể cho Dũng nghe thấy anh bỏ nhà đi rồi nên ở nhà một mình buồn quá cũng đi chơi. Có lần Hùng được má giao cho việc sang nhà hàng xóm đòi nợ. Lấy tiền rồi em... đi luôn vì 2000 đồng tiền nợ, lúc về em làm rơi mất tiền (?) Rồi mò lên Saigon hành nghề đánh giày.

« Sau nghe tin anh Dũng đang ở Trung Tâm Bụi Đời nên Hùng đi tìm. Hai anh em từ đó sống chung với nhau. Trung Thu này Dũng không thích chơi lồng đèn nữa, vì lớn rồi, cầm đèn ngôi sao chạy ngoài phố mắc cỡ lắm. »

Một vài em ở trong trung tâm cũng đã kể lại cho tôi nghe những lý do các em bụi đời có vẻ thật kỳ quái. Như em Lê Tấn Cu, 13 tuổi nhà ở Nha Trang chẳng hạn. Em cho biết sở dĩ em bỏ nhà ra đi « vì ở kẹt trong học, chật chội và nóng quá... » Nhà em cũng nghèo vì ba chỉ làm nghề sửa xe không kiếm đủ tiền nuôi gia đình. Em thốt lên với tôi: « ở nhà chán quá cần phải bụi đời cho lá lứt một chút ». Hỏi «bụi đời» là gì, em mau mắn trả lời « Anh không biết sao, bụi đời là bỏ nhà đi lâu không về ».

Cũng có em bụi đời vì ghét cái « cần du đẳng » ngay từ hồi nhỏ. Như em Bình 16 tuổi chẳng hạn. Ở nhà, em bị ăn đòn luôn vì đánh lộn hoài. Bình là một trong những khuôn mặt nổi bật nhất hiện nay ở trung tâm. Em là thứ «bụi đời» chổng chát nhiều năm ». Những bảy, tám năm rồi lận. Em kể đã bị cảnh sát bắt nhiều không đếm xuể. Bình đã từng làm xếp xống ở Ngã Sáu, cầm đầu cả một băng tiểu yêu chuyên đập kính xe để ăn cắp đồ. Nhưng nay Bình « đã tu rồi ». Bình cười cười nói với tôi như thế. Có bao giờ em thích hay muốn về nhà không? Mặt Bình thoáng nét buồn: « Biết ông bà còn sống hay chết mà về ». Hơn nữa, vì bỏ nhà đi lâu quá rồi ».

Giấc mơ bé nhỏ
Qua những cuộc nói chuyện này

tôi khám phá ra rằng phần lớn những em đã bỏ nhà ra đi « bụi đời » chỉ vì không khí gia đình tù túng và uất quá. Như em Danh Phát, 13 tuổi chẳng hạn. Phát đã nói với tôi rằng « ở nhà buồn chán không nổi. Suốt ngày mà ba không ai nói với nhau một lời ». Cũng có em vì nhà nghèo, đời sống cơ cực nên mới thoát ly gia đình để hành nghề đánh giày vì « kiếm được nhiều tiền lắm anh ơi. Có khi tới 4 5, trăm một ngày lận ». Những em này, phần lớn đều lười chầy thầy, chầy mỗ. Bằng cơ là ở nhà, vì bị cha mẹ bắt làm việc tới ngày nên các em mới « heros sans retour » luôn.

Tôi hơi buồn khi được các em ở Trung Tâm Bụi Đời cho biết chúng chỉ có những giấc mơ thật bé nhỏ. Em Lê Hoàng Nghĩa chỉ mong ước sau này em lớn lên tìm được một chân giữ xe vì « nghề này kiếm nhiều tiền lắm anh ơi ». Em Danh Phát thì sau này mong được trở thành một chuyên viên vô tuyến điện hay hàn xì vì « đánh giày nhiều khi thấy cũng nhọc lắm ». Em Lê Tấn Cu « lớn lên thích đi lính ». Vài em khác như em Dũng ở Bà Chiểu thì lại chẳng thích làm gì cả, cũng chẳng có điều gì mơ ước lớn lao. Hiện em chỉ khoái mỗi cái ở trung tâm ăn ngày hai bữa cơm rồi đi chơi, hoặc đi coi hát.

Không phải tất cả mọi em sống ở đây đều xuất thân từ giai cấp nghèo khổ. Vài em gia đình rất khá, nhà có cả xe Mercedes bóng loáng. Những em này sở dĩ bỏ nhà đi « bụi đời » vì đã lỡ ăn cắp tiền của cha mẹ để theo chúng theo bạn học đòi ăn chơi nên sợ không dám về nữa. Mới đây ở trung tâm có em Vương Tri Đức, cha làm nha sĩ, cũng mới được gia đình rước về sau một thời gian bỏ đi hoang. Nhưng trường hợp trên rất hiếm thấy ở những trung tâm bụi đời. Đã lọt vào đây, một em đã nói với tôi rằng « có tới 90 phần 100 đều thuộc giới hành nghề không vốn ».

Có những người anh

Ngoài tình bạn bè, các em đang sống kết đoàn ở Trung Tâm Bụi Đời, khu Dân Sinh còn có những tình thương của một người anh.

Thật là cảm động. Tôi nghĩ thế suốt buổi chiều ngồi chơi với các em ở trong trung tâm. Ngoài tôi, một người Mỹ khác, mặt rất trẻ, khoảng 25 26 tuổi là cũng đã cời trần trụi trước mắt tôi với các em từ lúc tôi tới đến lúc tôi ra về. Đó là anh Dave, một người lính Mỹ đang tù tội tại cơ quan Mac-V ở Saigon. Trông cảnh anh lì hoáy rập máy bay cho những đứa nhỏ bắt chước, dạy chúng học Ảng Lê, bập bẹ nói chuyện tiếng Việt với chúng và chạy đuổi rượt bắt khi bị bọn trẻ trêu chọc tự đứng tôi cảm động và hồ thẹn ghê quá. Dave đã cho tôi biết anh là một tin đồn Tin Lành. Bản tính yêu trẻ nên mỗi khi làm việc ở cơ quan về, có giờ nào rảnh, Dave đều tới Trung Tâm Bụi Đời để cùng sinh hoạt chung với những đứa trẻ đánh giày.

Ngoài Dave, trung tâm còn có hai người anh tinh thần khác. Một người là Yoshihiro Ichikawa, có bộ râu quai nón xồm xoàm, mặt già dặn nhưng tuổi rất trẻ. Anh là một nhân viên của tổ chức World Vision, qua Việt Nam để làm những công tác từ thiện. Những đứa trẻ đánh giày, bán báo trong trung tâm



đã gọi anh bằng cái tên tắt Hiro. Xem ra chúng có vẻ mến Hiro hơn anh chàng Dave. Hiro, ngày hai buổi đều có mặt ở trung tâm để dạy các em đánh giày học tiếng Anh. Trước khi qua VN, Hiro là một sinh viên phân khoa Xã Hội ở Nhật. Hiện Hiro mới có 24 tuổi.

Nhưng nổi bật nhất, và cũng được những «hội viên» của trung tâm mến nhất, vẫn là anh Nguyễn hữu Diệp, 25 tuổi. Anh Diệp hiện là phụ tá giám đốc trung tâm bụi đời này. Mặc dù đã có vợ, một con nhưng cuộc sống hiện nay của anh gần như chỉ dành riêng cho những đứa trẻ sống ngoài hè phố.

Tôi gặp Diệp vào khoảng 4 giờ chiều. Đó là một thanh niên có vẻ mặt thật dễ mến. Diệp mặc 1 chiếc

áo sơ mi ngắn tay màu xanh, chân đi dép. Sau khi nghe lý do có mặt tại trung tâm chiều hôm nay của tôi, Diệp đã vui vẻ và sôi sảng mời tôi tới bàn giấy làm việc của anh, đang ngổn ngang những lọ thuốc và giấy tờ, để « chúng mình nói chuyện cho dễ ».

Móc túi nghề của chàng

Một trong những câu chuyện hấp dẫn nhất mà Diệp kể tôi nghe là một huyền thoại móc túi của một hội viên sống trong trung tâm đã thủ vai chính. Diệp kể: Cách đây vài tháng có một đoàn quay phim ngoại quốc tới Việt Nam để quay vài ngoại cảnh chiến tranh ở Saigon. Theo truyện phim, đoàn sẽ phải quay một cảnh móc túi của một tên đạo diễn là móc ở đâu ra anh tài tử Việt bất đắc dĩ giữ vai « đạo thủ không không ». Đạo diễn cuốn phim được giới thiệu tới « Trung Tâm Bụi Đời » ở khu Dân Sinh để gặp Diệp hỏi ý kiến. « Việc gì chứ việc ấy thì dễ quá ». Diệp đã vui vẻ nói với ông đạo diễn Mỹ như vậy. Sau đó Diệp chọn một nhân vật nổi bật nhất mà quá khứ đã từng làm khiếp đảm giới giang hồ về tài « móc túi » để trình diễn đoàn quay phim. « Kết quả thật mỹ mãn anh ơi ». Diệp bảo với tôi thế. Anh mỉm cười kể lại « thằng nhỏ đã diễn xuất hay đến nỗi anh chàng thủ vai chính, người sẽ bị móc túi, mất chiếc bóp lúc nào không hay. Đứng ngoài chỉ thấy thằng nhỏ xẹt qua một cái rồi lù lù bỏ ra ngoài tiệm sách, nơi dùng làm bối cảnh để quay màn móc túi. Đạo diễn chạy tới dục « diễn xuất đi chứ », thằng nhỏ bèn cười hề hề chia chiếc bóp ra. Ai nấy đều suýt soa.

Chiều hôm đó, Diệp đã tâm sự với tôi thật nhiều về cuộc sống của những đứa trẻ « bụi đời ». Anh thú nhận « có thể nói là 100 phần 100 những đứa trẻ vào đây, ở ngoài đời đều đã từng ăn cắp hết anh ơi. Vì thế công việc cải tạo chúng thật khó. Mình phải đi những bước thật từ từ. Trước hết cần tạo cho chúng một cảm tưởng là chúng không hề bị hắt hủi vì nghèo khổ, xấu xí như chúng vẫn thường mặc cảm. Sau đó phải lo cho chúng cái ăn, cái mặc,

(Xem tiếp trang 48)



BÊN DÒNG NƯỚC BIỀN

133

134

Cây cầu được tái thiết xong, nhưng nó không là cây cầu đúc bê tông cốt sắt như khi xưa. Nay chỉ là một cây cầu gỗ, bắt từ một phân thân cầu còn lại, với bên này bờ.

Cây cầu mới có sức chịu đựng yếu hơn cây cầu cũ, do đó, ngay từ đầu cầu đã có một tấm bảng hạn chế sự lưu thông. Mỗi khi xe hành khách tới đầu cầu, tất cả phải xuống xe, đi bộ qua cầu. Đây là một dịp để những anh cảnh binh quan sát đám hành khách, xem thẳng nào có triệu chứng... phân động không.

Cánh đồng vẫn hoang vu như lúc nào, hàng chiều những cột khói mịt mù dâng lên, y như những mây đã bay lên trên một căn biển bao la. Những chuyến xe chạy vội vã về thị trấn Đ thường ăn mìn, khoảng cách đến chân cầu không bao xa.

Toán lính tái thiết cây cầu, đã phải rút đi. Một phân lính còn lại của Nixon được tăng cường thêm. Vẫn những lô cốt tan nát được trùng tu. Vẫn những nền nhà của những căn nhà tiền chế. Nay trên đó những mái tôn mới. Vẫn những người lính Mỹ, những con diêm, những anh Dân vệ thoải mái với đời sống thiếu thốn cùng vợ con họ.

Ngày kia Nixon rời bệnh viện và ông có nhiệm vụ trở lại đầu cầu. Một mệnh lệnh được ban hành: toán lính trấn thủ đầu cầu có tên trong sư đoàn đầu tiên rời khỏi Việt Nam. Điều đó không phải là một quyết định của riêng bộ tư lệnh lực lượng Mỹ tại Việt Nam, mà là quyết định có từ Hoa thịnh Đốn, nhằm mở một con đường hiện hữu nhất cho cuộc hòa đàm Ba lê.

Trên chuyến bay trở lại vị trí, lòng Nixon hui ngùi. Đó là cái buồn nồng cháy có từ tâm hồn một dân tộc lịch sử quá trẻ, một dân tộc thu góp những con người trốn bỏ Âu châu, cái buồn đó kết hợp với cuộc khủng hoảng máu lửa có từ hơn hai mươi năm trên một vùng đất nhục tiều.

Trước đó, trong một thư gửi về nhà, Nixon đã viết:

«Em thân yêu,

«Từ khi có lịch sử nước Mỹ, tất cả những người lính viễn chinh khi trở lại họ đều có quyền hát khúc chiến thắng. Họ trở lại từ Tây Âu, từ Hàn thành, từ bờ biển Thái bình dương trong trận đệ nhị thế chiến, tất cả, vàng, những người lính lên bờ Hiệp chúng quốc một mỗi tan cuộc, nhưng rực rỡ với tiếng hát đó, tất cả đều vui vẻ nở nụ cười. Nhưng, lần trở về này, từ Việt Nam

chúng anh không có quyền đó. Chúng ta đã trường cửu chiến đấu lại với bệnh tật, đói khát, sự đốt nát, nhưng những cố gắng của chúng ta không hiệu quả nào trên mảnh đất này cả. Chính sách của người Mỹ đem mang đi khắp các vùng Âu châu, Á châu nhưng kết quả thật là trái ngược hẳn nhau.

«Những năm tháng sống tại Việt Nam anh đã thấy điều đó. Mọi người Mỹ đã thấy điều đó. Toàn bộ nước Mỹ là một việc khác. Toàn bộ nước Mỹ đã hoàn toàn là một ngược chiều với từng cá nhân người Mỹ.

«Anh đã sống trong những ngày tốt cùng của khối lửa, theo đoàn chiến xa vào những thị trấn âm đạm, qua những vùng thôn quê heo lánh điêu tàn. Người Mỹ kéo nhau đi dưới lịch sử điêu linh của người Việt Nam. Và trong một cơn vô tình nào đó, chúng ta tưởng như chúng ta là người Việt Nam, bị đè nặng bởi một định mệnh không thể nào giải quyết được.

«Những ngày đó anh đã sống trên một vùng bùng, nơi vị trí một đầu cầu, những thư trước anh đã kể cho em nghe. Đầu cầu đó vừa bị một trận tấn công. Tất cả doanh trại đều bị tan nát.

«Quân du kích nay đã rút về vùng chiến khu của họ. Họ không có chiến thắng nhưng họ phải tỏ ra chiến thắng. Họ không trận địa nhưng họ cố tạo ra trận địa. Họ không có một diện tích nào cả, nhưng họ phải chứng minh cho thế giới, hơn lúc nào hết, là họ có lãnh thổ. Và cuối cùng, như em đã biết, chúng ta đã phải rút đi một phần lực lượng, để xoa dịu một cuộc chiến.

«Anh đã gửi cho em nhiều hình ảnh để em thấy những đứa trẻ bị chết vì chất nổ ngay trên bãi rác, những thiếu phụ chạy giữa hai lần đạn. Họ có thể chết với bất cứ bên nào cũng đúng nghĩa, những cảnh ăn chơi hoan lạc của một số sĩ quan Việt Nam, những bến sông, em thấy đó, những bến sông Việt Nam nào nhiệt, nhưng trong cái não nhiệt kia đã có một sự gì buồn nôn tàn nhẫn.

«Em đã thấy những đứa trẻ què cụt phải đi hành nghề kiếm ăn vì cha mẹ nó đã chết, những vùng thôn quê trù phú nay trở thành những nghĩa địa lớn, những vùng bạch hóa. Nhưng những điều em thấy qua hình ảnh, chỉ là những phần quá nhỏ so với những gì đã xảy ra tại đây.

«Chiến tranh tại Việt Nam không phải là một cuộc chiến được nhìn thấy từ hình ảnh, qua vũ khí. Nó là một cuộc chiến, có sự tác hại phải được nhìn thấy từ lương tâm và tâm linh. Một sự hủy hoại quá lớn lao về tinh thần, truyền thống, lịch sử, văn hóa, và cả tới... tôn giáo nữa.

«Chiến tranh ở đây được đánh giá từ những chuyến bay ngoài hải đảo vào ném bao nhiêu tấn bom, từ những cuộc di chuyển trong đồng lầy về

tấn công được bao nhiêu đồn, nếu hiểu như thế là chúng ta sai lầm. Tất cả những tiếng nổ kia nhằm hủy hoại vật chất, nhưng chúng ta phải hiểu rằng cả truyền thống một dân tộc, qua bao nhiêu thế hệ can cường của họ, Việt Nam dân đã bị tan rã.

«Anh đã gặp một phần rất ít những sĩ quan tại đây, những người chống cộng, họ thật là yêu nước non họ, nhưng họ không thể yêu và chấp nhận sự có mặt của chúng ta. Quân đội Hoa kỳ đã làm họ thất vọng, tuy trong thâm tâm họ vẫn cần sự giúp đỡ của chúng ta.

«Họ mong đợi, một sự gì khác hơn nữa, của một nước Mỹ đổi khác. Dưới con mắt họ, nước Mỹ quả là một quốc gia đang tới hồi điêu linh. Người Mỹ ý thức là người Mỹ phải tự cứu mình trước.

«Chính họ đã nói rằng: Việt Nam có đi điếm là vì tại có quân đội Mỹ. Việt Nam có tham nhũng là do người Mỹ tạo ra, Việt Nam điêu tàn là do người Mỹ phá hoại, Việt Nam có bất công thời nạt là do người Mỹ viện trợ sai lầm, và tuổi trẻ Việt Nam mỗi ngày một phần uất đi dần vào chỗ chết là do bàn tay bí mật thao túng của người Mỹ... Thậm chí tới những chia rẽ thật là rõ ràng giữa các đảng phái, tôn giáo, nhân sự, họ cũng đều gán cho người Mỹ.

«Tới hôm nay anh vẫn phân vân về những điều trên. Chúng ta có trách nhiệm nào chăng. Chúng ta có dịp ăn năn không. Dù sao chúng ta phải tôn trọng những thanh niên Việt Nam trẻ tuổi.

«Họ có quyền yêu nước họ, như chúng ta yêu tổ quốc chúng ta.

«Họ, những người trẻ Việt Nam, có quyền chọn cho mình một định mệnh, khi quẻ hương bị tận tình tàn phá trên một trăm năm.

«Mảnh đất Việt Nam, trước khi chúng anh đến, đã có người Tàu, người Pháp người Nhật tới rồi. Lịch sử Việt Nam đã khẳng định rằng Nhật, Trung Hoa cũng như Pháp, là những thứ để quốc đáng tởm, những kẻ thù muôn thuở của họ.

«Ngày đầu tiên bước lên bến tàu, danh dự Tổ quốc chúng ta đã dạy anh rằng mình phải có vai trò khác hơn, tư cách khác hơn những người Nhật người Pháp tại đây. Nhưng bây giờ sự thật em đã biết.

«Người Mỹ không thể ở Việt Nam muôn đời. Năm mươi năm nữa người Mỹ phải tự động rút đi. Rút đi bằng cách nào, dù tại thủ đô X có tấu nhạc và gán những vòng hoa thơm ngát vào áo, chúng ta cũng chỉ là những kẻ bại trận.

«Lần trở về này không như lần trở về từ bờ biển Nhật bản, âm vang của trái bom nguyên tử hãy còn, lại không giống như lần trở về từ thành phố Bá linh điêu tàn, lần trở về này, chúng ta như những anh thợ săn, đi nhằm vào một cánh rừng cháy, với tay không và một ánh âm u về Lửa.

«Một phần lớn lính Mỹ của chúng ta tại đây họ vô ý thức về điều đó, cũng như một phần lớn những sĩ quan Việt (những sĩ quan lớn tuổi) họ vô ý thức về cuộc chiến của họ. Họ không tự làm một cuộc phân tách để thấy cái kết quả mà họ phải gánh chịu. Họ đã mang số quân từ quân đội Pháp tới đây để phục vụ cho một tổ quốc của họ.

«Nay, một phần lớn những sĩ quan nhiều tuổi, đang nắm những địa vị then chốt kia, giúp thêm trong chính sách sai lầm của người Mỹ.

«Những người trẻ của Việt Nam nằm trong một cái thế không sao vùng dậy được. Họ bị phân tán mỏng, bị chia rẽ, và cuối cùng bị một cái xiềng quá lớn khép chặt họ : « đó là quân đội » Họ phải chịu hình phạt của quân kỷ cùng những âm hại ngấm ngấm.

«Tất cả những người trẻ Việt Nam đều ở trong quân đội, hoặc bị quân chế chi phối.

«Trong nay mai, doanh trại anh phải giao hoàn cho quân đội Việt Nam. Anh lại một lần nữa được nhìn thấy những sĩ quan Việt Nam đánh mùi quyền lợi trong các doanh trại thừa thãi bỏ lại của người Mỹ.

«Một lần trước, anh đã giao một doanh trại ở miền đồng bằng. Anh đã chứng kiến những cảnh ăn cắp ngoạn mục. Họ ăn cắp thật là tài tình những gì mà chúng ta nhường lại trong các căn nhà tiền chế, nơi những cơ sở.

«Đáng lẽ ra những vật dụng đó, đám binh lính nghèo khổ Việt Nam thừa hưởng, thì nay những sĩ quan kia đã thu lấy, mang về nhà, hoặc bán ngoài bãi chợ.

«Ví dụ như chúng anh để lại trong văn phòng một vài ngọn đèn, một vài quạt máy, những bàn ghế thật tốt. Tức thì, những sĩ quan kia mang ngay đi, bằng những chuyến xe bí mật. Họ lấy tới cả những vĩ sắt, những tôn lợp nhà, cả những chiếc máy điện nhỏ, những cây súng không vào



sổ sách. Họ nhặt cả những cái tuốt đạn rỗng, cho lính lau chùi rồi mang đem bán ở một xứ khác đang có chiến tranh.

«Họ mang những thứ đó đem bán bằng chính những chiếc xe Mỹ viện trợ. Mười chiếc xe chúng ta viện trợ, em biết không, chỉ có vào khoảng năm chiếc là thực sự dùng vào việc chống Cộng, còn năm chiếc kia dùng vào tư vụ.

«Anh biết rằng, khi trở lại cánh đồng giao hoàn doanh trại cho Việt Nam, cảnh hưởng đau lòng kia sẽ xảy tới. Nhưng biết làm sao ? Anh trở lại nhà không chỉ với niềm ăn năn kia thôi.

«Em thân yêu, này giờ anh nói quá nhiều những điều tưởng như không liên hệ gì tới hạnh phúc chúng ta. Nhưng chính điều đó là hạnh phúc của chúng ta, rộng hơn là của người Mỹ. Vì nếu chúng ta thất bại tại Việt Nam là chúng ta sẽ thất bại với một tương lai vô tận của nước Mỹ.

«Mỹ châu không còn là một huyền thoại tuyệt vời và riêng lẻ như trong quá khứ. Tân thế giới không còn là một thứ hải đảo thần tiên, mà những bụi từ Đông phương đã bay tới, sẽ phủ đầy trên Tổ quốc chúng ta.

«Bàn tay Hoa thịnh đốn đã trải khắp nơi. Nay những ngón tay kia bị chặt đứt, chảy máu. Nếu ta thu về, ta chỉ còn cái cánh tay cụt.

«Em của anh, hai tháng nữa anh sẽ về tới nhà, được nhìn ngắm con cái, được hôn em, cùng đi dạo trong những vườn nho tươi của chúng ta. Hằng chiều chúng ta cùng uống một ly rượu. Hằng đêm chúng ta có thể khiêu vũ. Nhưng nơi đây, khi anh từ già, chiến cuộc hãy còn tràn lan, cái chết vẫn diễn ra vô lý nhất. Liệu anh có thể vui vẻ để uống rượu, khiêu vũ ? Một âm ảnh nào còn mãi trong anh ?

«Người Việt nam họ có quyền yêu nước họ. Họ can cường và anh dũng, chúng ta phải biết điều đó. Và chính chúng ta phải yêu họ nữa.

«Vì em không chịu nổi những dư luận mơ hồ tại Mỹ, về một cuộc chiến Việt nam, vì em không chịu được những biến cố sôi động tại Mỹ về những cái chết của bạn bè anh nơi đây, nên anh phải viết thư cho em rõ. Thật ra, hãy chờ ngày anh về. Dù viết vô tận thư vẫn không nói hết những gì xảy ra nơi đây.

«Hôn em, và hẹn ngày về.

«Kia kia, toán lính Việt nam đang trú quân ngoài hàng rào vị trí kia kia».

Từ trực thăng xuống, Nixon đi thẳng vào văn phòng. Một thoáng ông bắt gặp những kỷ niệm cũ nơi đây. Ông nhớ Kota, Coper, Jhonson, những kẻ đã chết. Nixon cho người đến mời Thiếu nữ tới, có chuyện cần.

(CÒN NỮA)

Nói chuyện với Đầu Gối

Tiếp theo trang 13

(như ngọn lửa Thich Quảng Đức chẳng hạn) nhưng cũng cho chúng ta nhìn thấy một đốm lửa le lói trong cảnh tối tăm.

Điều quan trọng là những người còn sống như chúng ta có biết thấp tiếp những ngọn lửa khác từ đốm lửa le lói đó hay không ?

Nếu coi cả xã hội như là một người, thì Hà thúc Nhơn là một điểm lương tâm còn bùng dậy trong một con người đang sa ngã. Điều quan trọng là ta có níu lấy được một phút bùng dậy của lương tâm đó chăng.

Cho đến bây giờ tôi vẫn chưa tin rằng Hà thúc Nhơn đã làm được một hành động lớn lao, ảnh hưởng đến được cả xã hội bằng cuộc chiến đấu tuyệt vọng và cái chết u uất của anh ta. Một vài tuần, một vài tháng nữa, cái chết của anh sẽ

không còn được nhắc tới trên báo chí. Quần chúng sẽ xúc động nhưng cũng mau quên. Các cuộc điều tra, các tòa án liệu có đi tới đâu chăng ?

Nhưng chúng ta phải tin rằng không phải chỉ có Hà thúc Nhơn. Còn nhiều Hà thúc Nhơn khác nữa chứ ?

VƯƠNG HỮU BỘI

Văn chuyện Ngựa gỗ Ấn Quang

Về vụ «Ngựa gỗ Ấn Quang» Đới nhận được rất nhiều thư của bạn đọc tham gia ý kiến, trong số đó, có một bài của Lê văn Chính, trả lời bài trả lời của Uyên Thao, nếu đăng bài của Lê văn Chính thì sẽ lại phải đăng bài trả lời thứ hai của Uyên Thao. Nền Toà soạn quyết định chấm dứt cuộc bút chiến về vụ Ngựa Gỗ Ấn Quang. Riêng trong bài của Lê văn Chính có một đoạn chất vấn Chu Tử. Đoạn ấy như sau : «Điều sau cùng cũng là điều quan trọng nhất, tôi muốn ông Chu Tử trả lời cho sáng tỏ một quan niệm về Báo Chí.

Chuyện như thế này : Trong tuần báo Đới số 461 có đăng bài nói chuyện giữa tòa soạn Đới và liên danh Nam bắc Trung. Ông Chu Tử đã tuyên bố «Làm báo thì phải bịa chữ». Chúng tôi mong nhà văn Chu Tử lên tiếng về vấn đề này».

Chèng đéc ơi ! Cho Tử nói đùa, nói mĩa mai theo kiểu Ao thả vịt, đâu có phải một lời tuyên bố trịnh trọng, mà ông Lê văn Chính cũng đặt thành vấn đề «quan trọng» (!) khiến Đầu Gối buồn thấy mồ. Nói «làm báo thì phải bịa» cũng như những người viết báo thường tự diễn «làm báo là nói láo ản tiền» đấy thôi. Ông Lê văn Chính đừng đặt thành vấn đề, kéo tội nghiệp cho Chu Tử.

Nhắn tin

Anh Cảnh, Tôi không hề đọc bài thơ đó và mãi khi Thụy Long nói cho hay tôi mới biết. Tôi rất ân hận và thành thực xin lỗi anh. Mong được gặp anh tại tòa soạn vào buổi sáng.

NGÀY 10-10-1970 :

NĂM TRUYỆN DÀI KỶ THỨ

- KIM của CHU TỬ
- TRỐN YÊU THƯƠNG của LÝ ĐẠI NGUYÊN
- TỰ SÁT của LỮ HỒ
- CƠN MỘNG của CUNG TÍCH BIÊN
- CUỒNG NỘ của NGUYỄN THUY LONG

đăng đều đều trên :

tuần báo **QUYẾT SỐNG**

Chủ Nhiệm CÙNG ĐÌNH ● Chủ Bút LỮ HỒ

Hồ sơ vụ Hà Thúc Nhơn

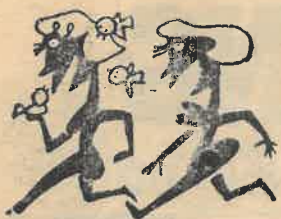
(TIẾP THEO TRANG 9)

Ông phát biểu rằng không một nhà quân sự nào lại có thể xử dụng một hỏa lực như vậy để chống lại một cá nhân. Theo ý riêng ông, ông quả quyết là có thể bắt sống Hà Thúc Nhơn chỉ với mấy chục trái lựu đạn cay và mìn. Chúng tôi đã chuyển ý này cho giới chức chỉ huy cuộc hành quân và được đáp lại là ông chỉ biết sau khi Hà Thúc Nhơn chết, việc Hà Thúc Nhơn chiến đấu một mình. Cũng theo giới chức này thì lựu đạn cay bắt quả chỉ làm cay mắt chứ đâu có làm cho kẻ nổi loạn run tay không bóp nòng có súng.

Về việc không thi hành lệnh bắt sống Hà Thúc Nhơn thì một giới chức chính quyền địa phương cho biết lệnh đó cần được giải thích là đừng bắn hạ Hà Thúc Nhơn khi Hà Thúc Nhơn đầu hàng. Ngoài ra, phải dùng biện pháp mạnh với những kẻ ngoan cố. Riêng một số y sĩ tại QYV Nguyễn Huệ thì vẫn thắc mắc rằng tại sao tướng Vũ Ngọc Hoàn Cục Trưởng Cục Quân Y lại không chịu can thiệp vào vụ này khi ông đã có mặt tại Nha Trang. Theo các y sĩ trên thì thái độ của tướng Hoàn khiến nhiều người nghĩ rằng tướng Hoàn cũng dính dấp một phần quan trọng vào cái chết của Hà Thúc Nhơn.

Một số người khác, trong đó có một phi công chơi rất thân với Hà Thúc Nhơn và một bác sĩ dân y thì cho rằng Hà Thúc Nhơn đã bị buộc phải nổi loạn vì không còn cách nào khác để tự vệ. Những người này cho rằng không nên phân tích nhiều về cái chết của Hà Thúc Nhơn, bởi sự chọn lựa cách tự vệ trên của Nhơn đã giải thích trước cái chết đó.

U T,



Có những trung tâm...

(Tiếp theo trang 43)

bắt chúng tắm rửa, để tạo cho chúng một hình ảnh khác, cũng sạch sẽ, áo quần lành lặn như ai. Từ đó chúng sẽ thấy mình cũng giống y hệt trăm ngàn đứa trẻ có gia đình khác ở ngoài đời. Bấy giờ trung tâm mới bắt đầu khuyến khích chúng đi học.

Diệp đã cho tôi một vài con số thật đáng phấn khởi về sự thành công của trung tâm trong việc cải huấn những đứa trẻ bụi đời, sống ngoài hè phố. Theo Diệp, hiện trung tâm đã có 48 đứa trẻ bắt đầu đi học. Mẫu giáo và lớp tư là hai lớp đông học trò nhất, tổng cộng là 23 em. Trong năm qua đã có hai em nhận được chứng chỉ tiểu học.

Mắt Diệp long lanh : kệt một cái là trung tâm hãy còn nghèo phương tiện quá anh ạ. Tôi đang định tìm thêm vài tư nhân đỡ đầu ngoài số tiền trợ cấp của chính phủ và cơ quan Tin Lành World Vision. Tôi thật buồn vì thấy ngoài đời, có lắm kẻ ăn sung sướng, đi xe hơi ở nhà lầu mà chưa bao giờ ghé mắt nhìn đến trung tâm của chúng tôi.

Tôi nghĩ đến bác Chu Tử. Xưa nay bác vẫn tỏ ra thật hào hiệp trước những việc làm đầy tình thương như thế này. Tôi đem ý nghĩ này kể cho Diệp nghe. Diệp xiết tay tôi, mắt sáng lên : Được ông Chu Tử giúp thì quá tốt. Xưa nay tôi vẫn nghe danh ông ấy mà chưa được gặp. Nếu ông bằng lòng tôi xin thay mặt trung tâm bày tỏ sự hân hoan của các em đánh giầy khỏ sở, từ nay sẽ có thêm một người cha đỡ đầu nổi tiếng.

Tôi kết thúc thiên ký sự này với niềm hy vọng bác Chu Tử sẽ đồng ý với anh Diệp. Xã hội này của chúng ta xưa nay vẫn lạnh nhạt với các em nhỏ, quá lạnh nhạt từ tinh thần (qua sách báo, truyền hình) lẫn vật chất. Tôi chào anh Diệp, chào các em nhỏ vẫn thấy mặt chúng ngời lên một vẻ khỏ sở, hân học, ngay cả khi chúng cười, như lúc tôi vừa khởi đầu buổi viếng thăm trung tâm.

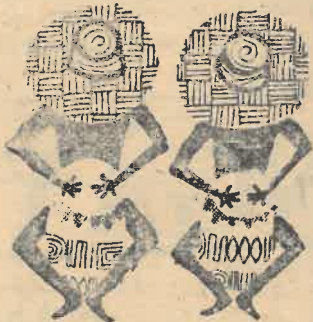
Hồi ký của một người

(tiếp theo trang 33)

Tạm kết thúc thiên hồi ký về Bảo Đại

Muốn tránh sự hiểu lầm, hiểu lầm của một số bạn đọc tuần báo « Đời » tưởng rằng chúng tôi viết thiên hồi ký này với mục đích quảng cáo cho Bảo Đại, văn hồi uy tín cho Bảo Đại và mưu đồ đưa Bảo Đại trở lại chính trường, chúng tôi quyết định tạm kết thúc thiên hồi ký về Bảo Đại bắt đầu từ đây.

Trước hết, chúng tôi muốn tỏ rõ lập trường của chúng tôi là một nhà văn, một nhà báo, không phải là nhà chính trị. Viết lại quãng đời lưu vong của Bảo Đại chúng tôi không ngoài ý định để lại một vài kỷ niệm của ông Hoàng Đế Tiểu Ngạc Giang Hồ.



Ngoài ra Bảo Đại không hề có tham vọng trở lại chính trường. Bảo Đại rũ áo ra đi, chưa bao giờ ngo lời luyến tiếc ngai vàng hệ ngọc. Bảo Đại chưa bao giờ lên tiếng khi bị người ta chê trách hay chỉ trích. Kể cả lúc bị những cây viết mượn của họ Ngô tìm hết cách bôi nhọ.

Chắc chắn không vì một lý do gì Bảo Đại lại muốn ký giả Văn Bình lên tiếng để bào chữa cho mình.

Bảo Đại vẫn cho cách trả lời cao ngạo nhất là im lặng.

Không lẽ Văn Bình không thể theo ý muốn của Bảo Đại mà tạm thời im lặng.

Đề Bảo Đại và những người thác mác về Bảo Đại cũng được hài lòng.

(CÒN TIẾP)

tham những : sụp đổ miền Nam

(TIẾP THEO TRANG 11)

xã hội lành mạnh hóa đời sống quần chúng. Viện trợ còn tạo ra một lớp người hưởng thụ nặng những tiện nghi vật chất, quá tin vào khả năng yểm trợ bên ngoài mà bỏ quên phần củng cố thực lực. Viện trợ cũng chỉ làm giàu thêm cho lớp người sống nhờ vào chiến tranh tiếp tay tàn phá thêm rách nát xứ sở. Người ta đã xem viện trợ như là một mối lợi lớn, một đặc ân mà ngoại bang dành cho, nên đã không tiếc tay chia xé, giành giật.

Viện trợ còn làm phát sinh lòng ham muốn thụ hưởng vật chất những phương tiện tối tân, sự hưởng lạc thái quá, một khuôn mặt xã hội bản thủ. Quần chúng Việt Nam một số ít quay về với chủ trương cung phụng cá nhân, hưởng thụ riêng rẽ.

Tất cả những yếu tố trên đã đưa tới tình trạng sụp đổ hoàn toàn xã hội miền Nam. Quần chúng nhìn vào lớp lãnh đạo chỉ thấy toàn tham nhũng và tham nhũng. Đối phương chụp lấy cơ hội tốt đó để tuyên truyền. Và dân chúng cuối cùng mất hết niềm tin, niềm tin vào chế độ.

Muốn cứu vãn tình trạng bi đát hiện nay, những kẻ đang nắm vai trò chủ động trên chính trường miền Nam, cần phải soát xét lại tư thế lãnh đạo của mình trong thời gian qua. Phải chặn đứng tức thời những tệ trạng đó bằng cách tổ chức lại đời sống xã hội, tổ chức lại guồng máy cai trị, đặt hệ thống kiểm soát chặt chẽ trong cơ cấu hành chánh quốc gia. Để lấy lại niềm tin nơi lòng dân chúng.

Diễn tiến cuộc hành quân 31-8-70

(tiếp theo trang 19)

loạt súng mà không hề có tiếng nổ kháng cự lại. Họ tới gần, kẻ súng vào các thành cửa sổ xạ kích ròn rã vào khắp nơi, trong khi đó nhóm Y sĩ Quân Y tụ tập bên kho Y được phần nộ đập bàn ghế la hét kêu gọi ngừng bắn nhưng vô hiệu.

Đặc biệt trong số những người lính trực tiếp tấn công nơi cố thủ cuối cùng của Bác sĩ Nhơn, ngoài lực lượng Quân cảnh và Tiểu khu còn có cả lính Quân Y cơ hữu của Q.Y.V. Nguyễn Huệ xử dụng súng Carbin M2.

Một nhân chứng khác cho biết anh từ ngoài cửa sổ nhìn vào, trong nhà đầy đặc khói và tối mù nhưng cũng thấy một bàn chân mà anh nghĩ là chân Bác sĩ Nhơn nằm lộ ra ở dưới tấm cửa lá sách ngăn

phòng làm việc Y sĩ Trưởng với phòng khách. Nhiều người cũng thấy bàn chân đó và la lên là Bác sĩ Nhơn chết rồi nhưng một vị Thiếu Tá QC tên Th. leo vào cửa sổ, rồi lại thoát ra kêu chưa chết và lính bên ngoài tiếp tục bắn thêm vài loạt súng nữa.

Sau đó tất cả ủa vào lượt soát, khiêng ra xác Bác sĩ Nhơn bị bắn một viên ở đùi, một viên ở bụng và một viên vỡ trán bên trái. Viên đạn xuyên qua từ thái dương trở ra trán, óc văng tung toé. Bác sĩ Nhơn còn thoi thóp và một nhân chứng cho biết có hai người đã đoạt chiếc cặp da và cuốn bút ký trong túi áo Bác sĩ Hà Thúc Nhơn phóng chạy ra ngoài rất nhanh khiến nhân chứng không nhận diện được. Biên bản của QCTP sau này không thấy ghi có tịch thu chiếc cặp da và cuốn bút ký trên.

Viên đạn trí mạng gây tử thương cho Bác sĩ Hà Thúc Nhơn là đạn Carbine M2 mà người ta suy đoán từ thế nằm của ông có thể kết luận



Hôn thú với Mỹ

Thủ tục chắc ăn — Giá hạ hơn hết

Công Thương Xã

145 Đề Thám — SAIGON



Dọn nhà?

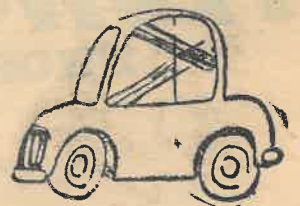
Giá bình dân bao lao công — ĐT 99.860

Công Thương Xã

145 Đề Thám — SAIGON

rằng ông bị bắn khi nghiêng người ghé nhìn qua tấm cửa lá sách và bị bắn trúng từ các họng súng ngoài cửa sổ và vật ngã ngay dưới tấm cửa, nằm ngửa, đầu quay vào trong.

Cuộc đầy loạn đã được giải quyết xong một cách tốt đẹp về phía chính quyền vì không tổn hại nhiều nhân mạng như người ta e ngại. Nhưng đã giải quyết một cách bí hiểm là cái chết thảm khốc của Y sĩ Đại Úy Hà Thúc Nhơn. Ông được khiêng ra khỏi cái mảnh đất chật hẹp cuối cùng dưới sự chứng kiến của Tướng Cảnh, Đại tá Phạm, Đại tá Hồ Tiều và cả Đ. Tá Châu Chỉ Huy Trưởng Bộ CHS Tiếp Vận hồi 11 giờ 30 ngày thứ Hai 31-8-1970.



Mỗi người
một
bàn chải răng...



Nhưng chỉ dùng

KEM
ĐÁNH RĂNG

Hynos
PHOSPHATÉ



1VN EXPRESS

HYNOS PHOSPHATÉ

mang lại cho quý vị

một hàm răng trắng trong

những nướu răng lành mạnh,

một hơi thở thanh khiết

nếu quý vị

chải răng 2 lần trong ngày

Với
Hynos
PHOSPHATÉ

đánh răng sớm chiều,
răng tươi sáng nhiều,



CETONIC

Sinh-tô của sức mạnh

ÔI BỔ CƠ THỂ . TĂNG THÊM SỨC KHỎ

BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY